

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 59 (tháng 6/2014)

ISSN 1839 - 4719

**KỶ NIỆM 89 NĂM
NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM
(21/6/1925 - 21/6/2014)**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN CÔNG BÌNH

Ấp Bình Hòa - Xã Bình Trị - Huyện Tân Trụ - Tỉnh Long An
Điện thoại: 072.350999 - Fax: 072.3866999

**Chúc mừng
Ngày Báo chí cách mạng
Việt Nam**

Chuyên :

*Thu mua, Chế biến; Kinh doanh và
Xuất khẩu các loại lúa gạo.*

CÔNG TY TNHH An Huy

Địa chỉ: Thôn Ngọc Thạnh 2 - xã Phước An - huyện Tuy Phước - tỉnh Bình Định
Điện thoại: 0563.834 241

**Chúc Mừng
Ngày Báo Chí Cách Mạng Việt Nam**

27/6





ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 59 tháng 6/2014



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẤN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN
ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội
ĐT/ Fax: (04) 3553 7759
Email: tapchippccc@gmail.com
Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ
THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt
Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT
Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

Ảnh bìa: Kỷ niệm 89 năm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam

TRONG SỐ NÀY

I. THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. ĐỖ NGỌC CẤN: Những vấn đề đặt ra đối với công tác PCCC chợ và trung tâm thương mại.
8. ĐOÀN HỮU THẮNG: Giải pháp phòng ngừa hữu hiệu nhằm hạn chế nguy cơ cháy chợ và trung tâm thương mại.
10. LÊ TẤN BỬU: Công tác chỉ huy, điều hành chữa cháy chợ và trung tâm thương mại.
13. NGUYỄN VĂN SƠN: Chiến thuật chữa cháy chợ, siêu thị, trung tâm thương mại.
16. BAN TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC: Giải pháp đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy chợ, trung tâm thương mại.

II. KỶ NIỆM 89 NĂM NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM (21/6/1925 - 21/6/2014)

18. DƯƠNG THIÊN HƯƠNG: Nghề báo và trách nhiệm của người cầm bút.
20. HOÀNG VIỆT: Bộ ảnh Việt Nam đầu tiên đoạt giải Nhất ảnh báo chí thế giới - Những khúc vĩ thanh cảm động.
22. MỘC MIẾN: Nữ chủ bút và tờ báo phụ nữ đầu tiên của Việt Nam.

III. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

24. PHẠM THÀNH ĐẠT - NGUYỄN DUY HÙNG: Phong trào học tập, rèn luyện quân sự võ thuật CAND ở Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.
26. VÕ ĐÌNH ĐỘ - NGUYỄN NGỌC HẢI: Điều lệnh CAND - Nét đẹp văn hóa ở Trường Đại học PCCC.
28. LÊ ĐỨC SANG: Biện pháp vận động quần chúng trong công tác PCCC&CNCH.

IV. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

30. BÙI GIA LƯỢT: Lai Châu - Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác PCCC tại các trường học.
32. HOÀNG NGỌC HẢI: Phân cấp quản lý về PCCC trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

V. VẤN ĐỀ HÔM NAY

34. DƯƠNG THIÊN HƯƠNG: Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc tại các chợ, trung tâm thương mại - Doanh nghiệp nê tránh, tiểu thương trắng tay.
36. THÁI THUY: Ẩn họa cháy, nổ từ các trường mầm non tư thục - Những nỗi lo còn đó!

VI. NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

38. NGUYỄN MẠNH HÀ: Một số suy nghĩ về đổi mới giáo dục đào tạo ở Trường Đại học PCCC.
41. ĐẶNG SỸ LÂN: Gạch bê tông bọt với an toàn phòng, chống cháy các công trình xây dựng.
43. NGUYỄN THỊ NGỌC HUỲNH: Nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên khối học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy.
45. ĐÀO ANH TUẤN - NGUYỄN THẾ TÀI: Phương pháp sử dụng cang ngả thang ba cứu người bị nạn từ trên cao xuống.

VII. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ PCCC

46. LÊ SINH HỒI: Phòng cháy bằng công nghệ giảm tỷ lệ oxy không khí.
48. NGUYỄN THỊ QUỲNH PHƯƠNG: Khí chữa cháy sạch Stat-X.

VIII. BẠN CÓ BIẾT

50. THUY DƯƠNG: Vụ cháy tháp truyền hình Ostankino.

IX. VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT

51. NGUYỄN ĐÌNH HẬU: Linh thông tin... tin phải thông.

TRANG THƠ

53. Chuẩn đầu ra trình độ Đại học ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCCC CHỢ VÀ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẦN

Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC



Ngày 06/6/2014, Tạp chí PC&CC, Trường Đại học PCCC đã tổ chức Hội thảo khoa học "Tổ chức các hoạt động phòng cháy và chữa cháy chợ, trung tâm thương mại". Thiếu tướng, PGS, TS. Đỗ Ngọc Cần - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC, Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC, Chủ trì Hội thảo đã trình bày Báo cáo đề dẫn về tình hình cháy chợ, trung tâm thương mại (TTTM) và những vấn đề đặt ra trong công tác PCCC chợ, TTTM. Tạp chí PC&CC trân trọng giới thiệu toàn văn Báo cáo đề dẫn hội thảo của đồng chí Hiệu trưởng.

*Đầu đề do Ban Biên tập đặt.

Kính thưa các đồng chí đại biểu,

Kính thưa các nhà khoa học!

Lời đầu tiên, tôi xin gửi đến các đồng chí đại biểu, các nhà khoa học cô mặt tham dự Hội thảo khoa học ngày hôm nay lời chúc sức khỏe, hạnh phúc! Chúc Hội thảo khoa học "Tổ chức các hoạt động phòng cháy và chữa cháy chợ, trung tâm thương mại" thành công tốt đẹp!

Sau đây, tôi xin trình bày báo cáo đề dẫn hội thảo về tình hình cháy chợ, TTTM và những vấn đề đặt ra trong công tác PCCC.

Thưa các đồng chí!

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa và sự tăng trưởng kinh tế, xã hội của đất nước, đã xuất hiện ngày càng nhiều các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị, trong đó có các khu vực giao dịch, mua bán, trao đổi hàng hóa (gọi là chợ và TTTM).

Theo thống kê chưa đầy đủ của Bộ Công thương, tính đến thời điểm hiện nay, trên toàn quốc có 8.630 chợ và 1.120 TTTM, trung bình mỗi năm có khoảng 50 chợ và 150 TTTM mới ra đời. Bên

cạnh sự phát triển nhanh về số lượng thì quy mô về diện tích, ngành hàng, giá trị hàng hóa của các chợ và TTTM cũng tăng một cách nhanh chóng. Chỉ tính riêng về giá trị hàng hóa, cơ chợ và TTTM đạt tới hàng ngàn tỷ đồng và ít nhất cũng là hàng chục tỷ đồng. Mặt khác, chợ và TTTM hiện nay không chỉ đơn thuần là nơi giao dịch, mua bán hàng hóa mà còn là nơi tập trung nhiều hoạt động dịch vụ như: Bãi để xe, kho hàng, khu vui chơi, giải trí, dịch vụ ăn uống, văn phòng làm việc và nhiều dịch vụ khác.

Do đó, có thể khẳng định rằng, với vai

toàn xã hội tại các địa phương xảy ra cháy, nổ.

Về số lượng vụ cháy: Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH (C66), từ năm 2009 đến nay, trong toàn quốc đã xảy ra 129 vụ cháy chợ và TTTM, làm chết và bị thương 12 người, thiệt hại trực tiếp về tài sản ước tính khoảng 892 tỷ đồng. Đặc biệt, trong 129 vụ cháy chợ và TTTM có 18 vụ cháy lớn, gây thiệt hại trực tiếp về vật chất lên tới 772,683 tỷ đồng. Trong các vụ cháy chợ và TTTM trong thời gian qua, đáng chú ý một số vụ cháy nghiêm trọng sau:

Về địa bàn xảy ra cháy: Số vụ cháy chợ và TTTM xảy ra ở hầu hết các địa bàn trên cả nước. Trong 63 tỉnh thành phố đã có 28 tỉnh, thành phố đã xảy ra cháy chợ, TTTM, trong đó có các vụ cháy xảy ra ở chợ nông thôn, có vụ cháy xảy ra ở các chợ, TTTM ở thành thị, thậm chí ở khu vực nông thôn, số vụ cháy chợ chiếm tỷ lệ cao hơn (tới 70% tổng số các vụ cháy chợ xảy ra trong toàn quốc).

Về nguyên nhân cháy: Qua phân tích 129 vụ cháy chợ và TTTM xảy ra trong 5 năm vừa qua cho thấy, nguyên nhân cháy do điện là 65 vụ, chiếm tỷ lệ 50,39%;



trò là một bộ phận quan trọng trong kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, chợ và TTTM sẽ tồn tại và phát triển cùng với sự phát triển chung của nền kinh tế đất nước. Trong tình hình hiện nay, khi nền kinh tế, xã hội càng ngày càng phát triển, xu hướng phát triển chợ và TTTM cả về số lượng và quy mô sẽ là điều chắc chắn tiếp tục diễn ra.

Thừa các đồng chí!

Thời gian qua, tình hình cháy chợ và TTTM trên toàn quốc diễn biến hết sức phức tạp. Các vụ cháy chợ và TTTM tuy không nhiều nhưng luôn để lại những hậu quả hết sức nghiêm trọng, gây ảnh hưởng rất lớn đến đời sống xã hội, tạo ra dư luận không tốt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an

Vụ cháy chợ Trung tâm thành phố Quảng Ngãi ngày 09/02/2012 thiệt hại khoảng 150 tỷ đồng; vụ cháy TTTM Thành phố Hải Dương ngày 15/09/2013 gây thiệt hại ước tính trên 500 tỷ đồng; Vụ cháy tại Chợ Phú Nhuận, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai ngày 01/10/2013 thiệt hại ước tính khoảng 14,2 tỷ đồng; vụ cháy chợ Nhà Xanh, quận Cầu Giấy, Hà Nội ngày 16/12/2013 thiệt hại khoảng 11 tỷ đồng và gần đây nhất là vụ cháy xảy ra tại Chợ Phố Hiến, Thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên ngày 19/3/2014 thiệt hại ước tính khoảng 50 tỷ đồng.

Mặc dù tỷ lệ số vụ cháy chợ và TTTM chỉ chiếm khoảng 1,0 % tổng số vụ cháy xảy ra trong toàn quốc, nhưng thiệt hại về tài sản chiếm hơn 29% tổng thiệt hại do cháy gây ra.

nguyên nhân do sơ suất trong sử dụng lửa là 15 vụ chiếm 11,62%; nguyên nhân do vi phạm quy định PCCC trong sử dụng khí đốt hòa lỏng là 3 vụ chiếm 2,32%; các nguyên nhân khác 3 vụ chiếm 2,33%; chưa rõ nguyên nhân là 43 vụ, chiếm 33,33%.

Về thời gian xảy ra cháy: Hầu hết các vụ cháy chợ và TTTM đều xảy ra vào ban đêm hoặc ngoài giờ làm việc (chiếm tỷ lệ 82%). Trong đó, 100% các vụ cháy lớn gây thiệt hại nghiêm trọng đều xảy ra vào thời điểm ban đêm hoặc ngoài giờ làm việc. Điển hình như vụ cháy TTTM Thành phố Hải Dương ngày 15/09/2013 xảy ra lúc hơn 3 giờ, vụ cháy chợ Phố Hiến ngày 19/03/2014 xảy ra khoảng 21 giờ, vụ cháy chợ Quảng Ngãi ngày 09/02/2012 xảy ra lúc hơn 5 giờ. Vào thời điểm này, đám

cháy thường được phát hiện chậm; thời gian cháy tự do kéo dài; lực lượng PCCC tại chỗ không có hoặc có nhưng không đáp ứng được công tác cứu chữa ban đầu nên đám cháy phát triển nhanh, diện tích đám cháy lớn, gây khó khăn trong công tác thông tin liên lạc, trinh sát đám cháy, tìm nguồn nước và đặc biệt là công tác tổ chức chữa cháy của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp khi đến đám cháy.

Về đặc điểm của các đám cháy chợ và TTTM: Do có nhiều chất cháy, chủ yếu là các chất dễ cháy nên các đám cháy chợ và TTTM phát triển rất nhanh, nhanh chóng lan truyền và phát triển thành đám cháy lớn. Lượng nhiệt tỏa ra từ đám cháy lớn, các cấu kiện xây dựng nhanh chóng bị phá hủy, dẫn đến sụp đổ, gây khó khăn cho công tác chữa cháy. Lượng khói phát sinh từ đám cháy rất lớn, bao trùm toàn bộ khu vực cháy và các khu vực xung quanh, gây khó khăn cho công tác cứu người, cứu tài sản và công tác tổ chức chữa cháy. Khi cháy chợ và TTTM thường xảy ra tình trạng chen lấn, xô đẩy của các chủ sạp hàng mong cứu vớt được tài sản bị cháy; những hành vi trộm cướp, hời của của những phần tử xấu, kết hợp những người hiểu kỳ làm mất trật tự, tắc nghẽn giao thông, cản trở công việc của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và lực lượng cơ sở.

Kính thưa các đồng chí!

Đánh giá thực trạng công tác PCCC chợ và TTTM trong những năm qua cho thấy, công tác PCCC chợ và TTTM bước đầu đã được lãnh đạo các cấp, các ngành, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo khá chặt chẽ. Nhiều giải pháp an toàn PCCC đã được triển khai thực hiện tích cực, góp phần đáng kể trong việc ngăn ngừa làm giảm số vụ cháy cũng như thiệt hại do cháy gây ra. Tuy nhiên, trong công tác PCCC chợ và TTTM còn bộc lộ nhiều thiếu sót, tồn tại, tập trung những vấn đề sau:

Công tác đảm bảo an toàn PCCC đối với các chợ, TTTM.

Nhiều chợ và TTTM ở nước ta được xây dựng từ nhiều năm trước đây, quá trình sử dụng lại bị các chủ sạp hàng tự ý cơi nới, lấn chiếm các lối đi, lối thoát nạn, bày bán thêm nhiều loại hàng hóa nên tình trạng chung là sau một số năm sử dụng đều bị xuống cấp nghiêm trọng, hầu hết đều bị biến dạng, méo mó, không đảm bảo theo các tiêu chuẩn quy định ban đầu.



Hầu hết các chợ, đặc biệt là các TTTM lớn, hiện đại khi xây dựng đều được thiết kế và lắp đặt hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động, báo tự động; hệ thống đèn thoát hiểm, đèn chiếu sáng sự cố, hệ thống thông gió, hệ thống cấp nước trong và ngoài nhà. Tuy nhiên, quá trình vận hành tỷ lệ các hệ thống này duy trì được các hoạt động thường xuyên không nhiều. Vì vậy, khi xảy ra cháy hầu hết các hệ thống này không tự động báo cháy và chữa cháy. Nhiều cơ sở xảy ra cháy có tình trạng máy bơm nước không khởi động được, bể nước không có nước, phương tiện chữa cháy ban đầu không đủ để dập cháy. (Nghiên cứu báo cáo rút kinh nghiệm toàn diện của 18 vụ cháy lớn chợ và TTTM đã xảy ra thì cả 18 vụ cháy không có báo cáo về hoạt động của hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động, không có báo cáo tình trạng làm việc của hệ thống cấp nước trong nhà; có 10/18 vụ báo cáo tình trạng làm việc của hệ thống cấp nước ngoài nhà không đủ áp

lực và lưu lượng; 01 vụ cháy có báo cáo cơ sở không có hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài và 01 vụ cháy báo cáo hệ thống cấp nước chữa cháy ngoài nhà không làm việc).

Sử dụng điện là yếu cầu không thể thiếu được đối với các chợ và TTTM. Các chợ và TTTM khi xây dựng đều được tính toán đến các điều kiện đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng nhiều tiểu thương tự ý lắp đặt, kéo thêm đường dây, đấu lắp thêm các thiết bị tiêu thụ điện khác làm tăng thêm phụ tải.

Việc quản lý nguồn lửa, nguồn nhiệt tại các chợ, TTTM chưa thực sự chặt chẽ và nghiêm túc. Một số khu vực trong chợ, TTTM thường xuyên sử dụng nguồn nhiệt (nhà hàng ăn uống, giải khát...) nhưng thiếu các quy định việc dùng lửa; tình trạng sửa chữa, hàn xì trong khu vực chợ vẫn diễn ra; một số tiểu thương còn lên lút thấp hương, đốt vỉa trong các quầy hàng.

Hầu hết các chợ, TTTM đều tổ chức lực



lượng PCCC cơ sở, có tổ chức tập luyện và phân công thường trực theo ca, kíp. Tuy nhiên, ở nhiều nơi việc làm này còn nặng về hình thức, có nơi phân công cả người già, phụ nữ trực cho đủ quân số. Lực lượng PCCC cơ sở không được thường xuyên tập luyện, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ nên khi xảy ra cháy rừng, phản ứng chậm, không biết xử lý, kể cả việc thông tin báo cháy cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp.

Công tác kiểm tra, phát hiện và xử phạt các vi phạm quy định PCCC của cơ quan quản lý nhà nước về PCCC chưa được thực hiện một cách nghiêm túc. Nhiều nơi khi kiểm tra phát hiện vi phạm có lập biên bản kiến nghị, không được chủ cơ sở thực hiện nhưng cơ quan quản lý chưa có biện pháp xử lý thích hợp (điển hình như TTTM Hải Dương, Chợ Phố Hiến đều có biên bản vi phạm do PC66 Hải Dương và Hưng Yên lập nhưng không được khắc phục).

Công tác tổ chức chữa cháy chợ, TTTM

của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp.

Nghiên cứu các báo cáo rút kinh nghiệm của 129 vụ cháy chợ và TTTM, đặc biệt là 18 vụ cháy lớn gần đây cho thấy lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đã có rất nhiều cố gắng trong công tác tổ chức công tác chữa cháy trong điều kiện thiếu thốn rất lớn về lực lượng, phương tiện chiến đấu và đặc biệt là thiếu các phương tiện đảm bảo an toàn cho chiến sỹ tham gia chữa cháy. Hầu hết các vụ cháy chợ và TTTM đã được lực lượng chữa cháy khống chế, làm giảm khả năng cháy lan, hạn chế được những thiệt hại về người và tài sản. Tuy nhiên, trong công tác tổ chức hoạt động của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp còn bộc lộ một số nhược điểm sau đây:

Công tác chỉ đạo và chỉ huy chữa cháy đối với các vụ cháy chợ, TTTM, trên thực tế còn nhiều lúng túng, người chỉ huy còn thiếu kiến thức về chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm chữa cháy. Chưa làm rõ được nhiệm vụ chỉ đạo và chỉ huy chữa cháy. Trong một số trường hợp, khi có nhiều lực lượng đến đám cháy chúng ta không biết được ai là người chỉ huy cao nhất tại đám cháy. (Hầu như trong báo cáo các vụ cháy chợ và TTTM không có báo cáo nào đánh giá cụ thể về công tác chỉ đạo và chỉ huy chữa cháy).

Việc huy động lực lượng và phương tiện để tham gia chữa cháy các vụ cháy chợ, TTTM chưa thật hợp lý. Do nắm bắt thông tin về vụ cháy kém nên quyết định ban đầu của chỉ huy xuất xe đến đám cháy thường ban đầu là quá ít so với diện tích đám cháy đã xảy ra. Yêu cầu chi viện chưa kịp thời, đối tượng chi viện chưa phù hợp (như vụ cháy Chợ Quảng Ngãi ngày 09/02/2012, đám cháy xảy ra lúc 5 giờ 40 phút nhưng đến 7 giờ mới có 3 xe chữa cháy do PC66 Quảng Nam chi viện mới có mặt tại hiện trường; vụ cháy tại TTTM Hải Dương ngày 15/9/2013, lực lượng Cảnh sát PCCC Hải Dương làm rất tốt việc huy động phương tiện của các lực lượng khác trong tỉnh tham gia, như Công ty Xi măng Hoàng Thạch, Nhiệt điện Phả Lại, Kho Xăng dầu K132... Nhưng lại không báo cáo xin chi viện các lực lượng chuyên nghiệp của các địa phương lân cận.)

Nhìn chung chiến thuật chữa cháy mà các địa phương đã áp dụng để chữa cháy các vụ cháy chợ, TTTM trong thời gian vừa qua chưa thật hợp lý, như chưa xác

định được hướng tấn công chính vào đám cháy; chưa phân chia khu vực để chữa cháy; chưa có các biện pháp để tiếp cận gốc lửa; sử dụng lăng phun nước vào đám cháy, hoạt động tiếp nước chữa cháy chưa hợp lý... Báo cáo rút kinh nghiệm các vụ cháy lớn đã xảy ra cho thấy, ngay từ khi tiếp cận đám cháy, nếu sử dụng lăng phun nước lưu lượng cao tập trung chia cắt khu vực cháy thì hiệu quả chữa cháy sẽ rất cao (khi tổ chức chữa cháy Chợ Vinh, Phòng PC66 Nghệ An áp dụng chiến thuật đưa xe chữa cháy tiếp cận khu vực cháy, dùng lăng A và lăng già tập trung chia cắt đám cháy, ngăn chặn không để xảy ra cháy lan nên cứu chữa phần lớn tài sản trong chợ. Vụ cháy TTTM Hải Dương, khi đến đám cháy, diện tích đám cháy đã phát triển trên 1000m², nhưng do chưa tìm được nguồn nước nên lực lượng chữa cháy Hải Dương chỉ triển khai đội hình 2 lăng B phun nước vào đám cháy, nên đã không phát huy hiệu quả).

Chợ và TTTM là loại cơ sở đặc biệt nguy hiểm về cháy nổ, nhưng công tác lập và thực tập phương án chữa cháy chưa được PC66 các đơn vị địa phương quan tâm đúng mức. Nhiều chợ, TTTM không có phương án chữa cháy, một số chợ và TTTM có phương án chữa cháy nhưng rất sơ sài, tình huống nêu ra không phù hợp và đơn giản hơn rất nhiều so với tình huống thực tế. Chính vì thế, khi xảy ra cháy công tác chữa cháy rất lúng túng, bị động, nhiều tình huống phức tạp, bất ngờ lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp không xử lý được.

Về công tác cứu người bị nạn, di chuyển tài sản và bảo vệ hiện trường cháy:

Đối với các vụ cháy xảy ra vào thời điểm chợ, TTTM đang hoạt động, công tác tổ chức cứu người bị nạn, di chuyển tài sản ra khỏi khu vực cháy là một công việc hết sức khó khăn và phức tạp. Vụ cháy xảy ra tại TTTM ITC, TP Hồ Chí Minh xảy ra năm 2002 làm chết 60 người, hơn 90 người bị thương là một bài học đắt giá cho việc tổ chức các hoạt động này của lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp TP Hồ Chí Minh nói riêng và lực lượng chữa cháy toàn quốc nói chung.

Công tác di chuyển tài sản trong đám cháy về nguyên tắc phải được tiến hành đồng thời với công tác chữa cháy. Tuy nhiên, do thiếu lực lượng và phương tiện,

GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA HỮU HIỆU NHẪM HẠN CHẾ NGUY CƠ CHÁY CHỢ VÀ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

Đại tá ĐOÀN HỮU THẮNG

Phó Cục trưởng C66 – Bộ Công an

Thời gian qua, tình hình cháy chợ và trung tâm thương mại (TTTM) trên địa bàn cả nước diễn biến phức tạp, gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Qua phân tích các vụ cháy cho thấy, hầu hết các chợ, TTTM đều thiết kế không đảm bảo an toàn PCCC. Những tồn tại, vi phạm các quy định trong công tác PCCC chợ, TTTM chủ yếu ở các nội dung sau:

Đường giao thông phục vụ cho xe chữa cháy

Thứ nhất: Đường giao thông từ đơn vị chữa cháy đến chợ, TTTM.

Đối với các chợ, TTTM ở các trung tâm ở huyện, thị, xã do địa bàn xa xôi, địa hình khô khan, nhiều huyện miền núi khoảng cách từ đơn vị chữa cháy đến các chợ, TTTM từ 100 đến 200km, nhiều vụ cháy xảy ra tại các chợ, TTTM ở địa bàn các huyện, thị thì sau hàng giờ lực lượng Cảnh sát PCCC mới đến được đám cháy. Do vậy, khi đến nơi thì chợ đã bị cháy gần hoàn toàn và chỉ có thể tham gia việc khống chế đám cháy của chợ, TTTM và chống cháy lan sang các khu vực lân cận xung quanh.

Thứ hai: Đường giao thông xung quanh chợ phục vụ cho xe chữa cháy.

Một thực tế là ở trong số các chợ, TTTM hiện nay, rất ít cơ sở đáp ứng được đường giao thông xung quanh chợ đảm bảo cho các phương tiện xe chữa cháy hoạt động khi có cháy, nổ xảy ra do việc quy hoạch xây dựng chợ đan xen cùng phố xá, nhà ở, mặt bằng chật hẹp. Phổ biến nhất hiện nay là tại các chợ, TTTM là tình trạng các quầy sạp kinh doanh, các bến bãi gửi xe (phương tiện chuyên chở hàng,

ôtô, xe máy...) việc coi nời của các quầy sạp kinh doanh, sử dụng mái che, mái vẩy đã chiếm hết diện tích đường giao thông, gây cản trở cho việc lưu thông cho các phương tiện xe ô tô chữa cháy.

Vi phạm về công năng sử dụng và tổ chức sắp xếp ngành hàng, dãy quầy sạp kinh doanh

Về công năng sử dụng của chợ, TTTM: Đây là một trong những điều kiện hết sức quan trọng trong việc đảm bảo an toàn PCCC của các chợ, TTTM. Nhiều chợ ở địa bàn thị xã, huyện, xã còn tồn tại tình trạng sử dụng chợ là nơi ở sinh sống của các gia đình, các gác xếp của mỗi hộ kinh doanh vừa là nơi để hàng, vừa là nơi ăn, ngủ, sinh hoạt hàng ngày.

Việc sắp xếp bố trí hàng hóa, khoảng cách an toàn chống cháy lan giữa các dãy, quầy sạp kinh doanh trong chợ, TTTM không đảm bảo theo quy định: Sự quá tải số lượng các hộ kinh doanh so với diện tích thiết kế ban đầu của chợ, trung tâm thương mại theo đó là lượng hàng hóa (tải trọng chất cháy) cũng vượt quá nhiều so với khả năng cho phép của các chợ là rất phổ biến. Hàng hóa xếp chồng lên cả ổ điện, sát với bóng đèn điện, lấn chiếm lối đi, lối thoát nạn và không đáp ứng yêu cầu theo tiêu chuẩn quy định. Khối tích các sạp, gian kinh doanh vượt quá tiêu chuẩn nhưng không có giải pháp ngăn cháy bổ sung hoặc có nhưng không đảm bảo theo quy định; các khu vực có tính chất hoạt động khác nhau nhưng không có giải pháp ngăn cháy.

Vi phạm các quy định an toàn PCCC của các hộ kinh doanh

Tự ý cải tạo quầy, sạp, cơi nôi, ngăn che, lăm mái vẩy, lều bạt...sai, trái với thiết kế ban đầu. Xếp hàng hoá sát với nguồn nhiệt có khả năng gây cháy (bóng đèn, quạt điện, ổ cắm điện...). Cất giữ, mua bán các loại hàng đặc biệt nguy hiểm về cháy nổ, như: xăng dầu, hoá chất dễ cháy, nổ. Thắp hương, hoá vàng mã, đốt lửa tại những nơi không cho phép.

Hiện nay, việc các hộ kinh doanh vi phạm các quy định trên là khá phổ biến và là nguyên nhân dẫn đến khi xảy ra cháy sẽ gây ra cháy lan nhanh thành cháy lớn.

Vi phạm các quy định an toàn PCCC trong sử dụng điện

Đại đa số các chợ, TTTM hiện nay, hệ thống điện không đảm bảo an toàn PCCC, thể hiện qua một số tồn tại dưới đây:

Về nguồn điện: Không đảm bảo việc tách riêng 3 hệ thống điện cung cấp cho: Điện phục vụ cho sinh hoạt, kinh doanh, sản xuất; điện chiếu sáng, bảo vệ, chiếu sáng sự cố và điện phục vụ cho hệ thống thiết bị chữa cháy.

Về hệ thống đường dây điện, thiết bị bảo vệ an toàn: Đây là tình trạng vi phạm phổ biến nhất hiện nay ở các chợ, TTTM hiện nay, cụ thể như: Các thiết bị bảo vệ như áp-tô-mát, cầu dao, cầu chì không được lắp đặt bảo vệ theo các cấp cho từng khu vực riêng, từng tầng và cho các hộ kinh doanh. Về chất lượng của các thiết bị bảo vệ thường bị hư hỏng, tự ý đấu nối tùy tiện, không đáp ứng tiêu chuẩn quy định, phổ biến nhất là việc sử dụng tùy tiện các dây chằng của cầu chì bằng dây đồng, dây nhôm... của các hộ kinh doanh. Hệ thống đường dây điện trong nhiều chợ, TTTM thường không đảm bảo an toàn PCCC theo quy định, thể hiện như: Đường dây điện do lâu ngày đã bị hư hỏng, ải mục không đảm bảo cách điện, dễ dẫn đến nhiều sự cố, chạm chập gây cháy; một trong những vi phạm nghiêm trọng theo tiêu chuẩn quy định đối với hệ thống đường dây điện trong chợ, TTTM là khi các đường dây điện đi xuyên qua, lắp đặt vào các trần, tường, vách ngăn của nhà, quầy sạp là vật liệu dễ cháy (như: trần cốt ép, lợp cách nhiệt gỗ, xốp...) phải được lắp đặt, luồn trong các ống bảo vệ là vật liệu không cháy, song thực tế những vi phạm về quy định này diễn ra ở hầu hết các chợ, TTTM. Những vi phạm nghiêm trọng về an toàn trong việc sử dụng điện ở các chợ, TTTM còn được thể hiện trong việc ý thức chấp hành và trình độ hiểu biết của Ban Quản lý chợ, của các hộ kinh doanh, đặc biệt là ở những khu vực phụ cận thành thị, khu vực nông thôn.

Vi phạm các điều kiện thoát nạn

Về lối thoát nạn: Việc vi phạm tập trung vào lối đi trong chợ, TTTM không đảm bảo kích thước quy định, hàng hoá bố trí, sắp xếp gây cản trở lối thoát nạn, nhiều chợ, TTTM còn để hàng hoá che chắn cả lối thoát nạn, trên đường thoát nạn. Nhìn chung các điều kiện đảm bảo an toàn của lối thoát nạn chưa đáp ứng được yêu cầu.

Về các hệ thống, thiết bị đảm bảo an toàn thoát nạn khi có cháy: Việc không đảm bảo các hệ thống chiếu sáng

thoát nạn này thường thể hiện là không có đèn chiếu sáng sự cố hầu như tất cả các chợ, TTTM mới chỉ được trang bị, bố trí một số đèn chỉ dẫn thoát nạn ở các cửa ra thoát nạn mà thiếu đèn chiếu sáng sự cố trong khu vực kinh doanh để đảm bảo cho mọi người nhận biết các lối, đường đi trên lối thoát nạn trong trường hợp cắt điện chung của chợ, TTTM khi có cháy, nổ xảy ra. Có nhiều chợ, TTTM còn không có hệ thống chiếu sáng cho thoát nạn.

Vi phạm trong quản lý, sử dụng phương tiện PCCC

Tại các chợ, TTTM hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy vách tường, phương tiện PCCC không được bảo quản, bảo dưỡng, không tiến hành kiểm tra phương tiện chữa cháy theo quy định; di chuyển, thay đổi vị trí phương tiện PCCC đặt tại các vị trí không đảm bảo, nhiều phương tiện đã hỏng, cũ nhưng không được thay thế nên khi có cháy hoạt động kém hiệu quả; nhiều chợ, TTTM còn bố trí việc trông xe, tập kết hàng hóa ở khu vực đặt máy bơm chữa cháy nên khi xảy ra cháy rất khó tiếp cận để khởi động máy bơm hoặc tiếp cận được thì cũng mất thời gian rất dài.

Một số giải pháp phòng ngừa hạn chế nguy cơ cháy tại các chợ, TTTM

Từ các tồn tại trên, nguy cơ xảy ra cháy và cháy lớn tại các chợ, TTTM sẽ ngày càng gia tăng nếu như công tác PCCC ở nơi đó không được quan tâm, chú trọng. Trước tình hình đó, để tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC cho các chợ, TTTM cần triển khai đồng bộ một số giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất: UBND các địa phương khi phê duyệt các đề án quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương trong từng giai đoạn, trong đó có đề án quy hoạch, phát triển mạng lưới chợ, TTTM phải đồng bộ với quy hoạch xây dựng các khu dân cư, các công trình giao thông, điện, cấp thoát nước và các công trình công cộng khác, việc quy hoạch phải đảm bảo đủ diện tích để bố trí các điểm kinh doanh, khu vực dịch vụ như: bãi để xe, kho hàng, khu ăn uống, vui chơi giải trí và các dịch vụ khác, khoảng cách an toàn PCCC với các công trình, khu vực xung quanh, đường giao thông xung quanh chợ và các điều kiện phục vụ PCCC theo quy định (hệ thống cấp nước chữa cháy, các thiết bị chiếu sáng, thông gió, thoát nạn ...).

Thứ hai: Đối với các công trình chợ, TTTM khi xây dựng mới và cải tạo.

Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn dự án, giám sát thi công, đơn vị tư vấn thiết kế, nhà thầu thi công, cơ quan phê duyệt dự án, cơ quan cấp giấy phép xây dựng khi thiết kế, xây dựng mới hoặc cải tạo các chợ, TTTM phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu, quy định về PCCC theo các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn của Việt Nam hiện hành.

Đối với chợ kiên cố, TTTM có từ 300 hộ buôn bán trở lên khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng phải được cơ quan Cảnh sát PCCC thẩm duyệt trước khi thi công xây dựng, quá trình thi công phải thực hiện theo đúng thiết

(Xem tiếp trang 58)

CÔNG TÁC CHỈ HUY, ĐIỀU HÀNH CHỮA CHÁY CHỢ VÀ TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

Đại tá LÊ TẤN BỬU

Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC, TP. Hồ Chí Minh

Trong thời gian qua, tại nhiều địa phương trên cả nước xảy ra nhiều vụ cháy chợ và trung tâm thương mại (TTTM) gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Điển hình là: vụ cháy TTTM Quốc tế ITC tại Thành phố Hồ Chí Minh xảy ra ngày 29/10/2002 làm cho 60 người thiệt mạng, 90 người bị thương, thiệt hại về tài sản hàng chục tỷ đồng; vụ cháy Chợ Đồng Xuân, Hà Nội xảy ra ngày 14/7/1994 thiệt hại trên 300 tỷ đồng; vụ cháy Chợ Vinh Nghệ An ngày 20/6/2011 thiệt hại hàng chục tỷ đồng; vụ cháy Chợ Định An, Trà Vinh ngày 20/10/2011 thiệt hại trên 4 tỷ đồng; vụ cháy Chợ Mỹ Quới, Sóc Trăng ngày 18/1/2012 thiệt hại trên 3 tỷ đồng; cháy Chợ Quảng Ngãi ngày 09/02/2012 gây thiệt hại hàng trăm tỷ đồng; vụ cháy Chợ Hải Hà, Quảng Ninh ngày 25/10/2013 gây thiệt hại khoảng 4 tỷ đồng; vụ cháy TTTM Thành phố Hải Dương vào ngày 15/9/2013 gây thiệt hại trên 500 tỷ đồng; vụ cháy Chợ Phố Hiến, Hưng Yên ngày 19/3/2014 gây thiệt hại 50 tỷ đồng.

Tuy số vụ cháy chợ, TTTM chiếm tỷ lệ rất ít so với tổng số vụ cháy xảy ra trung bình hàng năm nhưng thiệt hại về người và tài sản là rất lớn. Theo thống kê năm 2013, cả nước xảy ra 2.077 vụ cháy, làm chết 35 người, bị thương 123 người, thiệt hại hơn 1.300 tỷ đồng, trong đó chỉ tính riêng vụ cháy TTTM Thành phố Hải Dương vào ngày 15/9/2013 đã gây thiệt hại trên 500 tỷ đồng.

Qua công tác điều tra kết luận nguyên nhân gây cháy tại các chợ và TTTM phần lớn do tiểu thương bất cẩn trong sử dụng

hệ thống điện và các thiết bị tiêu thụ điện không đảm bảo an toàn về PCCC nên gây ra cháy. Tuy nhiên, cũng có một số vụ do vi phạm quy định an toàn về PCCC trong hàn cắt kim loại, do thờ cúng đốt nhang, đèn, vàng mã, bất cẩn gây cháy... Khi xảy ra sự cố cháy, nếu lực lượng PCCC tại chỗ không xử lý kịp thời sẽ gây cháy lan cháy lớn. Do phát hiện cháy chậm, để thời gian cháy tự do kéo dài, cùng với khối lượng hàng hóa tập trung nhiều nên khi cháy, ngọn lửa lan truyền nhanh sẽ tạo thành đám cháy lớn. Bên cạnh đó, công tác PCCC tại chợ và TTTM cũng chưa được một số lãnh đạo địa phương quan tâm đúng mức, công tác xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ; trang bị phương tiện chữa cháy còn mang tính hình thức chưa có các phương án chữa cháy phù hợp theo phương châm "bốn tại chỗ". Với nhu cầu thực tế về công tác PCCC trước sự tăng trưởng và phát triển lớn về quy mô của các loại hình kinh doanh trong chợ và TTTM việc trang bị phương tiện cho lực lượng tại chỗ không đầy đủ, không đảm bảo an toàn thì việc tổ chức chữa cháy ban đầu sẽ gặp nhiều khó khăn.

Dự báo trong thời gian tới, nhu cầu mua sắm ngày càng nhiều và việc tham gia các dịch vụ khác của người dân ngày càng tăng, do vậy việc phát triển loại hình kinh doanh chợ và TTTM sẽ càng nhiều. Đặc biệt là TTTM thường được bố trí chung trong các tòa nhà cao tầng, tầng hầm mà tại đó có rất nhiều dịch vụ và các hoạt động khác nhau như: văn phòng làm việc, căn hộ cho thuê từ đó làm phát sinh thêm các dịch vụ giữ xe

máy, ô tô... làm tăng nguy cơ phát sinh cháy và tăng mức độ thiệt hại về người và tài sản.

Mặc khác, do đặc thù của chợ và TTTM là nơi kinh doanh đa dạng các loại hàng hóa với nhu cầu tiêu thụ ngày càng nhiều nên lượng hàng hóa tập kết về nơi kinh doanh ngày càng tăng, số lượng khách hàng đi mua sắm ngày càng nhiều nhất là các chợ đầu mối, các TTTM lớn. Khi xảy ra cháy, nếu lực lượng PCCC tại chỗ hoạt động kém hiệu quả, thông tin báo cháy chậm dẫn tới thời gian cháy tự do kéo dài thì tất yếu cháy lan cháy lớn là điều khó tránh khỏi. Do vậy, những vấn đề đặt ra trong công tác chỉ huy điều hành chữa cháy chợ và TTTM cần tập trung thực hiện các nội dung sau:

Đối với trách nhiệm của người đứng đầu tại các chợ và TTTM cần tăng cường công tác tuyên truyền, nhắc nhở cán bộ, công nhân viên chức và người lao động, các hộ kinh doanh và người tham gia mua bán... nghiêm túc chấp hành các quy định về an toàn PCCC, cẩn trọng trong sử dụng nguồn lửa, nguồn điện, nguồn nhiệt và chủ động học tập, tìm hiểu nâng cao ý thức pháp luật và kiến thức PCCC, thường xuyên duy trì công tác tự kiểm tra an toàn PCCC để khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót có thể gây cháy, nổ. Tại các chợ và TTTM, khi đóng cửa chợ nhất thiết phải ngắt nguồn điện phục vụ kinh doanh; duy trì hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở, tổ chức tuần tra, canh gác 24/24 giờ nhất là ban đêm và ngoài giờ làm việc; lập và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

phù hợp thực tế, chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị chữa cháy ban đầu cho lực lượng tại chỗ để chủ động xử lý hiệu quả ở giai đoạn ban đầu theo phương châm “bốn tại chỗ”, dập tắt đám cháy ngay khi mới phát sinh, không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng.

Đối với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp phải quản lý chặt chẽ về công tác PCCC tại các chợ và TTTM, kịp thời tham mưu hướng dẫn cho người đứng đầu cơ sở chấp hành và thực hiện đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn các quy định của pháp luật trong lĩnh vực PCCC. Tăng cường công tác kiểm tra an toàn về PCCC, chủ động nắm tình hình điều tra cơ bản về đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ, khối lượng hàng hóa, quy mô kinh doanh trong từng thời điểm, khả năng cháy lan, cháy lớn, mức độ thiệt hại để xây dựng phương án chữa cháy phù hợp thực tế, đảm bảo lực lượng phương tiện trong thương trường sẵn sàng chiến đấu, cơ động xuất xe nhanh, chữa cháy kịp thời có hiệu quả; hoàn thiện và áp dụng quy trình phối hợp chiến đấu giữa các lực lượng trong tổ chức cứu chữa các đám cháy lớn với đặc thù của chợ và TTTM; trang bị phương tiện chữa cháy cứu nạn, cứu hộ phù hợp với nhu cầu thực tế, phát huy hiệu quả các loại phương tiện công nghệ tiên tiến, chất chữa cháy mới.

Xây dựng lực lượng chữa cháy ngày càng chính quy, tinh nhuệ và chuyên nghiệp đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ từ việc tiếp nhận thông tin ban đầu đến công tác tổ chức chữa cháy cứu nạn, cứu hộ, công tác chỉ huy điều hành chữa cháy và việc khắc phục hậu quả sau sự cố.

Trang bị hệ thống thông tin chỉ huy hiện đại có thể kết nối trực tiếp từ hệ thống cảnh báo cháy của cơ sở với trung tâm thông tin chỉ huy chữa cháy giúp cho việc tiếp nhận kịp thời chính xác thông tin sự cố cháy xảy ra tại cơ sở để kịp thời điều động lực lượng phương tiện đến hiện trường, đồng thời giúp cho người chỉ huy có nhận định chính xác đặc điểm của cơ sở, giao thông nguồn nước phục vụ công tác tổ chức chữa cháy, nắm vững tình hình diễn biến của đám cháy để giúp cho người chỉ huy chủ động điều động lực lượng phương tiện phù hợp.

Trang bị hệ thống thông tin chỉ huy di động tại hiện trường cháy để kịp thời

chỉ huy điều hành cũng như theo dõi tình hình tổ chức chữa cháy của từng khu vực, từng đơn vị tham gia; tổ chức công tác trinh sát nắm tình hình phục vụ cho công tác chỉ huy, cứu người bị nạn trong khu vực cháy.

Đặc thù của chợ và TTTM là nơi tập trung đông người để kinh doanh và mua sắm và tham gia các hoạt động dịch vụ khác nên khi sự cố cháy xảy ra thì khả năng cháy lan, cháy lớn rất nhanh, thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Do vậy, lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp ngoài việc tổ chức chữa cháy thì công tác hướng dẫn thoát nạn, tìm kiếm và cứu người bị nạn phải được đặt lên hàng đầu, công tác huấn luyện nâng cao kỹ năng cứu nạn, cứu hộ cần được duy trì thường xuyên theo hướng chuyên nghiệp và chính quy phù hợp với đặc thù của chợ và TTTM.

Khi xảy ra cháy lớn tại các chợ và TTTM, người chỉ huy phải nhận định tình hình cháy và diễn biến của đám cháy ngay từ khi nhận tin, xử lý tin. Trên đường đến đám cháy, nhận định mức độ và khả năng cháy lan, cháy lớn thông qua báo cáo của cơ sở và từ kết quả của công tác trinh sát, kết hợp nắm tình hình quan sát thực tế đám cháy để từ đó có quyết định kịp thời việc điều động hoặc xin chỉ viện thêm lực lượng phương tiện. Đây là yếu tố quan trọng giúp cho người chỉ huy có đủ điều kiện để bố trí lực lượng phương tiện dập tắt đám cháy nhanh. Căn cứ vào diễn biến của đám cháy và sự lan truyền của ngọn lửa, người chỉ huy phải nhanh chóng xác định hướng tấn công chính để quyết định chiến kỹ thuật chữa cháy phù hợp, quyết định sử dụng phương tiện và chất chữa cháy, phân chia khu vực chiến đấu, quyết định phương án cứu nạn, cứu hộ và điều động lực lượng phương tiện tham gia cứu nạn, cứu hộ nhanh, hiệu quả nhất, quyết định các biện pháp và giải pháp cụ thể để ngăn chặn cháy lan, cháy lớn, quyết định các biện pháp thoát khói phù hợp, tổ chức công tác truyền tiếp nước chữa cháy phải đảm bảo liên tục chủ ý cần phát huy các hệ thống cấp nước bằng xe trạm bơm có công suất lớn, hạn chế thấp nhất việc tiếp nước theo kiểu con thoi và phải tính đến phương án chữa cháy trong điều kiện thiếu nước. Đối với các vụ cháy xảy ra vào ban đêm thì phải

bố trí đủ hệ thống chiếu sáng bên ngoài và bên trong khu vực cháy, chăm lo tốt công tác hậu cần phục vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Để công tác tổ chức chữa cháy đạt hiệu quả cao và để đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ khi làm nhiệm vụ thì phải trang bị đủ phương tiện cá nhân theo quy định (trang phục chữa cháy và trang phục chống nóng, ủng mũ, dụng cụ phá dỡ, đèn chiếu sáng cá nhân, khí tài...). Tại từng khu vực chiến đấu, người chỉ huy phải nắm chắc nhiệm vụ được giao, linh hoạt trong xử lý tình huống, quyết định sử dụng chất chữa cháy phù hợp, kiểm tra kiểm soát chặt chẽ về lực lượng và phương tiện trong phạm vi phụ trách và chịu trách nhiệm trước cấp trên về kết quả thực hiện.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự giai đoạn đầu là cần thiết cho công tác tiếp cận và triển khai chữa cháy. Tuy trong Luật PCCC có quy định: “Trong mọi trường hợp, người có chức vụ cao nhất của đơn vị Cảnh sát PCCC có mặt tại nơi xảy ra cháy là người chỉ huy chữa cháy” nhưng thực tế việc huy động, điều động lực lượng phương tiện của các đơn vị phối hợp khác trong tình huống cháy lớn, các quyết định của người chỉ huy chữa cháy còn nhiều hạn chế nhất là ở giai đoạn ban đầu. Việc phối hợp giữa các đơn vị trong việc khắc phục hậu quả sau sự cố cũng gặp nhiều khó khăn. Việc thống nhất thông tin cung cấp cho báo đài thường không thống nhất, công tác phối hợp giữa các lực lượng trong điều tra nguyên nhân vụ cháy, công tác bảo vệ hiện trường cháy cũng còn nhiều bất cập.

Để thống nhất trong công tác chiến đấu, người chỉ huy hiện trường phải thành lập Ban Chỉ huy chung và Ban Tham mưu chữa cháy, thành phần của Ban Chỉ huy chung phải có lãnh đạo đơn vị cơ sở xảy ra cháy, đại diện chỉ huy đơn vị chữa cháy quản lý địa bàn và lãnh đạo chính quyền địa phương nơi cháy. Đối với các đám cháy lớn có huy động nhiều lực lượng tham gia, việc thành lập Ban Chỉ huy chung và Ban Tham mưu chữa cháy là vấn đề rất quan trọng. Thông qua đó, người chỉ huy nắm bắt được lực lượng phương tiện của các đơn vị tham gia cũng như kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng khu vực chiến đấu cụ thể. Để phục vụ tốt

công tác chỉ huy, Ban Tham mưu tại hiện trường cần phải thiết lập hệ thống thông tin chỉ huy, giao nhiệm vụ chiến đấu cụ thể cho từng đơn vị chiến đấu, chỉ huy trực tiếp công tác trinh sát và công tác cứu nạn, cứu hộ để kịp thời nắm tình hình diễn biến của đám cháy chủ động tham mưu đề xuất hướng giải quyết cho Ban Chỉ huy hiện trường và điều động bố trí lực lượng phương tiện theo ý đồ chiến thuật, kịp thời nắm bắt kết quả cứu chữa của từng đơn vị tổng hợp những đề xuất hoặc khó khăn của các đơn vị, báo cáo với chỉ huy chung và đề xuất phương án xử lý, điều chỉnh phương pháp và biện pháp chữa cháy cứu nạn, cứu hộ và các hoạt động khác kịp thời hiệu quả.

Trong quá trình tổ chức chữa cháy tại hiện trường, khi có lãnh đạo cấp trên đến thì người chỉ huy phải báo cáo tình hình và kết quả công tác tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trước đó và mời lãnh đạo tham gia Ban Chỉ đạo để kịp thời chỉ đạo và quyết định điều động các lực lượng phương tiện tham gia khi cần thiết. Đồng thời, người chỉ huy chữa cháy tiếp tục thực hiện vai trò người chỉ huy trưởng trong Ban Chỉ huy thống nhất theo đúng quy định của Điều lệnh chiến đấu.

Sau khi đám cháy được dập tắt xong, cần chú ý làm tốt các công việc tiếp theo bao gồm việc thống kê sơ bộ mức độ thiệt hại, kết quả công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, nắm tình hình điều tra sơ bộ điều tra nguyên nhân cháy, thống nhất thông tin để cung cấp cho báo đài, phối hợp với các cơ quan chức năng bảo vệ hiện trường và tiếp tục điều tra nguyên nhân gây cháy theo quy định của pháp luật.

Đối với các đám cháy lớn có mức độ thiệt hại nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng về người và tài sản thì phải báo cáo kịp thời cho các cấp lãnh đạo có thẩm quyền để chỉ đạo khắc phục hậu quả do cháy gây ra.

Để nâng cao hiệu quả công tác tổ chức chữa cháy chợ và TTTM, góp phần bảo vệ tài sản tính mạng của người dân, trước hết phải xây dựng và phát huy hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ đủ sức thực hiện tốt phương châm “bốn tại chỗ”, chủ động phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống từ lúc mới phát sinh, thực hiện tốt phương án phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và các lực lượng khác khi có tình huống cháy lớn xảy ra. Để thực hiện tốt phương châm “Phòng cháy tốt, chữa cháy kịp thời, đạt hiệu quả cao” thì ngoài các yếu tố về phương tiện kể cả phương tiện hiện đại thì yếu tố con người là quan trọng trong đó trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở, trách nhiệm của lãnh đạo các ngành các cấp phải thật sự quan tâm đến công tác PCCC tại cơ quan đơn vị và địa phương mình.

Xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC chính quy và chuyên nghiệp, khai thác sử dụng có hiệu quả các loại phương tiện được trang bị. Trong bất kỳ tình huống nào, người chỉ huy phải thể hiện trách nhiệm và quyết tâm đây là yếu tố mang tính chất quyết định để tổ chức chỉ huy điều hành dập tắt đám cháy nhanh nhất là đối với chợ và TTTM làm giảm thiệt hại đến mức thấp nhất về người và tài sản do cháy gây ra sẽ góp phần đảm bảo an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội. ■

CHIẾN THUẬT CHỮA CHÁY CHỢ, SIÊU THỊ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

Đại tá NGUYỄN VĂN SƠN

Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội

Để đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa ngày một gia tăng theo cơ chế thị trường giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế thế giới, số lượng chợ, trung tâm thương mại (TTTM), siêu thị ở Thành phố Hà Nội nói riêng và cả nước nói chung ngày càng tăng về số lượng và quy mô. Đi kèm theo sự gia tăng này là nguy cơ cháy, nổ và thiệt hại do cháy, nổ gây ra càng ngày một gia tăng trong những năm gần đây.

Theo thống kê của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội trong 3 năm gần đây (2011, 2012, 2013), tính trung bình mỗi năm trên địa bàn Thủ đô xảy ra từ 2-3 vụ cháy chợ, TTTM, siêu thị (chiếm từ 1% đến 1,5% tổng số vụ cháy), thiệt hại về tài sản 4-5 tỷ đồng (chiếm từ 10% đến 15% tổng thiệt hại). Tính riêng vụ cháy Chợ Nhà Xanh, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội xảy ra hồi 6 giờ 37 phút ngày 16/12/2013 gây thiệt hại về tài sản 11 tỷ đồng (chiếm 25% tổng thiệt hại trong năm 2013).

Chợ, TTTM, siêu thị là nơi tập trung khối lượng lớn về hàng hóa, đa dạng về chủng loại sản phẩm; chất cháy tồn tại ở nhiều dạng rắn, lỏng, khí trong đó chủ yếu là các vật liệu dễ cháy như: quần áo, bông, vải, giấy, mút, đồ nhựa... Hàng hóa được bố trí, sắp xếp chồng chất, sát nhau, lấn chiếm các hành lang, lối đi nên khi xảy ra cháy dễ dẫn đến cháy lan nhanh và tỏa ra nhiều khói khí

độc, gây khó khăn cho công tác tổ chức chữa cháy, thoát nạn. Bên cạnh đó, việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt như đun nấu, hút thuốc, thắp hương, thờ cúng, đốt vàng mã... không đúng nơi quy định vẫn còn tồn tại; việc tự ý cầu mắc, đấu nối, sử dụng thêm các thiết bị điện ngoài thiết kế, đường dây dẫn điện cũ nát, các thiết bị tiêu thụ điện (bóng đèn chiếu sáng, quạt...) bố trí sát hàng hóa, các vật liệu dễ cháy dễ dẫn đến quá tải, chạm, chập gây cháy và nguy cơ cháy to, cháy lớn.

Theo số liệu điều tra khảo sát của Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội, trên địa bàn Thủ đô hiện có 227 cơ sở thuộc loại hình chợ, siêu thị, TTTM (trong đó, có 112 cơ sở có quy mô từ 300 hộ buôn bán trở lên hoặc có tổng diện tích gian hàng từ 1.200m² trở lên, 115 cơ sở có quy mô dưới 300 hộ kinh doanh hoặc tổng diện tích gian hàng dưới 1.200m²). Nhiều cơ sở được xây dựng từ những năm 90 của thế kỷ trước, không được trang bị đầy đủ các hệ thống phương tiện PCCC theo quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định.

Số lượng các chợ, TTTM, siêu thị bố trí độc lập chiếm tỷ lệ thấp, phần lớn là các TTTM, siêu thị được bố trí kết hợp trong các tòa nhà, công trình cao tầng với các công năng khác như văn phòng, chung cư, một số TTTM được bố trí dưới tầng hầm (như Times City, Royal City) với diện tích và quy mô rất lớn.

An toàn PCCC đối với chợ, siêu thị, TTTM được quy định trong nhiều quy chuẩn, tiêu chuẩn của Việt Nam như QCVN 06:2010/BXD, TCVN 6160:1996, TCVN 2622:1995... Tuy nhiên, các quy chuẩn và tiêu chuẩn của Việt Nam chưa quy định việc bố trí các TTTM, siêu thị dưới tầng hầm và phải vận dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn của nước ngoài. Theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành thì chợ, TTTM, siêu thị được xây dựng độc lập hay nằm trong một phần của các công trình có công năng hỗn hợp đều phải đảm bảo giới hạn chịu lửa tối thiểu và diện tích giới hạn tối đa cho một khoang cháy. Tuy nhiên, trên thực tế đối với TTTM hiện nay phần lớn đều vượt quá diện tích một khoang cháy (diện tích một khoang cháy tối đa là 4.400m²) và đều phải sử dụng các giải pháp kỹ thuật để ngăn chia các khoang cháy là hệ thống các màn ngăn Drencher hay cửa sập ngăn cháy. Trong trường hợp xảy ra cháy, nổ, nếu một trong các hệ thống kỹ thuật này gặp trục trặc,

không hoạt động hoặc hoạt động không theo cài đặt, lập trình sẽ dẫn đến nguy cơ cháy lan, khói lan tràn trên không gian rộng lớn. Đối với các chợ, các siêu thị độc lập trên địa bàn hiện nay vẫn còn tồn tại nhiều công trình khung thép, mái tôn không đảm bảo giới hạn chịu lửa và diện tích khoang cháy theo quy định dễ dẫn đến nguy cơ sụp đổ công trình gây khó khăn rất lớn cho công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ.

Theo TCVN 6160:1996 quy định thì chiều rộng các lối đi chính trong khu vực kinh doanh đối với chợ, siêu thị, TTTM ở thành phố, thị xã tối thiểu từ 2,8m đến 4,2m (ở huyện, thị trấn tối thiểu từ 2,0m đến 3,4m). Các lối đi khác giữa các quầy hàng, gian hàng hòa có chiều rộng tối thiểu từ 1,2m đến 1,8m. Tuy nhiên, thực tế khi các công trình được đưa vào sử dụng tình trạng bố trí hàng hóa lấn chiếm các lối đi, lối thoát nạn vẫn diễn ra khá phổ biến.

Theo TCVN 2622:1995, QCVN 06:2010/BXD quy định thì đường giao thông xung quanh chợ, siêu thị, TTTM phải đảm bảo có chiều rộng tối thiểu 3,5m đồng thời phải có các bãi đỗ xe, quay đầu xe đủ rộng để các xe có thể tránh nhau, quay đầu, thuận tiện trong quá trình tổ chức chữa cháy. Nhưng trên thực tế, nhiều cơ sở không có đường giao thông xung quanh, chỉ tiếp cận được từ một phía đến hai phía đối với công trình, lòng đường, vỉa hè bố trí chiếm dụng để trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô nên khi xảy ra sự cố cháy, nổ xe chữa cháy rất khó để tiếp cận.

Theo quy định (TCVN 3890:2009) đối với chợ, siêu thị, TTTM phải được trang bị hệ thống báo cháy tự động, họng nước chữa cháy trong và ngoài nhà, trang bị bình chữa cháy, phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn. Đối với các chợ, siêu thị có tổng diện tích mặt bằng kinh doanh các tầng từ 1.200m² trở lên phải được trang bị cả hệ thống chữa cháy tự động. Tuy nhiên, số cơ sở được trang bị các hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động còn chiếm tỷ lệ rất thấp. Do đó, khi xảy ra sự cố cháy, nổ phát hiện muộn dễ dẫn đến cháy to, cháy lớn.

Tại mỗi cơ sở phải có bể nước dự trữ chữa cháy đảm bảo cấp nước liên tục trong 3 giờ đối với hệ thống họng nước vách tường và tối thiểu 1 giờ đối với

hệ thống chữa cháy tự động Sprinkler. Nhưng thực tế hiện nay có rất ít cơ sở có bể nước dự trữ đủ lượng nước chữa cháy theo quy định (TCVN 2622:1995 và TCVN 7336:2003).

Kết quả tổng kiểm tra cho thấy, 100% cơ sở có thành lập Đội PCCC cơ sở, phần lớn lực lượng PCCC cơ sở là do lực lượng bảo vệ chuyên trách của cơ sở hoặc lực lượng thuê của các công ty dịch vụ bảo vệ kiêm nhiệm. Số lượng này không nhiều lại phân công theo các ca trực nên rất mỏng, việc duy trì công tác học tập, tập luyện không thường xuyên, việc nắm bắt, sử dụng các trang thiết bị PCCC của cơ sở còn yếu nên khi xảy ra cháy còn lúng túng không đáp ứng được với yêu cầu chữa cháy ban đầu.

Từ thực trạng về những khó khăn, bất cập trong công tác PCCC và đặc điểm tính chất nguy hiểm cháy, nổ của chợ, TTTM, siêu thị; căn cứ vào Điều lệnh chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC và thực tiễn tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của lực lượng Cảnh sát PCCC Thành phố Hà Nội đối với các vụ cháy chợ, TTTM, siêu thị trong những năm qua, để chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ có hiệu quả, đấu tranh ngăn chặn nguy cơ cháy to, cháy lớn đối với chợ TTTM, siêu thị đòi hỏi lực lượng PCCC phải vận dụng thật tốt kỹ chiến thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, đồng thời phải khắc phục những khó khăn bất cập khi tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở này.

Để khắc phục những khó khăn, bất cập trong công tác tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cần phải lưu ý làm tốt một số vấn đề sau:

Về xử lý thông tin. Khi xác nhận thông tin cháy chợ, TTTM, siêu thị phải căn cứ vào đơn vị gần nhất (có thể là đơn vị quản lý địa bàn trực tiếp hoặc đơn vị lân cận) để điều động trước, sau đó mới điều động các đơn vị tăng cường nhằm giảm thiểu thời gian cháy tự do của đám cháy; lực lượng, phương tiện phải huy động tối đa để khắc phục tình trạng thiếu nước để phòng cháy to, cháy lớn (chiến thuật nuôi bầu). Rà soát ngay nguồn nước trong và ngoài khu vực cháy thông báo cho chỉ huy chữa cháy biết để quyết định các biện pháp cấp nước phục vụ chữa cháy. Thường xuyên giữ liên lạc để nắm bắt tình hình diễn biến của đám cháy, các yêu cầu của chỉ huy chữa cháy về tăng cường lực lượng, phương tiện chữa cháy, Công an

phường, quận, huyện, điện lực, kinh doanh nước sạch... để huy động phối hợp.

Khắc phục tình trạng thiếu nước chữa cháy: Huy động cấp nước chữa cháy của công ty kinh doanh nước sạch bằng cách tăng lưu lượng và áp lực. Huy động xe của Công ty Môi trường đô thị Thành phố và Công ty Môi trường quận, huyện tiếp nước. Sử dụng các bể chứa nước, trụ cấp nước của các đơn vị xung quanh cũng như ao, hồ, kênh mương tự nhiên gần khu vực cháy. Nếu nguồn nước gần, đối đảo thì phải bố trí xe chữa cháy hút nước chữa cháy và cấp nước cho các xe khác. Nếu nguồn nước xa nên bố trí xe, máy bơm chữa cháy hút nước để cấp cho các xe tiếp nước con thoi hoặc dùng xe chữa cháy và xe trạm bơm cấp nước theo đường truyền để đảm bảo chữa cháy lâu dài có hiệu quả. Xuất phát từ thực tế của công trình chợ, TTTM, siêu thị bị cháy mà triển khai kỹ thuật chữa cháy cho phù hợp nhưng nhiều lúc phải áp dụng tổng hợp biện pháp, hình thức kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ như: Chữa cháy trong điều kiện thiếu nước; Chữa cháy trong điều kiện nhiều khói; Chữa cháy trong nhà cao tầng; Chữa cháy dưới tầng hầm; Chữa cháy trong điều kiện thiếu ánh sáng.

Do vậy, người chỉ huy chữa cháy phải nắm vững và tùy cơ ứng biến, áp dụng cho phù hợp với từng vụ nhưng ta có thể tổng hợp các nhiệm vụ, chiến thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đối với chợ, TTTM, siêu thị khi đến hiện trường như sau:

Đối với các đám cháy lực lượng Cảnh sát PCCC phối hợp với lực lượng chữa cháy cơ sở có thể chữa cháy thành công ngay từ giai đoạn ban đầu: Chỉ huy chữa cháy phải nắm tình hình vụ cháy và các vấn đề liên quan từ người chỉ huy chữa cháy của cơ sở (khu vực cháy, cắt điện khu vực cháy, chất cháy, nguồn nước, lực lượng và phương tiện đã triển khai cho công tác chữa cháy, hướng dẫn tổ chức thoát nạn và cứu người bị nạn...). Tổ chức trình sát nhanh và thông qua quan sát thực tế để đưa ra các quyết định phù hợp. Tổ chức hướng dẫn sơ tán người và cứu người bị nạn trong đám cháy (nếu có). Trong trường hợp đường thoát nạn bị ngăn chặn do cháy, khói khí độc thì phân công lực lượng, phương tiện giải quyết mở lối thoát nạn, cứu người bị nạn. Huy động và phân công lực lượng cơ sở, dân phòng... cứu tài sản, chống cháy lan, bảo vệ khu vực cháy.

Tổ chức cắt điện khu vực cháy (nếu chưa cắt). Phân công lực lượng PCCC cơ sở và lực lượng hiện có để tổ chức các mũi bao vây dập tắt đám cháy. Người chỉ huy khi phân công nhiệm vụ phải làm rõ nhiệm vụ của các tổ, tiểu đội và lực lượng tại chỗ (nguồn nước ở đâu, đội hình chữa cháy nào, nhiệm vụ và hướng chữa cháy, trang bị bảo hộ...). Chỉ huy chữa cháy lúc này là người có chức vụ cao nhất của lực lượng Cảnh sát PCCC có mặt tại hiện trường, người chỉ huy căn cứ vào tình hình thực tế để chỉ định người làm tham mưu giúp việc và chiến sỹ thông tin.

Đối với các vụ cháy lớn phải huy động lực lượng để chi viện: Khi đến đám cháy, qua thực tế tại hiện trường xét thấy phải yêu cầu chi viện thì người chỉ huy chữa cháy phải thông báo ngay cho Trung tâm Thông tin Chỉ huy chữa cháy 114 về yêu cầu chi viện, đồng thời triển khai phân công lực lượng hướng dẫn thoát nạn, chữa cháy và các công tác khác. Thường xuyên nắm bắt tình hình diễn biến của vụ cháy để báo cáo cấp trên và phân công nhiệm vụ cho các đơn vị khi đến chi viện. Người chỉ huy phải nêu rõ yêu cầu chi viện về lực lượng phương tiện phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, công tác bảo vệ, phân luồng giao thông, cung cấp nước chữa cháy, phương tiện phá dỡ... để Trung tâm Thông tin Chỉ huy 114 triển khai huy động. Thành lập Ban Chỉ huy chữa cháy, Ban Tham mưu chữa cháy ngay tại hiện trường (theo quy định của Điều lệnh chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC và quyết định của Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC

Thành phố Hà Nội). Ban Chỉ huy chữa cháy có nhiệm vụ:

Tiếp tục tổ chức nắm thông tin qua các mũi báo cáo, qua công tác trình sát về các yêu cầu. Trong sơ tán người và cứu người bị nạn (sơ tán người qua hệ thống thang bộ, các đường thoát nạn khác như thể nào). Khả năng cháy lan trong công trình, ra công trình liền kề xung quanh, các chất nguy hiểm cháy, nổ khác có trong công trình, có cần phải phá dỡ cấu kiện xây dựng? Khả năng lan tràn của khói, nhiệt trong công trình, hệ thống thông gió thoát khói kỹ thuật của công trình có hoạt động không (điều khiển tự động hay điều khiển bằng tay), có phải mở lối thoát khói không, có phải áp dụng các quyết định để ngăn chặn sự lan truyền của khói, khí nóng không? Khả năng cung cấp nước chữa cháy tại chỗ, cấp nước của các đơn vị chi viện để đáp ứng công tác chữa cháy lâu dài. Khả năng tiếp cận công trình để tổ chức chữa cháy và dự kiến bố trí lực lượng, phương tiện đến chi viện theo các hướng và các khu vực tấn công.

Phân công nhiệm vụ cho các đơn vị khi đến chi viện và các đồng chí trong Ban Chỉ huy chữa cháy, Ban Tham mưu chữa cháy (căn cứ từ các nguồn thông tin đã có) vào các nhiệm vụ sau: Phân công lực lượng, phương tiện hỗ trợ công tác tổ chức thoát nạn, cứu người bị nạn. Phân công lực lượng, phương tiện tổ chức công tác thoát khói, thoát nhiệt qua hệ thống thông gió



thoát khỏi của công trình hoặc phá dỡ bộ phận công trình để thoát khỏi và chống cháy lan. Phân công lực lượng, phương tiện tổ chức tiếp, truyền nước phục vụ chữa cháy lâu dài. Phân công lực lượng, phương tiện hình thành các mũi, các khu vực chữa cháy để bao vây tấn công, từng bước dập tắt đám cháy. Phân công các đồng chí trong Ban Chỉ huy chữa cháy trực tiếp phụ trách các khu vực chữa cháy để chỉ đạo và cập nhật tình hình, thường xuyên báo cáo về Ban Chỉ huy chữa cháy để có các quyết định tiếp theo. Phân công lực lượng phương tiện làm tốt công tác hậu cần phục vụ chiến đấu (như: xăng dầu, phương tiện, chất chữa cháy sơ cấp cứu ban đầu, đồ ăn, nước uống phục vụ chữa cháy lâu dài).

Các đồng chí trong Ban Chỉ huy chữa cháy, cán bộ, chiến sỹ các đơn vị được phân công nhiệm vụ phải áp dụng thật tốt các kỹ, chiến thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, các yêu cầu kỹ thuật để nâng cao hiệu

quả các trang thiết bị, phương tiện được huy động. Để đảm bảo an toàn tối đa cho lực lượng và phương tiện tham gia, động viên cán bộ, chiến sỹ vượt qua những khó khăn, bất cập, phát huy sáng kiến, toàn tâm, toàn lực để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được phân công với mục tiêu nhanh chóng dập tắt đám cháy.

Ban Chỉ huy chữa cháy phải thường xuyên cập nhật nắm tình hình để ra các quyết định phù hợp trong suốt quá trình tổ chức chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ và các trang thiết bị. Mệnh lệnh của người chỉ huy phải ngắn gọn, rõ ràng, chính xác, cụ thể. Nếu chữa cháy kéo dài phải chuẩn bị lực lượng, phương tiện dự bị, thay thế đảm bảo cho công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ được duy trì liên tục cho đến khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn.

Phương pháp và chiến thuật chữa cháy chợ, TTTM, siêu thị cũng như các đối tượng

cháy, nổ khác đã được các nhà khoa học, các chuyên gia PCCC thế giới và Việt Nam nghiên cứu tổng kết, xây dựng thành giáo trình đào tạo và quy định thành Điều lệnh chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC từ nhiều năm. Để đáp ứng yêu cầu đảm bảo an toàn PCCC phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của đất nước trong giai đoạn cách mạng hiện nay đòi hỏi lực lượng Cảnh sát PCCC vừa phải tiếp tục kế thừa có hiệu quả những kinh nghiệm, bài học quý báu của những người đi trước, đồng thời phải tiến hành nghiên cứu tổng kết để xây dựng những kinh nghiệm, bài học bổ sung vào phương pháp kỹ chiến thuật chữa cháy phù hợp với yêu cầu PCCC, cứu nạn, cứu hộ trong điều kiện hiện nay và tương lai. ■



GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY CHỢ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

(Kết luận Hội thảo khoa học Tổ chức các hoạt động PC&CC chợ, TTTM)

Ngày 06/06/2014, sau 4 giờ làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Hội thảo khoa học: “Tổ chức các hoạt động PC&CC chợ, trung tâm thương mại” đã hoàn thành các nội dung, chương trình đặt ra. Sau khi nghe báo cáo tổng quan về tình hình cháy và công tác tổ chức PCCC chợ, trung tâm thương mại (TTTM) do Thiếu tướng, PGS, TS Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC, Tổng Biên tập Tạp chí PC&CC trình bày, đã có 14 ý kiến trao đổi của các đại biểu xung quanh những nội dung đặt ra trong Hội thảo.

Về cơ bản, ý kiến các địa biểu nhất trí với đánh giá tổng quan về tình hình cháy, thực trạng công tác phòng cháy, chữa cháy, đặc biệt là những bất cập, hạn chế trong công tác phòng ngừa và việc tổ chức chữa cháy các vụ cháy chợ, TTTM trong những năm gần đây.

Với mục đích ngăn ngừa, giảm thiểu các vụ cháy chợ, TTTM; khi cháy xảy ra kịp thời cứu chữa, làm giảm đến mức thấp nhất những thiệt

hại về người, tài sản do cháy gây ra, ngoài những tiêu chuẩn, quy định đã được ban hành, đối với các chợ, TTTM, các đại biểu dự Hội thảo đã thống nhất cần chú trọng thực hiện một số công tác quan trọng sau đây:

1. Về các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC chợ, TTTM

1.1. Công tác PCCC chợ, TTTM cần phải được xử lý từ “gốc”. Đó là việc xây dựng, sửa đổi bổ sung hệ thống tiêu chuẩn quy phạm pháp luật về PCCC chợ, TTTM. Thực tế các văn bản tiêu chuẩn quy phạm hiện nay được xây dựng đã lâu, chưa đầy đủ và có rất nhiều điểm không phù hợp, như: Các tiêu chuẩn thiết kế về vật liệu xây dựng; lối thoát nạn; hệ thống thông gió; hút khói; thông tầng; khoảng cách ngăn cháy; các hệ thống an toàn; điện; cấp nước chữa cháy; hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động... Đặc biệt, cần phải tách riêng các tiêu chuẩn quy phạm đối với chợ và TTTM vì hai loại hình này hiện nay đã có sự khác biệt rất lớn về quy mô, hình thức, đặc điểm hoạt động và phương thức quản lý...

1.2. Cần đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức, kiến thức về PCCC chợ, TTTM cho các đối tượng cơ sở (từ lãnh đạo chính quyền địa phương, Ban Quản lý chợ, TTTM, các tiểu thương...); Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở theo quy định của pháp luật về PCCC. Đồng thời, kết hợp thực hiện nghiêm các biện pháp kiểm tra, xử lý, xử phạt nghiêm minh, đủ lớn răn đe.

1.3. Trong quá trình hoạt động của chợ và TTTM, phải đặc biệt lưu ý việc quy định thực hiện nghiêm ngặt một số vấn đề, như: Lắp thêm cửa cuốn, cửa sắt; hàn thêm các khoang chữa hàng; sắp xếp hàng hóa; ngắt điện khi đóng cửa chợ; sử dụng lửa trần trong chợ, TTTM... vì đây là những nguyên nhân chính gây ra cháy chợ và rất cản trở công tác tổ chức cứu chữa khi cháy xảy ra.

1.4. Các đơn vị địa phương cần coi trọng việc nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ thanh tra, kiểm tra về PCCC chợ, cả về ý thức trách nhiệm và trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Hàng năm, cần tổ chức đánh giá hiệu quả công tác của cán bộ kiểm tra, thực hiện luân chuyển cán bộ làm công tác này, để phòng những tiêu cực có thể xảy ra.

1.5. Cần sớm nghiên cứu đề xuất chuyển đổi mô hình quản lý chợ từ chính quyền địa phương quản lý sang công ty, doanh nghiệp chuyên doanh quản lý chợ, TTTM để nâng cao hiệu quả quản lý. Nếu làm được việc này có thể giải quyết được cả những vấn đề bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đối với các tiểu thương tại các chợ, TTTM.

1.6. Phải đặc biệt coi trọng xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ ở các chợ, TTTM. Thực hiện phương châm “4 tại chỗ” để chủ động phát hiện sớm và xử lý ngay những đám cháy từ khi mới xảy ra. Tất cả các chợ, TTTM đều phải có phương án chữa cháy tại chỗ phù hợp, đảm bảo có thể huy động được cao nhất lực lượng và phương tiện tham gia để cứu người, cứu tài sản. Các phương án chữa cháy phải được tổ chức thực tập thường xuyên.

2. Về công tác tổ chức chữa cháy chợ, TTTM

Do tính chất phức tạp của các vụ cháy chợ, TTTM (diện tích đám cháy lớn, dễ cháy lan, nhiệt độ đám cháy cao, nhiều khói...) nên trong công tác tổ chức chữa cháy cần quan tâm giải quyết những vấn đề sau đây:

2.1. Công tác chuẩn bị chiến đấu luôn luôn đặt lên hàng đầu (kỷ luật nghiêm, tính sẵn sàng cao). Khắc phục tình trạng thông tin báo cháy chậm và phát huy khả năng chữa cháy ban đầu của lực lượng chữa cháy tại chỗ là những vấn đề hết sức quan trọng cần phải được quan tâm giải quyết ngay.

2.2. Người chỉ huy chữa cháy đối với các vụ cháy chợ, TTTM phải nắm thật vững đặc điểm cơ sở (đường giao thông, nguồn nước, đặc điểm của đám cháy, khả năng chi viện của các lực lượng khác trong khu vực...). Những việc này phải được cụ thể hóa bằng các phiếu chiến thuật, được chỉ huy chữa cháy nghiên cứu và nắm vững trên đường xuất xe đến đám cháy.

2.3. Khi chữa cháy các đám cháy chợ, TTTM phải chú ý việc đảm bảo nguồn nước chữa cháy (trong nhà và ngoài nhà). Lưu ý hạn chế đến mức thấp nhất hình thức tiếp nước con thoi. Sử dụng lăng phun nước lưu lượng lớn, áp lực cao để chữa cháy. Sử dụng chiến thuật chia cắt, cháy tạo khoảng cách, chống cháy lan. Lưu ý khi chữa cháy chợ, TTTM quan trọng nhất là biện pháp chống cháy lan.

2.4. Đảm bảo an toàn cho cán bộ, chiến sỹ là yêu cầu bắt buộc trong công tác tổ chức chữa cháy các vụ cháy chợ, TTTM. Chỉ khi cô đủ các điều kiện đảm bảo an toàn, cán bộ, chiến sỹ chữa cháy mới có thể tiếp cận gần được đám cháy, và khi đó hiệu quả công tác cứu người, chữa cháy mới cao.

2.5. Sau khi đám cháy đã được dập tắt, lực lượng chữa cháy cần hội ý thống nhất các nội dung và cử đại diện làm nhiệm vụ thông tin báo chí.

3. Một số kiến nghị đề xuất

Để kết quả Hội thảo có thể vận dụng được vào thực tiễn công tác chiến đấu của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH, Ban Tổ chức Hội thảo kiến nghị:

3.1. Trên cơ sở những kết luận của Hội thảo, đề nghị Cục Cảnh sát PCCC&CNCH xây dựng văn bản hướng dẫn các đơn vị địa phương áp dụng trong công tác tổ chức PCCC chợ, TTTM. Đồng thời, nghiên cứu trang cấp bổ sung các phương tiện chữa cháy, đặc biệt là các trang thiết bị an toàn cá nhân đối với cán bộ, chiến sỹ tham gia chữa cháy.

3.2. Đề nghị Trường Đại học PCCC nghiên cứu bổ sung những vấn đề lý luận mới trong công tác giảng dạy các môn học phòng cháy và chữa cháy chợ, TTTM. Tạp chí PC&CC có nhiệm vụ chọn những bài tham luận có chất lượng để đăng trên các số của Tạp chí, coi đây là tài liệu trao đổi nghiệp vụ trong toàn lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

3.3. Thông qua ý kiến gợi ý của các đại biểu, đề nghị các Khoa, Bộ môn của Trường Đại học PCCC nghiên cứu những nội dung mà thực tiễn đang đặt ra dưới dạng các nhiệm vụ khoa học để đăng ký với các cơ quan quản lý khoa học, như: Hệ thống điện an toàn PCCC đối với chợ, TTTM; Giải pháp xử lý thông tin báo cháy một cách nhanh nhất; Xây dựng tiêu chuẩn trang bị phương tiện cá nhân đối với chiến sỹ chữa cháy; Ứng dụng tin học để giải quyết bài toán về các cấp độ bảo động cháy...

3.4. Rút kinh nghiệm từ Hội thảo này, đề nghị Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Trường Đại học PCCC chủ trì, phối hợp với các đơn vị địa phương tiếp tục tổ chức các cuộc Hội thảo về các chuyên đề chuyên sâu khác trong lĩnh vực PCCC, như: Tổ chức công tác PC&CC nhà cao tầng; Tổ chức công tác chữa cháy xăng dầu trong các thiết bị chứa; Tổ chức công tác PCCC đối với các loại nhà ống bị hạn chế lối thoát nạn.../.

BAN TỔ CHỨC HỘI THẢO KHOA HỌC

NGHỀ BÁO VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI CẦM BÚT

DƯƠNG THIÊN HƯƠNG

Làm báo là một nghề, nhưng là một nghề đặc biệt, mang tính chất một hoạt động chính trị, xã hội. Mỗi tác phẩm báo chí đều trực tiếp hoặc gián tiếp góp phần hướng dẫn dư luận xã hội, định hướng tư tưởng và hành vi con người. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sỹ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”. Ngày nay, trước xu thế bùng nổ thông tin toàn cầu với tính đa dạng của báo chí, việc xác định bản lĩnh nghề nghiệp, trách nhiệm trước xã hội của nhà báo là vấn đề hết sức quan trọng.

Nhà báo phải am hiểu pháp luật, gương mẫu chấp hành pháp luật cả trong cuộc sống cũng như trong hoạt động báo chí. Trên thực tế, nhiều nhà báo đã nêu gương tốt trong việc thi hành pháp luật, lấy pháp luật làm cơ sở pháp lý cho các tác phẩm báo chí của mình. Nghĩa vụ công dân không chỉ đòi hỏi nhà báo phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật trong hoạt động nghề nghiệp, mà còn phải luôn luôn tâm niệm mình phục vụ ai, viết cho ai, viết để làm gì và viết như thế nào, như Bác Hồ kính yêu đã từng nói.

Một tác phẩm báo chí có sức sống, có sức lay động dư luận xã hội, được đông đảo bạn đọc đồng tình, trước hết tác phẩm đó đã đề cập đúng vấn đề do thực tiễn cuộc sống đặt ra, với sự chặt chẽ tư liệu trong quá trình khảo sát thực tiễn công phu, với sự đầu tư trí tuệ của tác giả bằng tất cả sự say mê nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của nó. Nghĩa vụ công dân của nhà báo đòi hỏi họ bên cạnh việc biểu dương những người tốt, việc tốt, những nhân tố mới, phải tích cực đấu tranh chống tiêu cực, chống tham nhũng, buôn lậu, các tệ nạn xã hội, góp phần làm cho nước thịnh, dân yên.

Bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng là một trong những phẩm chất hàng đầu của người làm báo, nhưng vẫn chưa đủ, nếu như không có năng lực nghề nghiệp. Năng lực nghề nghiệp của nhà báo quyết định như thế nào đến việc giải quyết tốt

mối quan hệ giữa việc bảo đảm thông tin nhanh chóng, chính xác nhưng đồng thời đúng định hướng chính trị. Độ nhạy bén của nghề nghiệp, nói chính xác hơn là độ nhạy bén chính trị của nhà báo, đòi hỏi nhà báo phải “bắt” được mạch sống chủ đạo của xã hội để phát hiện vấn đề và chọn thời điểm cũng như tìm cách thức thông tin phù hợp, có hiệu quả. Một hiện tượng tiêu cực trong xã hội là đang bị lên án, nhưng vấn đề là ở chỗ, nếu thông tin vào thời điểm không thích hợp, hoặc thông tin quá liều lượng cần thiết thì chẳng những không có tác dụng giáo dục, trái lại, còn làm cho tình hình ở cơ sở ấy càng thêm trầm trọng hơn.

Đấu tranh chống tiêu cực, bài trừ các tệ nạn xã hội là cần thiết, nhưng đấu tranh, phê phán như thế nào để đạt hiệu quả cao mà vẫn giữ vững ổn định chính trị, xã hội, không làm lộ bí mật quốc gia, không gây hoang mang trong dư luận? Đây là một nhiệm vụ hết sức khó khăn, đòi hỏi mỗi nhà báo cần nhanh nhạy, nắm bắt vấn đề, xử lý thông tin chuẩn xác bằng bản lĩnh chính trị kiên cường, bằng đạo đức nghề nghiệp trong sáng và trình độ chuyên môn giỏi.

Ngày nay, nghề báo đã và đang là một nghề “hot”, thu hút giới trẻ một cách mạnh mẽ. Đã có nhiều người trẻ dẫn thân, thử sức mình trong nghề báo và không ít người thành công. Họ đam mê thực sự, phát huy tài năng, giữ vững bản lĩnh nghề nghiệp và phẩm chất đạo đức của người làm báo. Bên cạnh đó, trước xu hướng thương mại hóa báo chí, đã xuất hiện một bộ phận nhà báo thiếu trách nhiệm xã hội, thậm chí bán rẻ lương tâm, đạo đức nghề nghiệp. Đó là nguyên nhân làm cho ra đời những ấn phẩm báo chí kiểu “lá cải”. Họ tìm mọi cách để câu khách một cách rẻ tiền theo kiểu “ăn sổi, ở thì” với những cái tit giật gân, những hình ảnh gây sốc... mà lý do chính là làm sao bán được nhiều báo và giành được quảng cáo.

Xin được trích dẫn một đoạn nhận xét đầy bức xúc của một nhà báo kỳ cựu về báo “lá cải”: “Với chỉ một đề bài mà có tới vài trăm người cùng muốn giành thể thượng phong. Và cuộc đua

đó chính là cuộc đua của sự gây sốc. “Sốc + sex + sến” sẽ là một trong những tiêu chí được lựa chọn. Nhưng người giỏi nghề thắng cuộc là người khoác được lên tấm thân trần trụi của sốc, của sex, của sến những tấm áo mỹ miều nhất, sang trọng nhất. Còn những người còn lại, trước và sau đều rơi vào sự quên lãng hoặc sẽ là những bản sao buồn thảm. Biết bao nhiêu tờ tạp chí xuất hiện một vài số rồi ngưng hẳn. Lý do thì có nhiều. Nhưng quan trọng nhất là không có được nguồn quảng cáo để làm cái chống lưng. Không tạp chí nào dám tự tin nói rằng mình không cần quảng cáo. Nghĩa là họ làm ra những tờ tạp chí không phải để mong bạn đọc mua nhiều và thu lợi nhuận từ tiền bán báo đó. Rất nhiều tờ bù lỗ tiền in để bán với cái giá phải chăng. Họ làm để thu hút quảng cáo. Bạn đọc nhiều, dư luận chú ý, cái đích đến cuối cùng của họ, chính là để các nhà đầu tư tiếp tục ký hợp đồng quảng cáo. Đã xuất hiện một lớp người làm báo chỉ vì mục đích kiếm lợi nhuận và đi làm báo để kiếm tiền. Họ không làm gì sai, họ phục vụ cho một lớp độc giả nhất định. Nhưng nếu nói nhà báo phải là những người đấu tranh cho công bằng xã hội hay những lý tưởng to lớn như vậy, thì họ không thuộc về những người này. Làm báo giải trí không dễ chút nào. Và họ không phải những người ngu dốt...” (Thạch Lưu - *Nhà báo và câu chuyện “lá cải”*, Báo CAND, ngày 8/6/2008).

Đã có người từng đặt câu hỏi: “Báo chí đã tha hóa độc giả, hay độc giả làm tha hóa báo chí”? Khi mà trên mặt báo chỉ toàn một màu đen, những vụ cướp, giết, hiếp với những tình tiết ly kỳ, rùng rợn hoặc những bài báo gợi sự tò mò kiểu như “Bắt gặp mỹ nhân X hở dui”, “Hé lộ chuyện phòng the của quý bà Y”... thì quả là báo chí đang tha hóa độc giả. Người ta đã phớt lờ trách nhiệm định hướng dư luận - trách nhiệm hết sức quan trọng của báo chí để thay vào đó lý do biện hộ một cách vụng về rằng: “Báo chí phải đáp ứng nhu cầu của độc giả”. Đó là chưa kể đến một bộ phận phóng viên chỉ ngồi phòng máy lạnh, vào mạng “cóp nhặt, cắt dán” rồi đem “xào xáo” thành tin,

bài để kiếm mấy đồng nhuận bút. Hay, có những “quan báo” cả đời chưa hề viết nổi một bài báo của riêng mình nhưng vẫn cứ huênh hoang vỗ ngực xưng là nhà báo. Họ đã và đang làm hủy hoại sự thiêng liêng của hai chữ “NHÀ BÁO”.

Như một quy luật của thực tiễn “cái gì hợp lý thì tồn tại, cái gì tồn tại thì hợp lý”. Những tờ báo chính thống, những bài báo hướng dư luận đến các giá trị “Chân - Thiện - Mỹ”, những nhà báo chân chính phấn đấu, cống hiến hết mình vì đất nước, vì lợi ích dân tộc sẽ luôn được ghi nhận. Cùng với sự phát triển của xã hội, những ấn phẩm báo chí thiếu tính nhân văn, câu khách, rẻ tiền, làm băng hoại giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc sẽ bị đẩy lùi vào sự quên lãng, nhận được sự ghê lạnh của độc giả. Những người khoác áo nhà báo mưu cầu lợi ích cá nhân cũng sẽ dần không còn chỗ đứng trong đội ngũ những người làm báo chân chính.

Để trở thành nhà báo thực thụ và đứng vững trong nghề, hơn bao giờ hết, nhà báo cần phải xác định rõ trách nhiệm của mình đó là: Phải luôn luôn giữ vững phẩm chất chính trị, bản lĩnh nghề nghiệp; không ngừng học tập nâng cao trình độ lý luận, hiểu biết pháp luật và kỹ năng nghề nghiệp; thường xuyên trau dồi đạo đức nghề nghiệp và nêu cao trách nhiệm của cá nhân trước xã hội. Có như vậy, báo chí mới làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với công chúng, góp phần tạo sự đồng thuận và xây dựng quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc. Đồng thời “là diễn đàn của nhân dân”, là kênh cung cấp thông tin cho các cơ quan Đảng, chính quyền các cấp về các dư luận trong xã hội, về tâm tư, nguyện vọng của nhân dân... xứng đáng với niềm tin và sự mong đợi của độc giả. ■

BỘ ẢNH VIỆT NAM ĐẦU TIÊN ĐOẠT GIẢI NHẤT ẢNH BÁO CHÍ THẾ GIỚI

Những khúc vĩ thanh cảm động

HOÀNG VIỆT



Năm 2013, lần đầu tiên Việt Nam giành giải Nhất ảnh báo chí thế giới do tổ chức WPP (World Press Photo Foundation) phát động. Giải thưởng đó thuộc về bộ ảnh "The Pink Choice" (Yêu là yêu) của nữ nhiếp ảnh gia Maika Elan. Vượt qua hơn 103 nghìn tấm ảnh của 5.666 tác giả đến từ 124 quốc gia, bộ ảnh của Maika Elan đã mang vinh dự về cho Việt Nam, giành giải Nhất thể loại "Vấn đề đương đại". 12 bức ảnh dự thi nằm trong dự án nhiếp ảnh tài liệu của Maika với 45 ảnh về người đồng tính ở Việt Nam. Vượt ra khỏi những khuôn hình và góc máy, những bức ảnh trong "The Pink Choice" đã "kể" được nhiều hơn thế, khi không chỉ cho người xem những góc nhìn sống động và chân thực về cuộc sống và tình yêu của người đồng tính, mà sau mỗi tấm ảnh còn chứa đựng những câu chuyện và thông điệp đầy tính nhân văn.

Là một nhiếp ảnh gia tự do, Maika Elan có tên thật là Nguyễn Thanh Hải, sinh năm 1986 tại Hà Nội. Nữ nhiếp ảnh gia cho biết, Maika là tên hồi nhỏ bạn bè thường gọi cô, còn Elan là tên chiếc máy ảnh đầu tiên của cô. Vì vậy, khi nghĩ đến một nghệ danh, Thanh Hải đã ghép hai tên này lại để làm thành nghệ danh cho mình.

Nói về "The Pink Choice", nữ nhiếp ảnh gia chia sẻ với mọi người: "Tất cả những gì tôi muốn thể hiện trong dự án này là đi đến tận cùng bản chất của tình yêu và cuộc sống yêu đương. Tôi không muốn khai thác sự khác biệt mang tính bề nổi của những người đồng tính, tôi cũng không muốn khai thác những yếu tố giật gân, gây sốc trong cách thức thể hiện tình yêu của một nhóm người đồng tính, đặc biệt là nhóm những người chuyển giới. Cái tôi muốn thể hiện ở đây chỉ đơn giản là tình yêu, là cách họ chăm sóc và thể hiện tình cảm với nhau như thế nào. Và cái tôi muốn nhấn mạnh ở đây là tình yêu hay sự quan tâm mà họ giành cho nhau không có gì khác biệt: đều được thể hiện bởi những hành vi, thái độ, tinh thần và tình cảm cụ thể."

Thật vậy, 12 tấm ảnh mà Maika dự thi trong chuỗi 45 ảnh của dự án là 12 câu chuyện đời và chuyện tình của người đồng tính. Trong những bức ảnh ấy, người ta nhìn thấy có những phút giây bình yên, có những buổi chiều giông bão, có những ánh mắt thiết tha, có cả cái nhìn hoang hoải, vô định. Trong những bức ảnh, người xem cũng cùng lúc cảm nhận được sự nồng ấm, yêu thương và chở che của tình người, song cũng có khi cảm nhận được nỗi cô đơn trải rộng tới cùng kiệt đất trời. Trong mỗi tấm ảnh cũng thể hiện một góc nhìn hoạt động khác nhau của những cặp đôi. Khi thì là sự chăm sóc, quan tâm, lo âu hiện ra trên nét mặt khi người bạn bị tai nạn lao động, khi thì là sự vui đùa, hồn nhiên "không cần biết đến ngày mai" trong câu chuyện của hai cô gái, có khi, đó chỉ là khoảnh khắc



buổi sớm khi cặp đôi vừa tỉnh dậy. Có những hoạt động rất đời như: kì cọ cho nhau khi tắm, cắt móng chân cho nhau, cùng nhau xem tivi... cũng được diễn tả dung dị và tự nhiên qua mỗi bức ảnh. Sau mỗi tấm ảnh được chụp, người xem càng cảm động hơn khi được biết về những câu chuyện đời, chuyện tình cô thực phía sau nó. Có cặp đôi chỉ vừa gần gũi với nhau được 1 năm. Có cặp đôi đã song hành, đi cùng nhau được hơn chục năm trời. Có cặp đôi vẫn đang ngồi trên giảng đường đại học. Có cặp đôi là công nhân lao động, có cặp đôi đã hiểu, sống và cùng nhau chống chọi với căn bệnh thể kỉ HIV đang đến gần. Các không gian, góc máy tiếp cận trong những bức ảnh cũng được đặt ở các địa điểm rất phong phú, nhằm “đa dạng hóa” cách “kể chuyện”: một góc phòng ngủ, một chiếc ban công với thành phố xa xa và muốn ngàn vì sao, một con sông với bầu trời chiều giông bão, một buổi tối mùa hè êm ả, bình lặng... Màu sắc trong các bức ảnh đều trong sáng và tự nhiên, mỗi bức ảnh khi được nhìn vào đều cảm thấy có chiều sâu và sức hút đặc biệt với người đối diện.

Có lẽ, sự dung dị, đời thường chính là điểm mạnh mà “The Pink Choice” đã tiếp cận và chạm sâu tới trái tim của mỗi người xem. Bộ ảnh giành được thiện cảm của khán giả, không phải bởi những yếu tố gây sự tò mò, giật gân, nó được người xem yêu thích bởi mỗi tấm ảnh “kể” mà như “không kể”. Người xem có cảm giác như nhiếp ảnh gia đang đứng “vô hình” trong cuộc sống của mỗi cặp đôi. Cách thể hiện của các cặp đôi trong bức ảnh cũng rất tự nhiên, không

hề có dấu hiệu dàn dựng một chút nào.

Để đạt được những hiệu quả tới người xem như vậy, được biết, Maika Elan đã tiếp xúc và làm quen với 72 đôi đồng tính nam và nữ. Cô đã sống, sinh hoạt, cùng ăn và thậm chí có khi cùng ngủ với các cặp đôi. Hành trình để tạo ra được “The Pink Choice” cũng không đơn giản. Năm 2010, sau khi tham dự một khóa học về ảnh ở Campuchia, tình cờ vào trang Web chỉ dẫn du lịch, cô biết được khách sạn nào dành cho người đồng tính nên đến xin phép chụp ảnh và nhận được sự hợp tác vui vẻ của các cặp đôi. Cô dần hình thành ý tưởng về dự án ảnh theo thể loại phóng sự - tư liệu về đề tài đồng tính để mang lại những cái nhìn chân thực và chính xác hơn về họ. Những ý tưởng đầu tiên mạnh mẽ để xây dựng nên “The Pink Choice” được hình thành từ đó.

Sau đó, trong vòng suốt hơn 1 năm (từ tháng 5/2011 đến tháng 9/2012), Maika đã tới nhiều thành phố khác nhau như: Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Nha Trang và Thành phố Hồ Chí Minh để thực hiện bộ ảnh của mình. Cô đã tìm hiểu và lên danh sách hàng loạt các tổ chức và cá nhân để xin tư vấn và nhờ giúp đỡ. Một trong những người quan trọng nhất ảnh hưởng đến bộ ảnh “The Pink Choice” là anh Nguyễn Văn Dũng, tác giả cuốn Bông - tự truyện đồng tính đầu tiên tại Việt Nam.

Khi biết được nguyện vọng của Maika, anh Dũng đã đồng ý và nhiệt tình giúp Maika liên hệ với các cặp đôi khác để thuyết phục và tạo niềm tin ở họ. Với sự chân thành, kiên trì thuyết phục, Maika đã có được những bức ảnh đẹp cùng những khoảnh khắc “đắt” nhất. Tất cả những bức ảnh mà Maika chụp đều nhận được sự đồng ý và tự nguyện của các cặp đôi.

Đúng như cái tên của bộ ảnh “Yêu là yêu”, tình yêu cô lý lẽ và sự đúng đắn riêng của nó. Trong những bức ảnh của Maika Elan, người xem cảm nhận được một tình yêu mộc mạc, chân thành của những người đồng tính. Nó cũng như những tình yêu của người bình thường, không có gì khác biệt. Xem các bức ảnh, điều đọng lại ở người xem là ngập tràn tình yêu thương. Những bức ảnh của Maika Elan đã kéo người xem lại gần với thế giới của những người đồng tính, để hiểu hơn về tình yêu và cuộc sống của họ.

“Tôi muốn hiểu đúng về họ, muốn có được những tấm hình đẹp và thật nhất.” – Đó là mong ước của nữ nhiếp ảnh gia khi thực hiện “The Pink Choice”. 12 trong số 45 tấm ảnh trong “The Pink Choice” đã hoàn thành xuất sắc sứ mệnh của mình khi không chỉ “kể” những câu chuyện tình, chuyện đời của người đồng tính mà còn mang đến cho người xem một thông điệp đầy tính nhân văn: Yêu là yêu. Tình yêu không có sự khác biệt. ■



NỮ CHỦ BÚT VÀ TỜ BÁO PHỤ NỮ ĐẦU TIÊN CỦA VIỆT NAM

MỘC MIÊN

Trong chặng đường đầu của báo chí quốc ngữ, phụ nữ tham gia chưa nhiều nhưng đóng một vai trò không nhỏ góp phần hình thành nên diện mạo báo chí Việt Nam. Cùng với nhà báo đầu tiên của Việt Nam Trương Vĩnh Ký, lịch sử trang trọng ghi nhận tên tuổi, sự nghiệp của một nữ văn sỹ nổi tiếng, người phụ nữ đầu tiên làm chủ bút của một tờ báo phụ nữ cũng lần đầu tiên xuất bản tại Việt Nam: nhà thơ Sương Nguyệt Anh.

Sương Nguyệt Anh tên thật là Nguyễn Xuân Khuê (có tài liệu ghi là Nguyễn Thị Ngọc Khuê, hoặc Nguyễn Thị Khuê), sinh ngày 8/3/1864 tại xã An Đức, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Bà còn có tên khác là Nguyễn Xuân Hạnh nên trong gia tộc thường gọi là bà Năm Hạnh. Là con gái thứ tư của thi hào Nguyễn Đình Chiểu, bà sinh ra trong thời kỳ nhà thơ về Bến Tre nương mình "cho tròn phận tằm da" trong những ngày chạy giặc. Sinh thời bà rất yêu thích nhân vật

Kiểu Nguyệt Nga trong tác phẩm Lục Vân Tiên của cha nên khi viết văn, làm thơ bà đã ký bút danh Nguyệt Anh. Nổi danh tài sắc từ sớm nhưng khi bước vào đời, bà không gặp may mắn. Lấy chồng được mấy năm thì chồng mất, bà ở vậy nuôi con gái. Từ đó, bà thêm chữ "Sương" vào trước bút danh Nguyệt Anh với ngụ ý tấm lòng trinh tiết của bà sáng như giọt sương dưới trăng.

Lớn lên trong cảnh đất nước đang bị gót giày của quân xâm lăng lấn chiếm, bên người cha – một văn sỹ, một chí sỹ tài năng, giàu khí tiết suốt đời không một mồi dưng ngời bút đấu tranh vì nhân dân, vì nghĩa lớn và người mẹ hiền thực, tảo tần, Sương Nguyệt Anh đã sớm thừa hưởng được tài cha đức mẹ, cô bản lĩnh hơn người và nuôi ước mơ tạo nên một sự nghiệp. Bà luôn làm thơ, nhắc nhở mọi người hãy nhớ đến cảnh nước mất, nhà tan phải có ý thức hãy sống sao không hổ với một đất nước có truyền thống đánh giặc giữ nước hào hùng... Khi vua Thành Thái tuần du vào

Sài Gòn, bà có bài thơ "Thành Thái nghị yến Sài Gòn":

*"Ngân thu nay gặp hội mình lang,
Thiên hạ ngày nay chỉ mở mang
Tấc đất ngon rau trên dưới mắt,
Đài cân bầu nước chắt ven đường!
Vui lòng thánh đế nơi xe ngựa
Xót dạ thần dân chốn lửa than
Nước mất cố cùng, trời đất biết
Biển dâu một cuộc nghĩ mà thương".*

Thơ nhắc nhở, vua trong lúc bên yến tiệc xa hoa, ngựa xe đôn rước, chớ quên dân chúng trong tay giặc, lửa than, nghèo đói, lam lũ... Ngôn từ kín đáo mà nghĩa khí tràn đầy, bậc nữ lưu thế thì đám nam nhi đương thời cũng khó bề sánh nổi. Bà giỏi chữ Nho, thông thạo tiếng Pháp, rành chữ Quốc ngữ. Những năm đầu thế kỷ XX, khi Phan Bội Châu phát động phong trào "Đông Du", bà nhiệt tình hưởng ứng, bán cả đất vườn lấy tiền gửi giúp du học sinh. Phong trào bị đàn áp rồi thất bại, bà vẫn không nản lòng, tiếp tục tìm mọi cách góp sức mình vào công cuộc cứu nước.

Năm 1917, được một nhóm chí sĩ ái quốc mời ra làm chủ bút tờ báo "Nữ giới chung" (có nghĩa là tiếng chuông của nữ giới) - tờ báo phụ nữ đầu tiên xuất bản ở Sài Gòn và cũng là tờ báo phụ nữ đầu tiên xuất bản ở Việt Nam, bà vui vẻ nhận lời. Ngày 1/2/1918, tờ báo "Nữ giới chung" ra số đầu tiên và bà chính thức trở thành nữ chủ bút đầu tiên trong lịch sử Việt Nam. Tòa soạn báo đặt tại số nhà 15 đường Taberd, Sài Gòn (nay là đường Nguyễn Du, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngay từ số báo đầu tiên, trong mục "Mấy lời kính tỏ" đã giới thiệu về bà chủ bút: "Bà Sương Nguyệt Anh chủ bút bốn báo, vốn là người con gái ông Đồ Chiểu bậc đại văn hào trong Nam Châu ta hồi xưa, là hiền nội trợ ông Phó Tổng Tín ở Rạch Miếu, làng Tân Thành. Năm nay người ngoại ngũ tuần, ở góa từ hồi 21 tuổi. Cô một con gái, vừa mới vui chữ vu quy, nửa chừng thoát đã gây cảnh thiên hương. Người thuở nhỏ đã nổi tiếng văn tài, khi tiết thương lộ ngoài câu giọng thơ phú. Những danh sỹ hồi đó, vẫn khen bà là Đoàn Thị Điểm đất Nam Trung. Tuy là bậc nữ lưu, mà lại cô tảnh hào hiệp; chén cơm Phiếu Mẫu, biết mấy hân nho, căn nhà Đỗ Lăng, dung bao danh sỹ. Bởi thế nhà càng nghèo, danh vọng lại càng cao... Thiết vinh hạnh! Tờ Nữ báo thuộc tay nữ sĩ, đám hùng đảm, thêm cô khách anh thơ. Việc ấy nước ta, bấy giờ mới có!"

"Nữ giới chung" phát hành định kỳ vào ngày thứ Sáu hàng tuần với 18 trang nội dung và 8 trang quảng cáo. Báo có các chuyên mục là phần xã thuyết, phần văn nghệ, phần dạy gia chánh, phần học nghề, cùng các trang cách ngôn, lời hay ý đẹp và mẹ con nói chuyện. Phương châm của báo là: Nâng cao luân lý, đạo đức cho phụ nữ; Dạy cho độc giả biết cách sống hàng ngày; Xây dựng nền thương mại và tiểu công nghệ; Tạo sự tiếp xúc, liên kết giữa con người cùng chủng tộc, hiệp thành một đoàn thể rộng lớn cả Bắc, Trung, Nam để mau tiến bộ.

"Nữ giới chung" đề tâm nhiều đến "nữ hạnh" và dạy gia chánh cho chị em. Hầu như mỗi số báo đều có bài về nữ hạnh và gia chánh. Gia chánh trên "Nữ giới chung" rất rộng, nhiều chuyên đề cô tính phổ thông nhằm trang bị kiến

thức cho chị em để xây dựng cuộc sống gia đình mà người phụ nữ phải đảm nhận. Ví dụ như: cách nuôi con, việc nấu nướng, nghề làm bánh, việc cần nên biết, giản dị liệu pháp bệnh... Báo lấy nhiều gương tiết hạnh để giáo dục chị em, như những truyện kỳ: truyện nàng tiết phụ Từ Nhị Khanh, truyện bà tiết phụ họ Đoàn, Lương phụ trinh tiết, Hiếu nữ... Tiểu luận thì có những bài như: "Trách nhiệm người đàn bà", "Nữ quyền tự do luận"... Báo cũng rất chú trọng đến "nữ quyền", phê phán những điều ràng buộc quá đáng đối với phụ nữ, phê phán những người đàn ông "ỷ mình làm chồng, mà hiếp đáp người vợ cho quá lẽ". "Nữ giới chung" đặt vấn đề nam nữ bình đẳng trên cơ sở người phụ nữ phải "gây lấy hai bậc. Một "phổ thông", hai "thiết nghiệp"... Cô học thức thì mới biết cái bốn phận làm vợ, làm mẹ. Cô nghề nghiệp thì mới khỏi tiếng nhớ chồng con". Báo hô hào cho phụ nữ tự giải thoát, tự giải thoát bằng sức của mình, bằng trình độ văn hóa và nghề nghiệp của mình, bằng "thế lực riêng" của mình. Trong một bài bàn về nữ quyền, Sương Nguyệt Anh viết: "Thời thế bể dâu, cục diện đã khác... Ngày nay ngọn sông Âu tràn qua Nam Hải, các khoa học mệnh mông, công nghệ thế ấy, học thuật thế kia. Trông người mà ngẫm đến ta, tình cảm buồn mà không buồn, lại buồn cảnh bông tàn trắng khuyết, lý tưởng làm sao mà lạ vậy? Kia ta mở cặp mắt ngó ra Hoàng Hải, người Âu Mỹ làm thấy giáo cũng đàn bà, mà thấy kiện cũng đàn bà, trong tay sẵn có một nghề, không phải nương nhờ người nam tử. Ấy cái học người ta như thế, há như người mình không bệnh mà rên! Chị em ơi!... Muốn có cái địa vị ngang hàng với nam giới thì (chẳng những) việc tế gia nội trợ phải thuộc lòng, tình thế trong ngoài cũng nên ghê mắt, tuy chưa được như người Âu Mỹ song cũng đừng phụ tiếng Lạc Hồng". ("Nữ giới chung", số 8, ngày 29/3/1918)

Cũng trên tờ "Nữ giới chung" này, còn có những bài thơ đề cao tinh thần quật khởi của các nữ anh hùng dân tộc như: Bà Trưng, Bà Triệu, hoặc đăng những bài thơ đề cao nữ quyền, trong đó có những câu nói rõ tiêu chí của tờ báo:

*"Vang lừng nữ giới những hồi chuông,
Thúc bạn quần thoa thoát cửa buồng..."*

("Nữ giới chung", số 8 ra ngày 29/3/1918)

Có thể nói, "Nữ giới chung" là tờ báo đầu tiên ở nước ta chú trọng đến việc dạy nữ công, đức hạnh phụ nữ và phê phán luật lệ khắt khe đối với nữ giới thời đó, đồng thời chủ trương đấu tranh mạnh mẽ cho vấn đề bình đẳng nam - nữ. Bên cạnh đó, tuy chủ trương không can thiệp đến chính trị nhưng trên báo đây đó cũng phảng phất tinh thần dân tộc như những bài thơ khuyên thanh niên Việt Nam không nên đi lính cho Pháp trong chiến tranh thế giới thứ Nhất 1914-1918, trong đó có bài "Chinh phụ thi" của Sương Nguyệt Anh, lời thơ nhủ nhĩ kín đáo mà lời vận động phản chiến khá rõ, khá tình cảm:

*"Cô rap sắn thêm liễu rủ tơ,
Chàng đi bao thuở lại quê nhà?
Nửa đêm trăng xế, lòng ngao ngán,
Chiếc gối quyền gào lụy nhỏ sa.
Ái Bắc mây giăng che bóng nhận,
Vườn Xuân nắng tắt rả mây nga*

PHONG TRÀO HỌC TẬP, RÈN LUYỆN QUÂN SỰ - VÔ THUẬT CAND Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

PHẠM THÀNH ĐẠT – NGUYỄN DUY HÙNG

Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC



Rèn luyện sức khỏe, tăng cường thể lực, nhằm nâng cao khả năng chiến đấu, sức chịu đựng khó khăn gian khổ để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao là một yêu cầu bắt buộc đối với mỗi cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân (CAND) nói chung và lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy (PCCC) nói riêng. Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc rèn luyện thể lực, rèn luyện Quân sự - Võ thuật (QS - VT) trong lực lượng CAND, cán bộ, giảng viên, học viên Trường Đại học PCCC đã không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao thể chất, trình độ QS - VT để nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, rèn luyện ý chí, lòng dũng cảm, ý thức phục tùng kỷ luật của người chiến sỹ CAND. Nhằm thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ chung là bảo vệ an ninh trật tự (ANTT) trong tình hình mới và các nhiệm vụ đặc thù của Cảnh sát PCCC.

Trong thời gian qua, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai có hiệu quả các phong trào Quân sự - Võ thuật - Thể dục thể thao trong toàn trường. Các môn học hiện đang giảng dạy trong trường (kể cả chính khoa và ngoại khoa) như: Võ thuật ứng dụng, võ Teakwondo, Karatedo, bắn súng quân dụng, được phân phối hợp lý về thời gian sau giảng và sau huấn luyện chính khóa, như: được thi đấu cọ sát, tham gia thực tế, hoạt động ngoại khóa... ở từng thời điểm thích hợp. Để nâng cao hiệu quả tập luyện quân sự, võ thuật cho cán bộ, chiến sỹ, học viên, Ban Giám hiệu đã phân công trách nhiệm cho Bộ

môn Quân sự - Võ thuật - Thể dục thể thao giữ vai trò chủ đạo, xây dựng nội dung, chương trình, mô hình môn học cho mỗi học viên ở mỗi khóa học.

Một trong những mô hình được thấy và trò nhà trường quan tâm đẩy mạnh và hoạt động có hiệu quả trong thời gian qua là việc thành lập "Câu lạc bộ học tập". Ngày 21/10/2008, Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC ký Quyết định số 1543/QA-T34(P3) thành lập Câu lạc bộ (CLB) Thể chất trong đó có CLB Teakwondo và CLB Karatedo, ngày 28/03/2013 thành lập thêm CLB Võ thuật Ứng dụng CAND. Riêng CLB Bắn súng quân dụng do điều kiện cơ sở vật chất còn hạn hẹp nên chỉ những đợt tham gia thi đấu thi mới chính thức tập luyện để thi đấu.

Các CLB này được tổ chức tập luyện vào các ngày trong tuần thời gian từ 16 giờ 30 đến 18 giờ 30. Các CLB đều có giảng viên, huấn luyện viên hướng dẫn, phụ trách. Nhiệm vụ của giảng viên và huấn luyện viên là tổ chức cho học viên tập luyện theo đúng phương pháp, chấp hành đúng kỷ luật tập luyện và tạo không khí phấn khởi hứng thú cho các học viên trong quá trình tập luyện. Thời gian đầu khi các CLB mới bước vào hoạt động, vì đang trong quá trình hình thành nên gặp rất nhiều khó khăn, điều kiện cơ sở vật chất còn thiếu thốn nên chưa thu hút được nhiều người tham gia tập luyện. CLB Teakwondo và Karatedo trong thời gian đầu chỉ có khoảng 10 đến 15 học viên tham gia tập luyện. Đặc biệt, do

tính đặc thù nên môn Võ thuật Ứng dụng của lực lượng CAND chỉ có 8 người tham gia tập luyện. Do đó, trong các hoạt động giao lưu, cọ sát, CLB còn bộc lộ một số hạn chế về trình độ chuyên môn, phương pháp tổ chức. Không nản chí, Ban Huấn luyện đã đưa ra những phương pháp cụ thể, phù hợp để thúc đẩy sự phát triển của từng CLB.

Trước hết là tuyên truyền hoạt động tập luyện quân sự võ thuật trong các trường CAND nói chung và của từng CLB nói riêng để khơi dậy niềm đam mê trong học viên. Bên cạnh đó từng bước tăng cường trang bị cơ sở vật chất cho CLB, đảm bảo các phương tiện tập luyện cũng như các hoạt động thi đấu diễn ra an toàn tuyệt đối. Để các CLB Quân sự - Võ thuật hoạt động một cách nề nếp và có sự thống nhất trong trường, Ban Giám hiệu đã có chủ trương xây dựng kế hoạch thành lập CLB Bắn súng quân dụng và Võ thuật trong CAND; Thành lập Ban Chủ nhiệm CLB Bắn súng quân dụng và Võ thuật CAND, do thủ trưởng đơn vị quyết định, trên cơ sở đề xuất của đơn vị hoặc cán bộ chức năng, số lượng có thể từ 3 đến 7 đồng chí, gồm Chủ nhiệm, các Phó Chủ nhiệm và Ủy viên Ban Chủ nhiệm, đồng thời dự thảo quy định chức năng nhiệm vụ của CLB Bắn súng quân dụng và Võ thuật CAND với những nội dung: Tuyên truyền, động viên thu hút cán bộ, chiến sỹ tham gia CLB để luyện tập bắn súng, võ thuật. Giáo dục rèn luyện hội viên nêu cao tinh thần thượng võ, luyện tập quân sự võ thuật để tự vệ và phục vụ nhiệm vụ chính trị của lực lượng PCCC. Tổ chức huấn luyện, thi đấu phải đảm bảo an toàn. Phát hiện hội viên có năng khiếu để tuyển chọn bồi dưỡng thành lập đội tuyển tham gia các giải về bắn súng, võ thuật do các đơn vị trong và ngoài lực lượng Công an tổ chức. Định kỳ tổ chức kiểm tra, thi nâng cấp thăng đẳng cho các hội viên. Chăm lo bồi dưỡng đội ngũ huấn luyện viên, từng bước nâng cao cơ sở vật chất, trang bị phương tiện, quản lý và chi tiêu tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của CLB nói riêng và phong trào nói chung.

Đến nay, phong trào rèn luyện Quân sự - Võ thuật ở Trường Đại học PCCC đã được khẳng định qua các giải thi đấu võ thuật quân sự hàng năm và đều giành được thành tích cao trong các lần thi đấu như: Tại Hội thi Liên hoan Võ thuật - Quân sự năm 2013, Đội

tuyển Võ thuật - Quân sự của Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành vị trí thứ 3 toàn đoàn trên tổng số 30 đoàn tham gia; Đội tuyển Bắn súng giành được 1 Huy chương Vàng (HCV) và 2 Huy chương Đồng (HCD). Đội tuyển Teakwondo giành 2 HCV, 1 Huy chương Bạc (HCB), 2 HCD. Đội tuyển Karatedo giành 1 HCB, 1 HCD. Cũng trong năm 2013, giải Võ thuật Ứng dụng diễn ra từ ngày 04/11/2013 đến ngày 10/11/2013. Giải đấu quy tụ 12 đội tham gia: Đội tuyển Võ thuật Ứng dụng của Trường Đại học PCCC tham gia với thành phần gồm 06 vận động viên tham gia thi đấu. Mặc dù trước đó, ngày 28/8/2013, CLB Võ thuật Ứng dụng mới được thành lập nhưng khi tham gia thi đấu đã xuất sắc mang về cho nhà trường 1 HCB và 1 HCD. Gần đây nhất là giải Liên hoan Võ thuật Thanh niên CAND lần thứ 3, Đội tuyển Võ thuật của Trường Đại học PCCC đã xuất sắc giành vị trí thứ 2 toàn đoàn với thành tích 1 HCV, 5 HCB, 7 HCD. Những thành tích trên đã khẳng định các phong trào tập luyện võ thuật, quân sự nhất là các câu lạc bộ học tập ngoại khóa chính là những hình thức học tập bổ ích, không chỉ tạo môi trường lành mạnh để cán bộ giáo viên, học viên học tập và rèn luyện mà còn thúc đẩy tích cực các phong trào tập luyện thể dục thể thao trong nhà trường phát triển đồng đều hoạt động thiết thực và có hiệu quả. Đồng thời phản ánh một cách rõ nét kết quả trong tập luyện của các thành viên đội tuyển.

Để xây dựng và phát triển phong trào võ thuật CAND ở Trường Đại học PCCC trong thời gian tới, cần chú trọng đổi mới nội dung hình thức huấn luyện, rèn luyện ở những vấn đề sau:

Đề xuất Ban Giám hiệu nhà trường tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chức năng tổ chức nhiều phong trào tập luyện quân sự võ thuật gắn các phong trào này với phong trào học tập rèn luyện dưới hình thức các Hội thi Điều lệnh Quân sự - Võ thuật.

Từng bước nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất và tạo điều kiện về tài chính cho CLB hoạt động thuận lợi hơn đáp ứng nhu cầu tập luyện của cán bộ giáo viên, học viên nhà trường.

Khen thưởng động viên khuyến khích kịp thời đối với những cán bộ, giáo viên, học viên tích cực có nhiều đóng góp vào thành tích chung của nhà trường. ■

NỮ CHỦ BÚT... *(Tiếp theo trang 23)*

*Nhớ nhau mấy lúc chiêm bao thấy
Ngân dậm lang quân biết chăng là?"*

Tiểu rằng tờ báo không tồn tại được lâu, sau gần một năm hoạt động, "Nữ giới chung" ngừng xuất bản. Tuy nhiên, sự xuất hiện của tờ "Nữ giới chung" của chủ bút Sương Nguyệt Anh đã gây được ấn tượng mạnh trong làng báo Việt Nam đầu thế kỷ XX. Tờ báo đã ít nhiều mang lại sự biến đổi mới mẻ trong đời sống vật chất và tinh thần cho phụ nữ Sài Gòn và phụ nữ cả nước từ xưa vẫn bị sống trong khuôn phép khắt khe của chế độ phong kiến.

Riêng đối với Sương Nguyệt Anh, suốt hơn hai chục số báo, bà đã dành trọn cả tâm huyết và tài năng của mình để góp phần chấn hưng tinh thần nữ giới nước nhà. Bà chẳng những có vai trò rất lớn trong việc làm thức tỉnh và cổ vũ

các độc giả nữ trước thời thế mới, mà còn làm đa dạng, phong phú, hoàn thiện thêm nền báo chí non trẻ của Việt Nam khi đó, đồng thời tạo tiền đề tốt cho hàng loạt báo chí về phụ nữ sau này xuất hiện như: Phụ nữ tân văn, Phụ nữ thời đàm... Sương Nguyệt Anh đã để lại trong tâm trí người Việt Nam hình ảnh đẹp về một nữ chủ bút đầu tiên, một nhà thơ đa tài và một người tiên phong trong cuộc sống đấu tranh vì quyền lợi, địa vị của phụ nữ nước nhà. Đến tháng 7/1918, tờ "Nữ giới chung" phải đình bản, bà lại về Ba Tri, theo gương cha ngày trước, dạy học, bốc thuốc và sáng tác thơ văn cho tới ngày tạ thế (20/1/1921). Ngày nay, tên bà được đặt cho nhiều đường phố, trường học, hội bút, câu lạc bộ... với niềm trân trọng, tự hào sâu sắc. ■

ĐIỀU LỆNH CAND NÉT ĐẸP VĂN HÓA Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

VÕ ĐÌNH ĐỘ - NGUYỄN NGỌC HẢI
Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC



Nói đến Điều lệnh CAND, mọi người thường cho rằng, đó là những động tác đi đều, nghiêm, nghỉ... mà mọi người thường gọi là môn 1,2. Có người cho rằng đó là những quy định cứng nhắc bắt buộc mọi người phải thực hiện một cách khô khan. Nhưng ở Trường Đại học PCCC, việc chấp hành và thực hiện Điều lệnh CAND đã trở thành nét đẹp văn hóa.

Với mỗi chiến sỹ trong lực lượng vũ trang, khi nhắc đến 2 từ "Điều lệnh", ai cũng biết vì đó là một nội dung bắt buộc mọi chiến sỹ phải thực hiện. Nhưng đa số chỉ nói về điều lệnh đội ngũ mà chưa hiểu hết ý nghĩa của Điều lệnh CAND. Vậy Điều lệnh CAND được hiểu như thế nào? Điều lệnh CAND theo Từ điển Bách khoa Việt Nam 1995 thì "Điều lệnh là văn kiện Quân sự có tính pháp quy, do cấp có thẩm quyền ban hành (Bộ Quốc phòng – Bộ Công an) quy định những điều cụ thể, bắt buộc mọi quân nhân phải chấp hành nhằm đưa mọi hoạt động vào nề nếp, chính quy và kỷ luật nghiêm minh". Theo Trung tâm Từ điển của nhà xuất bản Đà Nẵng 1995 thì "Điều lệnh là những quy định chính thức và phương pháp chiến đấu, sinh hoạt, học tập của lực lượng vũ trang". Như vậy, Điều lệnh CAND bao gồm Điều lệnh Nội vụ – Điều lệnh Đội ngũ – Nghi lễ CAND do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy định, bắt buộc mọi cán bộ, chiến sỹ CAND phải thực hiện khi công tác, chiến đấu, sinh hoạt, hội họp, học tập, nhằm xây dựng lực lượng CAND cách mạng, vũ trang, chính quy, từng bước hiện đại. Đây là nét đẹp, nét văn hóa của lực lượng CAND, qua đó thấy rằng điều lệnh không chỉ là điều lệnh đội ngũ mà bao gồm cả điều lệnh nội vụ và nghi lễ Công an nhân dân.

Nếu hiểu Điều lệnh Công an nhân dân chỉ là quy định bắt buộc và thực hiện một cách cứng nhắc thì chúng ta lại tự hỏi: Vì sao Bộ Công an lại phải phát động Cuộc vận động "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ"? Một thực tế hiện nay là, trong bối cảnh đất nước bước vào thời kỳ đổi mới, bên cạnh những thuận lợi có được, chúng ta đang phải đối mặt với mặt trái của nền kinh tế thị trường, cái xấu đã và đang tác động đến nhận thức lối sống lâm vào nhiều chuẩn mực đạo đức xã hội, một bộ phận không nhỏ cán bộ, chiến sỹ thiếu tu dưỡng rèn luyện đã sa sút phẩm chất đạo đức, vi phạm kỷ luật, tư thế tác phong, thiếu nghiêm túc đã làm ảnh hưởng đến lòng tin của người dân vào lực lượng CAND, làm xấu đi hình ảnh người chiến sỹ CAND. Đứng trước những nguy cơ, thách thức đó, đòi hỏi lực lượng CAND không chỉ phấn đấu rèn luyện trở thành lực lượng chính quy, tinh nhuệ, mà còn phải gần gũi với nhân dân, "lấy dân làm gốc" không ngừng xây dựng, củng cố hình ảnh tốt đẹp về lực lượng CAND trong lòng nhân dân và việc chấp hành điều lệnh được đặt lên hàng đầu trong việc chấn chỉnh quân.

Qua đó cho thấy, Điều lệnh CAND không chỉ là quy định có tính pháp quy bắt buộc mà phải nâng lên ở

tấm cao hơn đó là “văn hóa”. Vậy vì sao Điều lệnh CAND lại cần là nét văn hóa? Vì lực lượng Công an nhân dân luôn phải tiếp xúc với nhân dân, gần dân và giải quyết mọi vướng mắc của nhân dân, là lực lượng nòng cốt trong việc giữ gìn an ninh trật tự xã hội mang đến cuộc sống bình yên cho nhân dân. Để thực hiện được nhiệm vụ đó, mỗi chiến sỹ CAND phải tự rèn luyện xây dựng nếp sống văn hóa ứng xử bao gồm: văn hóa ứng xử đối với bản thân, văn hóa giao tiếp, ứng xử với đồng chí đồng đội, văn hóa ứng xử đối với nhân dân. Xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ giúp cho cán bộ, chiến sỹ có khả năng xử lý, giải quyết đúng các tình huống phức tạp theo chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có lý có tình tạo được lòng tin trong lòng nhân dân.

Lực lượng Cảnh sát PCCC là lực lượng vũ trang nên việc chấp hành Điều lệnh CAND là điều tất yếu bắt buộc mọi cán bộ, chiến sỹ phải phải nghiêm túc thực hiện. Mặt khác, đây cũng là lực lượng thường xuyên tiếp xúc với nhân dân với cơ sở, đi tuyên truyền về an toàn phòng cháy ở các địa phương nên càng chú trọng hơn về tác phong, lễ tiết giao tiếp, ứng xử. Trường Đại học PCCC là cái nôi đào tạo lực lượng Cảnh sát PCCC duy nhất trong cả nước. Điều đó đã tạo động lực cho mỗi cán bộ, giáo viên, học viên Trường Đại học PCCC không ngừng ra sức học tập, rèn luyện, thực hiện nghiêm Điều lệnh CAND để xây dựng điều lệnh trở thành nét đẹp văn hóa ở nhà trường.

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường nên việc chấp hành và thực hiện điều lệnh luôn được thực hiện nghiêm túc. Tổng kết 3 năm thực hiện Cuộc vận động “CAND chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ”, toàn trường đã thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm học 2013 - 2014 với 4 nhiệm vụ công tác trọng tâm đột phá của Bộ Công an yêu cầu. 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên đã thực hiện nghiêm túc giờ giấc làm việc, kỷ luật lao động, thực hiện đi báo việc, về báo công, giữ đúng tư thế, tác phong đi lại, làm việc sinh hoạt, hội họp và mặc trang phục CAND theo quy định.

Thực hiện nghiêm chỉnh nếp sống văn hóa, ứng xử, gặp nhau phải chào, xưng hô theo đúng điều lệnh; thực hiện nghiêm quy định không hút thuốc; chấp hành nghiêm túc quy chế, quy trình giảng dạy, học tập công tác theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Để chấm dứt tình hình cán bộ, giáo viên uống rượu bia vào các bữa ăn trưa, nhà trường đã chỉ đạo cải tạo mở rộng khu vực bếp ăn cán bộ, tiếp tục cải thiện chất lượng bữa ăn theo hình thức tự chọn. Đến nay đã có trên 70% cán bộ, giáo viên ăn trưa tại nhà ăn của trường, hạn chế tình trạng uống rượu bia vào buổi trưa say. Ngoài ra, Phòng Xây dựng lực lượng đẩy mạnh và làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục về Cuộc vận động; hưởng ứng “Thăng chấp hành điều lệnh CAND” nhà trường đã tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao như: Hội thi Điều lệnh - Quân sự - Võ thuật trong Khối Học viên; Hội thi Văn nghệ trong Khối Học viên và Khối Cán bộ, giáo viên; Thi đấu bóng chuyền trong Khối Cán bộ... Chỉ đạo các đơn vị trong trường tổ chức trao đổi, tọa đàm về nội dung văn hóa giao tiếp, ứng xử của cán bộ, chiến sỹ. Để duy trì đồn đốc và kiểm tra thường xuyên việc chấp hành điều lệnh, nhà trường đã kiện toàn Ban Chỉ đạo Điều lệnh – Thể dục thể thao, quân sự, võ thuật CAND gồm 7 đồng chí do đồng chí Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; kiện toàn Đội Kiểm tra Điều lệnh CAND gồm 13 đồng chí do đồng chí Phó trưởng Phòng XDLL làm Đội trưởng. Trong 3 năm thực hiện Cuộc vận động, nhà trường đã có 3 tập thể và 5 đồng chí cán bộ được Tổng cục XDLL CAND tặng Giấy khen; nhà trường đã tặng giấy khen 182 lượt tập thể và cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong học tập, công tác và thực hiện Cuộc vận động. Ngoài những thành tích đạt được từ Cuộc vận động, nhà trường luôn đạt kết quả tốt trong các cuộc thi do Tổng cục XDLL CAND tổ chức như: “Cuộc thi tìm hiểu truyền thống lực lượng Cảnh sát nhân dân và văn hóa ứng xử, Điều lệnh Công an nhân dân” tổ chức vào ngày 12/6/2007 tại Học viện Cảnh sát nhân dân do đồng chí Nguyễn Mạnh Hà làm Trưởng ban, đội tuyển nhà trường đã đạt được giải B toàn đoàn. “Hội thi Điều lệnh Đội ngũ” của Tổng cục XDLL

CAND lần thứ IV tổ chức tại Học viện An ninh Nhân dân, đội tuyển nhà trường đã đạt giải B toàn đoàn và đồng chí Lê Văn Bắc, Trưởng Bộ môn Quân sự - Võ thuật - Thể dục thể thao đạt giải Nhì phần dành cho chỉ huy. Năm 2010, đội tuyển nhà trường tham gia Hội thi “Điều lệnh Võ thuật Công an nhân dân” tổ chức tại Học viện Cảnh sát Nhân dân đã đạt được giải Ba toàn đoàn và 1 giải Ba giành cho người chỉ huy.

Là môi trường gắn gũi, giản dị, từ cán bộ, giáo viên đến học viên nhà trường luôn đoàn kết, thân ái, giúp đỡ nhau như một gia đình. Giữa các cán bộ, giáo viên luôn tin tưởng lẫn nhau, đoàn kết chung sức để xây dựng nhà trường ngày càng phát triển. Giữa đồng chí đồng đội gắn gũi, thân tình như anh em ruột thịt, gặp nhau chào hỏi đúng quy định của điều lệnh. Giữa thầy và trò luôn gắn gũi thân ái, giáo viên luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi, giúp đỡ để sinh viên phát huy khả năng của mình. Học viên trong nhà trường luôn đoàn kết yêu thương nhau không phân biệt khóa trên lớp dưới, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Không chỉ dừng lại ở trong nhà trường mà truyền thống ấy được mở rộng tại các đơn vị địa phương vì truyền thống đó luôn theo mỗi cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC dù bất cứ ở đâu và hoàn cảnh khó khăn nào.

Ngày 18/4/2014, Bộ Công an tiếp tục ban hành Chỉ thị số 03/CT-BCA-X11 về việc tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ trong Công an nhân dân. Ngày 21/4/2014, X15 có Hướng dẫn số 4057/HD -X11- X15 về việc tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ trong Công an nhân dân. Qua đó cho thấy, việc xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ, nâng tầm cao của Điều lệnh CAND thành nét đẹp văn hóa đang được lực lượng CAND quyết tâm đẩy mạnh. Chính vì vậy, Trường Đại học PCCC đã và đang tiếp tục phát huy hơn nữa những kết quả đã đạt được trong công tác Điều lệnh CAND để xây dựng một hình ảnh về Điều lệnh CAND – Nét đẹp văn hóa theo tiêu chí mà toàn lực lượng CAND đang hướng tới. ■

Tại Khoản 6, Điều 14, Luật CAND năm 2005 có quy định: CAND được sử dụng các biện pháp vận động quần chúng, pháp luật, ngoại giao, kinh tế, khoa học - kỹ thuật, nghiệp vụ, vũ trang để bảo vệ an ninh, trật tự (ANTT). Cũng từ đó, vận động quần chúng bảo vệ ANTT luôn được xác định là biện pháp công tác cơ bản, chiến lược, lâu dài của ngành Công an, làm nền tảng cho việc thực hiện các biện pháp công tác khác.

Không phải ngẫu nhiên mà Luật CAND lại quy định biện pháp vận động quần chúng được đặt lên hàng đầu. Tuy nhiên, Luật CAND mới chỉ dừng lại ở việc quy định tên biện pháp nên quy định như vậy rất chung chung, chưa quy định cụ thể về đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh, nội dung, trình tự, thủ tục tiến hành... do vậy thực tiễn áp dụng chưa cao, chưa đồng bộ, thống nhất. Đặc biệt, tháng 10/2009, Bộ Công an đã tổ chức Hội thảo khoa học “Biện pháp vận động quần chúng trong công tác Công an - Những vấn đề lý luận và thực tiễn”. Trong đó có đưa ra khái niệm “Biện pháp vận động quần chúng trong công tác Công an là cách thức CAND sử dụng các lực lượng, phương tiện, phương pháp để tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn, động viên, thuyết phục tổ chức quần chúng nhân dân tham gia vào sự nghiệp bảo vệ ANTT”. Do đó, có thể hiểu: biện pháp vận động quần chúng trong công tác PCCC&CNCH là cách thức Cảnh sát PCCC&CNCH sử dụng các lực lượng, phương tiện để tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn, tổ chức và sử dụng sức mạnh to lớn của nhân dân trong công tác PCCC&CNCH và xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Như vậy, biện pháp vận động quần chúng trong công tác PCCC&CNCH bao gồm: Điều tra nghiên cứu nắm tình hình các mặt công tác PCCC&CNCH, xây dựng chủ trương, kế hoạch tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tổ chức vận động quần chúng nhân dân tham gia công tác PCCC&CNCH. Sử dụng linh hoạt các hình thức, phương tiện, phương pháp để tuyên truyền, tổ chức vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia công tác PCCC. Thông qua các hình thức tuyên truyền mà nhân dân nắm vững các quy định, nội quy về PCCC và những sơ hở,

BIỆN PHÁP VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG TRONG CÔNG TÁC PCCC&CNCH

LÊ ĐỨC SANG

Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC



thiếu sót trong công tác này, từ đó tích cực phối hợp, giúp đỡ lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH. Xây dựng các lực lượng nòng cốt (lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng, PCCC chuyên ngành, các Đội PCCC tự nguyện) làm hạt nhân để tổ chức vận động quần chúng tham gia PCCC. Xây dựng điển hình tiên tiến và nhân điển hình tiên tiến làm động lực để tổ chức vận động quần chúng tham gia PCCC. Phối kết hợp chặt chẽ với các lực lượng, các ban ngành và tổ chức xã hội để tổ chức vận động quần chúng nhân dân tham gia PCCC. Tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để không ngừng nâng cao hiệu quả tổ chức vận động quần chúng tham gia PCCC.

Trong những năm qua, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã sử dụng nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng gắn với các phong trào thi đua khác, tổ chức tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng, in tờ rơi, tổ chức các buổi nói chuyện trong các lớp tập huấn nghiệp vụ PCCC, tuyên truyền lưu động trên các tuyến phố đông dân cư, hệ thống loa truyền thanh, tổ chức Hội thi nghiệp vụ PCCC&CNCH. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, Phòng Văn hóa - Thông tin để tập trung tuyên truyền, cung cấp các tài liệu làm phong sự về công tác PCCC. Năm 2013, toàn lực lượng đã phát 7.975 tin bài, 1.184 phóng sự, phim tài liệu, 393 đúp cổ động cảnh báo nguy cơ cháy nổ, treo 23.858 băng rôn, khẩu hiệu, phát hành 231.460 tờ rơi khuyến cáo về PCCC, tổ chức 13.430 lượt tuyên truyền lưu động trên các tuyến phố, tổ chức được 14.856 buổi tuyên truyền miệng cho 870.780 người nghe... Thông qua việc sử dụng linh hoạt các hình thức tuyên truyền mà ý thức, trách nhiệm của nhân dân về PCCC được nâng cao, tự nguyện tham gia các tổ chức quần chúng nòng cốt về PCCC...

Nhiều địa phương đã làm tốt công tác xây dựng điển hình tiên tiến và nhân điển hình tiên tiến về PCCC và tham mưu cho UBND các cấp ban hành và thực hiện quy định khu dân cư xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh trật tự", "Cụm doanh nghiệp an toàn về PCCC" như Thành phố Hải Phòng, Công an tỉnh Kiên Giang ban

hành tiêu chí chấm điểm an toàn về PCCC đối với cơ quan, doanh nghiệp và khu dân cư. Ra mắt các mô hình điểm thôn, bản, tổ dân phố điển hình tiên tiến và nhân điển hình tiên tiến về công tác an toàn PCCC. Xây dựng và củng cố môi về tổ chức và hoạt động của các Đội PCCC cơ sở, dân phòng nhằm xã hội hóa công tác PCCC. Đặc biệt, Thành phố Hồ Chí Minh đã phát động được nhiều phong trào như: "Mỗi nóc gia có ít nhất 1 bình chữa cháy", "Hiến đất mở hẻm", phong trào "Tôn hòa, tương hòa", mô hình "Đăng ký khu phố, phường không để xảy ra cháy lớn", "Nói chuyện pháp luật tại tổ dân phố" và hiện nay đã xây dựng được 5 phường, 7 khu phố điển hình về an toàn PCCC...

Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã thường xuyên bồi dưỡng, hướng dẫn về nghiệp vụ PCCC&CNCH cho cá nhân và tổ chức quần chúng làm nòng cốt trong phong trào Toàn dân PCCC. Riêng năm 2013, đã tổ chức được 11.215 lớp huấn luyện nghiệp vụ PCCC (tăng khoảng 26,5% so với năm 2010) với 429.675 người tham dự, xây dựng và củng cố môi 2.850 Đội PCCC cơ sở và dân phòng (tăng khoảng 25%) với 28.340 đội viên tăng, tổ chức cho gần 10.000 cơ sở, hộ gia đình ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC... đến nay, cả nước đã thành lập được 21.003 Đội Dân phòng với trên 278.439 đội viên, 44.582 Đội PCCC cơ sở với 369.621 đội viên tại các cơ sở. Do vậy, mạng lưới lực lượng PCCC đã được xây dựng rộng khắp, đội viên Đội PCCC cơ sở, dân phòng đã triển khai nhiều biện pháp an toàn PCCC tại các khu dân cư, tham gia tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp PCCC, thường trực sẵn sàng chữa cháy, hàng năm đã phát hiện và dập tắt kịp thời trên 50% tổng số vụ cháy, nổ xảy ra ở các khu dân cư, góp phần ngăn chặn không để xảy ra cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng...

Tuy nhiên, việc áp dụng biện pháp vận động quần chúng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn có một số hạn chế như: cán bộ trực tiếp làm công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào còn thiếu, hầu hết các địa phương không có cán bộ chuyên trách mà chỉ kiêm nhiệm; việc sử dụng hình thức tuyên truyền trên các phương tiện

thông tin đại chúng chưa được thường xuyên, liên tục, chưa phát hiện và nhân rộng những điển hình tiên tiến trong công tác PCCC...

Do vậy, trong thời gian tới để sử dụng có hiệu quả biện pháp vận động quần chúng trong công tác PCCC&CNCH, theo chúng tôi cần chú ý một số vấn đề sau:

Một là, khẩn trương triển khai thi hành Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21/1/2014 của Chính phủ về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ ANTT. Cần nhận thức rằng, chủ thể áp dụng biện pháp vận động quần chúng theo quy định của Nghị định này là các cơ quan chuyên trách trong bảo vệ ANTT của CAND và Quân đội nhân dân nên hình thức, trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp vận động quần chúng trong các lĩnh vực công tác cụ thể là khác nhau.

Hai là, cần nghiên cứu một cách toàn diện hệ thống lý luận về biện pháp vận động quần chúng trong công tác PCCC&CNCH. Lý luận về nội dung cụ thể của biện pháp vận động quần chúng trong công tác PCCC&CNCH đã được đề cập khá nhiều dưới các góc độ khác nhau nhưng việc tổng kết để xây dựng lý luận thì chưa có một công trình khoa học nào đề cập tới một cách toàn diện và có hệ thống cũng như thực trạng áp dụng biện pháp vận động quần chúng của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Ba là, xây dựng và thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH với các lực lượng để tổ chức vận động quần chúng tham gia PCCC. Quá trình tổ chức vận động quần chúng tham gia PCCC&CNCH phải phối kết hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, các ban ngành, các tổ chức đóng trên địa bàn để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân nắm vững các yêu cầu của công tác đảm bảo an toàn PCCC. Thường xuyên phối hợp với các tổ chức đoàn thể để xây dựng khu dân cư an toàn về PCCC, xây dựng khu phố bình yên, cụm cơ quan, doanh nghiệp an toàn về PCCC... ■

Ngày nay, công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc bảo vệ tính mạng và tài sản của mọi gia đình và xã hội. Cho dù nó bắt nguồn từ nguyên nhân chủ quan hay nguyên nhân khách quan nhưng hậu quả để lại vẫn hết sức nặng nề. Nguy cơ cháy, nổ không chỉ rình rập ở những nơi như: các cơ quan, xí nghiệp, chợ, trung tâm thương mại, các cơ sở kinh doanh có điều kiện... mà ngay đến trường học cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ. Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác PCCC, Ban Giám đốc Công an tỉnh Lai Châu đã chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC thường xuyên tuyên truyền, mở các lớp tập huấn về công tác PCCC và kiểm tra cơ sở vật chất phục vụ cho việc đảm bảo an toàn PCCC tại các trường học trên địa bàn toàn tỉnh.



LAI CHÂU:

NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ VAI TRÒ CỦA CÔNG TÁC PCCC TẠI CÁC TRƯỜNG HỌC

Đại tá BÙI GIA LƯỢT

Phó Giám đốc Công an tỉnh Lai Châu

Thời gian qua, trên địa bàn tỉnh Lai Châu xảy ra nhiều vụ cháy gây thiệt hại lớn về tài sản của nhân dân. Chỉ tính riêng từ đầu năm 2012 đến hết quý I năm 2014 xảy ra 47 vụ cháy gây thiệt hại tài sản ước tính lên tới 3,9 tỷ đồng và 128,71ha rừng. Trong đó, 03 vụ cháy xảy ra tại cơ sở trường học làm thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 300 triệu đồng và 03 gian phòng học, hồ sơ, tài liệu, sổ sách, đồ dùng dạy, học của giáo viên và học sinh. Tuy các vụ cháy chưa gây ra thiệt hại về người nhưng tình trạng này là hồi chuông báo động về công tác đảm bảo an toàn PCCC tại các trường học, nơi có số lượng học sinh tập trung đông.

Trong khi đó tính đến thời điểm này, tỉnh Lai Châu vẫn còn có gần 300 phòng học phải nhờ mượn; gần 1.300 phòng học tạm bằng tranh, tre, nứa lá và toàn tỉnh vẫn còn thiếu 865 phòng học. Để khắc phục tình trạng này, Phòng Giáo dục các huyện đã cho các em học nhờ những lớp, điểm trường học một buổi. Điều đáng nói, có nhiều trường học chưa được xây dựng, nên các em vẫn phải học nhờ dưới gầm sàn nhà dân.

Căn cứ Luật PCCC được thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa X ngày 29/6/2001, một trong những ưu tiên hàng đầu của lực lượng Cảnh sát PCCC là tích cực đẩy mạnh xã hội hóa công tác PCCC, xây dựng phong trào quần chúng, phát huy sức mạnh của toàn dân trong hoạt động PCCC. Với vai trò là người chủ tương lai của đất nước, trẻ em ngày nay cũng cần được hướng dẫn những kiến thức cần thiết về PCCC, bên cạnh nhiệm vụ học tập

văn hóa, xã hội.

Trong luật PCCC, Nghị định 35/2003/NĐ-CP, Thông tư 04 ngày 4/4/2003 đã chỉ rõ: Trường học là nhóm các cơ sở có nguy cơ cháy cao và gây hậu quả nghiêm trọng. Một đặc trưng của trường học là nơi tập trung đông người với đa số là trẻ em. Trong khi đó, cơ sở vật chất tại nhiều trường học trên địa bàn Lai Châu đã xuống cấp, hệ thống điện dẫn bị hư hỏng theo thời gian; nhiều trường học ở các huyện, xã xa trung tâm thuộc các huyện: Mường Tè, Nậm Nhùn, Sìn Hồ, Phong Thổ, Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường làm bằng các vật liệu dễ cháy như phòng học được dựng bằng gỗ, tranh, tre, nứa lá; bàn ghế gỗ, giấy tờ, sách vở..., diện tích học tập, sinh hoạt còn chật hẹp, phương tiện trang thiết bị chữa cháy ban đầu không có hoặc không đầy đủ. Ở nhiều trường học, giao thông, nguồn nước phục vụ công tác PCCC chưa đảm bảo theo quy định.

Mặt khác, phần lớn cán bộ, giáo viên chưa có kiến thức về PCCC và kỹ năng hướng dẫn thoát nạn cho học sinh khi có các tình huống cháy, nổ xảy ra. Hơn nữa, trường học là nơi tập trung đông người, khi có cháy, nổ xảy ra học sinh thường hay hoảng loạn gây khó khăn cho việc thoát nạn. Đặc biệt các cháu học sinh nhỏ ở các trường Mầm non, Tiểu học chưa có khả năng tự thoát nạn, phải có người lớn hướng dẫn, giúp đỡ, giải cứu. Hiệu quả nhất đó là các giáo viên chủ nhiệm lớp và nhà trường, sau đó mới đến các lực lượng khác. Vì vậy ở các trường học luôn tiềm ẩn nguy cơ



xảy ra cháy, nổ cao và khi cháy, nổ xảy ra, việc tổ chức chữa cháy, thoát nạn gặp nhiều khó khăn, có thể xảy ra thiệt hại đáng tiếc về người và tài sản khi chưa có kiến thức về PCCC.

Như vậy, bên cạnh các chợ, cơ sở kinh doanh, khu dân cư, cơ quan, doanh nghiệp... thì trường học thực sự là một điểm “nóng” trong công tác đảm bảo an toàn PCCC.

Thực hiện Điện Chỉ đạo số 537/ĐKHT ngày 31/10/2011 của Bộ Công an về kiểm tra, chấn chỉnh toàn diện công tác PCCC tại các cơ sở giáo dục và trường học; Công an tỉnh Lai Châu đã tham mưu cho UBND tỉnh Công văn số 1495/UBND-NC ngày 16/11/2011 về việc chấn chỉnh công tác PCCC tại các cơ sở, trường học; Công văn số 81/UBND-NC ngày 8/2/2012, về việc chỉ đạo thực hiện công tác PCCC đối với trường học; Công văn số 1693/UBND-NC ngày 17/12/2012 về việc tiếp tục triển khai toàn diện công tác PCCC tại các cơ sở trường học trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Từ đó, Công an tỉnh đã xây dựng các kế hoạch triển khai tới các đơn vị, lực lượng chức năng để phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố kiểm tra, chấn chỉnh và khắc phục những mặt tồn tại, thiếu sót trong công tác PCCC tại các trường học trên địa bàn; quan tâm đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác PCCC; cán bộ, công nhân viên, giáo viên Ngành Giáo dục thấy được tầm quan trọng của công tác PCCC từ đó có ý thức cảnh giác và chú trọng hơn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác PCCC.

Trong thời gian qua, lực lượng Cảnh sát PCCC đã tổ chức kiểm tra, hướng dẫn về công tác PCCC đối với 527 lượt cơ sở trường học trên địa bàn toàn tỉnh kể cả các xã vùng sâu, vùng xa tại các huyện: Mường Tè, Nậm Nhùn, Sìn Hồ. Qua kiểm tra kịp thời phát hiện và có hướng khắc phục các cơ sở còn thiếu sót về công tác PCCC tại các trường.

Bên cạnh công tác kiểm tra, lực lượng Cảnh sát PCCC còn tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho 2.950 lượt người là đội viên Đội PCCC của 420 trường học. Trong đó: 135 trường mầm non, 139 trường tiểu học, 118 trường THCS, 18 trường THPT, 07 trung tâm GDTX. Tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp về công tác PCCC

và hướng dẫn về thoát nạn tại các cơ sở trường học với 7570 cán bộ, giáo viên và học sinh tham dự. Qua đó, đã hướng dẫn 420 trường xây dựng phương án chữa cháy tại chỗ và trang thiết bị các phương tiện chữa cháy ban đầu để chủ động xử lý các tình huống cháy, nổ xảy ra.

Mặc dù cấp ủy chính quyền các cấp và ngành giáo dục tỉnh Lai Châu đã quan tâm đến công tác PCCC và có sự đầu tư cho công tác này nhưng những khó khăn, vướng mắc trong công tác PCCC vẫn còn thiếu nhiều như: sự thiếu hiểu biết, trách nhiệm thực hiện công tác PCCC ở các trường học chưa phù hợp với tình hình hiện nay; trang thiết bị, phương tiện chữa cháy ban đầu chưa đầy đủ về số lượng, chưa đảm bảo về chất lượng phục vụ chữa cháy. Nguồn kinh phí phục vụ cho công tác PCCC còn hạn chế. Các trường hợp ở các xã, huyện xa trung tâm, nếu có cháy xảy ra việc huy động lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp không kịp thời và gặp nhiều khó khăn. Lực lượng chữa cháy tại các trường tuy đã được huấn luyện về công tác PCCC nhưng sự hiểu biết và kỹ năng xử lý các tình huống cháy, nổ xảy ra còn nhiều hạn chế nên chưa đáp ứng được yêu cầu trong chữa cháy và thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra.

Từ trước tới nay, vào đầu mỗi năm học mới, trước khi bước vào học chính thức, các em học sinh đều có một khoảng thời gian ngắn được học về nội quy của nhà trường. Tuy nhiên, các em vẫn chưa được giáo dục một cách cụ thể về đảm bảo an toàn PCCC ngay chính nơi các em dành phần lớn thời gian để học tập và sinh hoạt tại trường. Chương trình giáo dục hiện nay cũng chưa dành nhiều sự quan tâm đến công tác PCCC. Cho dù ở hầu hết các trường đều đã được trang bị các tiêu lệnh chữa cháy, bình chữa cháy, hộp chữa cháy tại chỗ nhưng các em cũng chưa được hướng dẫn cách sử dụng. Qua đây, có thể thấy rằng vấn đề giáo dục về đảm bảo an toàn PCCC vẫn chưa được coi trọng cho dù đây là vấn đề hết sức cấp thiết trong xã hội hiện nay.

Để nâng cao chất lượng công tác PCCC tại các trường học trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong thời gian tới, cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, cấp ủy, chính quyền các cấp cần tăng cường hơn nữa



PHÂN CẤP QUẢN LÝ VỀ PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

TS. HOÀNG NGỌC HẢI

Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Ngày 10/4/2009, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Chỉ thị số 03/CT-BCA-X11 về xây dựng toàn diện Công an cấp huyện đáp ứng nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự trong tình hình mới. Theo đó, trong lĩnh vực PCCC, các địa phương bắt đầu triển khai việc phân cấp quản lý về PCCC cho Công an cấp huyện. Thanh Hóa là một trong những tỉnh đi đầu, thí điểm mô hình phân cấp về PCCC trước khi Bộ Công an triển khai. Cụ thể, ngày 28/5/2007, Giám đốc Công an tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-PV11 về việc ban hành Quy định phân công nhiệm vụ, phân cấp cơ sở PCCC. Sau gần 6 năm thực hiện, bên cạnh những kết quả bước đầu rất đáng khích lệ thì cũng gặp không ít khó khăn, vướng mắc, cần có biện pháp khắc phục nhằm đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn toàn tỉnh.

Thanh Hoá là tỉnh thuộc vùng Bắc Trung Bộ, có diện tích tự nhiên 11.134,73km² với 27 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 1 thành phố, 02 thị xã và 24 huyện; dân số hơn 3,4 triệu người. Diện tích rừng toàn tỉnh hiện có 627.833,48ha, trong đó diện tích rừng có nguy cơ cháy cao gồm 317ha, gồm rừng trồng, rừng thông và rừng tự nhiên nửa, gỗ, tập trung chủ yếu ở 11 huyện miền núi và một số huyện như: Tĩnh Gia, Hà Trung, Hậu Lộc, Đông Sơn... Về các cơ sở quản lý an toàn PCCC tính đến tháng 6 năm 2007 là 5.033 cơ sở. Tuy nhiên, tại thời điểm đó lực lượng Cảnh sát PCCC được phân công nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn công tác PCCC của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh còn ít, mà số cơ sở quản lý nhiều và không ngừng tăng lên, nên không đủ khả năng, điều kiện thực hiện nhiệm vụ quản lý các cơ sở về PCCC. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính của Công an huyện, thị xã, thành phố và Công an xã, phường, thị trấn có chức năng, nhiệm vụ quản lý và tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự, trong đó có đảm bảo an toàn PCCC trên địa bàn. Nhưng do chưa được phân công, phân cấp cụ thể và chưa có lực lượng theo dõi chuyên trách nên việc thực hiện công tác PCCC chưa được quan tâm đúng mức và hiệu quả chưa cao. Mặt khác, công tác kiểm tra và giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các cơ sở, doanh nghiệp

đều do Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đảm nhiệm, do đó vừa khó khăn cho lực lượng chuyên môn nghiệp vụ vừa khó khăn, gây phiền hà cho cơ sở, doanh nghiệp và công dân đi lại giao dịch, giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan. Trước tình hình đó, ngày 28/5/2007, Giám đốc Công an tỉnh đã ban hành Quyết định số 62/QĐ-PV11 ban hành quy định phân công nhiệm vụ, phân cấp quản lý cơ sở PCCC. Quyết định trên ra đời là cần thiết và phù hợp với thực tiễn, đúng quy định của Nhà nước và của ngành, góp phần phòng ngừa, làm giảm các vi phạm, các vụ cháy, nổ xảy ra, đồng thời đảm bảo thuận tiện trong việc giải quyết các thủ tục hành chính.

Ngay sau khi có quy định phân công nhiệm vụ, phân cấp quản lý cơ sở PCCC ban hành kèm theo Quyết định số 62/QĐ-PV11, Giám đốc Công an tỉnh đã có Kế hoạch số 72/KH-PV11 ngày 08/6/2007, đồng thời tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt nội dung, nhiệm vụ phân công, phân cấp để các bộ phận chức năng và Công an huyện, thị, thành phố tổ chức thực hiện. Chỉ đạo Phòng PX13 phối hợp với Phòng PC66 và Công an các huyện, thị, thành phố rà soát đánh giá số căn hộ đã được đào tạo chuyên ngành PCCC của các đơn vị, đề xuất Giám đốc bố trí 44 đồng chí làm nhiệm vụ chuyên trách công tác PCCC của Công an các huyện (với 13 đồng chí có trình độ Đại học, 20 đồng chí có trình độ Trung cấp và 11 đồng chí chưa qua đào tạo).

Để phân công, phân cấp có hiệu quả, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã phối hợp với Công an huyện, thị, thành phố khảo sát thống kê, phân loại các cơ sở phòng cháy chữa cháy trên địa bàn theo tính chất phạm vi và yêu cầu quản lý, trên cơ sở đó phân cấp cho Phòng chức năng và Công an các huyện theo dõi, quản lý cho phù hợp. Tính đến tháng 6/2007, với 5.033 cơ sở, Công an cấp huyện quản lý 4.518 cơ sở (chiếm 89,8%), còn lại Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH quản lý 515 cơ sở (chiếm 10,2%). Sau khi được Giám đốc phê duyệt, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH đã tiến hành bàn giao danh sách, hồ sơ hiện có cho các đơn vị, đồng thời phân công cán bộ nghiệp vụ phối hợp hướng dẫn công tác lập, bổ sung hồ sơ và công tác kiểm tra, từng bước đưa công tác quản lý PCCC ở cơ sở đi vào nề nếp.

Sau khi tiếp nhận, Công an các huyện, thị, thành phố đã báo cáo với cấp uỷ, chính quyền đồng thời xây dựng kế hoạch, bố trí lực lượng triển khai thực hiện nghiêm túc như: Ban hành văn bản chỉ đạo, tổ chức hội nghị triển khai đến các ngành, đoàn thể cấp huyện và các căn hộ chủ chốt của các xã, phường, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn để quán triệt và tham gia thực hiện.

Ngoài ra, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH thường xuyên phối hợp với Công an huyện, thị, thành phố rà soát bổ sung các cơ sở mới phát sinh và phân công, phân cấp theo định kỳ. Thực hiện Quyết định số 4321/QĐ-C11-C23, ngày 27/8/2009 của Tổng cục Cảnh sát về việc ban hành quy định về phân loại cơ sở thuộc diện quản lý về phòng cháy và chữa cháy, tính đến cuối năm 2012, tổng số cơ sở là: 5.933 cơ sở (cơ sở loại I là 372, cơ sở loại II là 2.106, cơ sở loại III là 3.455); trong đó cơ sở do Công an cấp huyện quản lý là 4.620 (chiếm 77,9%), cơ sở do Phòng Cảnh sát

PCCC&CNCH quản lý là 1.313 (chiếm 22,1%).

Với đội ngũ cán bộ làm công tác PCCC ở Công an cấp huyện trình độ còn hạn chế, bên cạnh đó vẫn còn cơ 21/44 đồng chí làm kiêm nhiệm, nhưng với chỉ đạo quyết liệt của chính quyền địa phương, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Công an tỉnh, Công an cấp huyện, sự phối hợp chặt chẽ với Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH nên trong thời gian qua đã thu được những kết quả bước đầu rất đáng ghi nhận, cụ thể:

Một là, công tác tham mưu, tuyên truyền vận động quần chúng PCCC đối với cơ sở và địa bàn đã phân cấp cho Công an cấp huyện. Công an cấp huyện đã tham mưu cho Chủ tịch UBND cùng cấp xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo thực hiện "Đề án công tác PCCC đến năm 2015" của địa phương. Từ năm 2008, Công an tỉnh Thanh Hoá đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 10 và Đề án 375 về xây dựng mô hình "Khu dân cư an toàn về an ninh trật tự", trong đó xác định vai trò tự quản về an ninh trật tự (ANTT), PCCC tại cơ sở là yếu tố then chốt trong công tác đảm bảo ANTT, an toàn PCCC, xây dựng mô hình Ban Chỉ đạo ANTT cấp huyện, xã đồng thời là Ban Chỉ đạo phong trào Toàn dân PCCC; Tổ Bảo vệ ANTT thôn, bản, khu phố đồng thời là nòng cốt của Đội Dân phòng tham gia công tác PCCC tại từng thôn, bản, khối phố, khu dân cư, mỗi thành viên Tổ Bảo vệ ANTT thôn, bản, khu phố đồng thời là một thành viên Đội PCCC tại khu dân cư, ngoài ra Tổ trưởng các Tổ An ninh xã hội cũng là một thành viên tham gia lực lượng Dân phòng làm công tác PCCC tại khu dân cư. Đến nay trên địa bàn toàn tỉnh đã củng cố, xây dựng được 27 Ban Chỉ đạo ANTT cấp huyện, thị xã, thành phố; 637 Ban Chỉ đạo ANTT tại các xã, phường, thị trấn với 12.592 thành viên; thành lập 6.036 Tổ Bảo vệ ANTT thôn, bản, khu phố với 88.760 thành viên; xây dựng và duy trì hoạt động 35.317 Tổ An ninh xã hội với 808.235 hộ gia đình tham gia (chiếm 98,8% tổng số hộ gia đình trên toàn tỉnh), 3.746/6.036 khu dân cư an toàn về ANTT hoạt động có hiệu quả; tăng cường thêm trên 50 ngàn người trực tiếp làm công tác ANTT, xây dựng thể trận an ninh nhân dân vững chắc tại cơ sở.

Trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, lực lượng Công an đã phối hợp cùng lực lượng Kiểm lâm hướng dẫn, xây dựng lực lượng nòng cốt tại cơ sở gồm 660 Tổ, Đội Thanh niên xung kích, 393 Tổ, Đội PCCC rừng cơ sở với 45.637 người, lực lượng dân quân tự vệ tại 183 xã với 5.190 người tham gia. Các lực lượng nòng cốt được trang bị dụng cụ thô sơ, được tập huấn về công tác PCCC rừng, sẵn sàng tham gia công tác PCCC rừng trên địa bàn.

Sau hơn 7 năm tiến hành phân cấp, việc giải quyết các thủ tục hành chính của tổ chức, doanh nghiệp và công dân trong việc thẩm duyệt, nghiệm thu công trình, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện PCCC... đều được cải tiến, đảm bảo đơn giản, nhanh chóng và thuận tiện.

Hai là, công tác kiểm tra an toàn PCCC, điều tra nguyên nhân vụ cháy và xử lý vi phạm về PCCC. Nhận thức được tầm quan trọng trong công tác kiểm tra, hướng dẫn an toàn về PCCC, hơn 7 năm qua, Công an cấp huyện đã kiểm tra 23.138 lượt, trong đó đã lập 12.693 biên bản. Công tác điều tra nguyên nhân vụ cháy và xử lý về hình sự do Công

BẢO HIỂM CHÁY, NỔ BẮT BUỘC TẠI CÁC CHỢ, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI

DOANH NGHIỆP NÉ TRÁNH TIỂU THƯƠNG TRẮNG TAY

DƯƠNG THIÊN HƯƠNG



Ngày 31/12/2013, Liên Bộ Tài chính, Bộ Công an đã ban hành Thông tư Liên tịch số 214/2013/TTLT-BTC-BCA quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 và Nghị định số 46/2012/NĐ-CP ngày 22/5/2012 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Tuy nhiên, việc các đơn vị kinh doanh bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc không mặn mà với việc bán bảo hiểm tại các chợ, trung tâm thương mại (TTTM) đã và đang dẫn đến tình trạng làm cho các tiểu thương có nguy cơ trắng tay.

Thông tư quy định, đối với những cơ sở phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc thì người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có cơ sở đồ chịu trách nhiệm mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Thông tư Liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13/02/2014 và thay thế Thông tư Liên tịch số 41/2007/TTLT-BTC-BCA ngày 24/4/2007 của Bộ Tài chính và Bộ Công an hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 130/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2006 quy định chế độ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc.

Tuy nhiên, trong khi loại hình bảo hiểm hàng hóa, công trình... các hãng bảo hiểm phải cạnh tranh mới ký được hợp đồng thì tại các chợ và TTTM, khách hàng muốn mua nhưng một số hãng bảo hiểm lại thờ ơ không bán. Vậy đâu là nguyên nhân của tình trạng này?

Không bán vì rủi ro cao

Một lẽ thông thường mà ai cũng phải thừa nhận: "Kinh doanh thì phải đặt lợi nhuận lên hàng đầu". Các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm hoạt động cũng lấy mục tiêu kinh doanh thì phải có lãi và không nằm ngoài quy luật nói trên.

Trên thực tế, công tác PCCC tại các chợ và TTTM lâu nay vẫn là vấn đề nan giải không chỉ làm đau đầu các nhà quản lý mà còn là nỗi ám ảnh đối với lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH mỗi khi chữa cháy. Bởi hầu hết các chợ, TTTM đều luôn có nguy cơ cháy, nổ rình rập và khi xảy ra cháy, việc cứu chữa gặp muôn vàn khó khăn. Tính từ đầu năm 2013 đến nay, hỏa hoạn đã xảy ra tại nhiều khu chợ, gây thiệt hại nặng nề về tài chính. Tại khu

vực phía Nam, hỏa hoạn đã xảy ra tại các chợ Vĩnh Xương (An Giang), chợ Ngã Sáu (Hậu Giang). Ở phía Bắc, vụ cháy chợ Vôi (Thương Tín, Hà Nội), chợ Phủ Lý (Hà Nam) hồi tháng 4 và tháng 8/2013 cũng gây ra những thiệt hại lớn cho bà con tiểu thương. Vụ cháy TTTM Hải Dương xảy ra trung tuần tháng 9/2013 có thể coi là một trong những vụ điển hình với thiệt hại tạm tính lên đến 500 tỷ đồng. Toàn bộ hàng hóa của 536 tiểu thương kinh doanh bị cháy rụi. Một phần TTTM rộng 1.000m² sàn bị sập đổ. Đặc biệt, rạng sáng ngày 19/3/2014, Chợ Phố Hiến (Hưng Yên) mới được xây dựng với quy mô hàng trăm gian hàng, tổng số vốn đầu tư thực hiện dự án lên gần 300 tỷ đồng, chợ được quy hoạch gồm nhà chợ chính 7 tầng với 5 tầng nổi và 2 tầng hầm cũng đã bị cháy. Vụ hỏa hoạn đã thiêu rụi toàn bộ khu chợ 2 tầng, đẩy nhiều tiểu thương vào cảnh trắng tay.

Thực tế, diễn biến các vụ cháy thường xảy ra theo diễn biến quen thuộc. Khi hỏa hoạn xảy ra, do báo tin chậm trễ, đường vào chợ chật hẹp, thiếu thiết bị chữa cháy hiện đại nên ngọn lửa mặc sức hoành hành, toàn bộ tài sản của tiểu thương bị thiêu rụi gây thiệt hại nặng về tài chính. Và đây chính là câu trả lời vì sao các hãng bảo hiểm thường "né" bán bảo hiểm cho các chợ và TTTM.

Trao đổi về tình trạng nhiều hãng bảo hiểm ngại bán bảo hiểm cho các chợ và TTTM, một nhân viên bảo hiểm hãng PTI cho biết, về nguyên tắc, các hãng bảo hiểm chỉ bán những gói rủi ro không lường trước. Trong khi đó, các chợ và các TTTM hầu hết đều chứa đầy rủi ro hiện hữu và không đáp ứng đủ tiêu chí, điều kiện tham gia bảo hiểm như hệ thống PCCC tại chỗ yếu, thiếu, khoảng cách

giữa các quầy không đạt chuẩn, ý thức bảo vệ tài sản kèm, giá trị và lượng hàng hóa không chứng minh được...

Đại diện hãng bảo hiểm Viễn Đông cũng chung quan điểm: “Phía bảo hiểm luôn đề đặt với bảo hiểm cháy chợ vì tính rủi ro quá cao. Trong chợ, nhiều nơi còn có thói quen thấp hương, hút thuốc, đun nấu nên tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ rất lớn. Mặt khác, các tiểu thương không đáp ứng được yêu cầu về chứng từ, sổ sách nhập, xuất hàng, gây trở ngại lớn cho quá trình giải quyết bồi thường. Trong khi đó, nhận thức của một số tiểu thương về nguy cơ và hậu quả của cháy, nổ trong chợ còn kém”. Cũng theo hãng bảo hiểm này, yêu cầu đầu tiên đối với việc tham gia mua bảo hiểm cháy, nổ

thường đều hy vọng sẽ mua được bảo hiểm rủi ro cho quầy hàng. Nhưng rồi không hiểu sao, sau một vòng thị sát trong TTTM, hãng bảo hiểm này đã “một đi không trở lại”. Từ đó, chúng tôi cũng không quan tâm nữa”. Chị Mai Thị T (bán hàng ở tầng 1, TTTM Hải Dương) cho biết: “Bán hàng ở TTTM này hơn 10 năm nay nhưng hầu hết các tiểu thương chỉ đơn thuần nghĩ đến kinh doanh, mấy ai để ý đến bảo hiểm cháy, nổ nên hầu hết không biết mà mua. Thời gian gần đây, khi nghe thông tin nhiều chợ bị cháy, các tiểu thương đã tính đến sự rủi ro của TTTM nên cũng đề xuất với Ban Quản lý tìm hãng bảo hiểm để mua. Nhưng không hiểu vì lý do gì, chẳng thấy bảo hiểm nào đến bán cho chúng tôi. Giờ thì mất hết rồi!”.

Tại Chợ Ga, TP Hải Phòng - chợ sầm uất và có số quầy lớn nhất Hải Phòng, không biết bao lần Ban Quản lý chợ mới các hãng bảo hiểm đến khảo sát và đánh giá điều kiện rủi ro để mua bảo hiểm cho các tiểu thương nhưng không hãng nào chịu bán. Nhìn cảnh quầy nọ san sát quầy kia, hàng hóa (chủ yếu là vải vóc, quần áo) chất đầy cả lối đi mà không có khoảng cách an toàn, không có ki-ốt ngăn cách khiến các hãng bảo hiểm rợn tóc gáy rồi lắc đầu một đi không trở lại. TTTM Chợ Sắt, TP Hải Phòng, nơi chủ yếu bán các mặt hàng điện tử, điện lạnh cũng trong tình cảnh tương tự. Rút kinh nghiệm sau vụ cháy ở Hải Dương, các chủ hàng đã dồn đảo đi tìm mua bảo hiểm nhưng đành “khóc dở mếu dở” vì không ai bán. Tại đây, mặc dù quy mô quầy hàng khá thông thoáng, cơ sở hạ tầng kiên cố song do thói quen bừa bãi của các tiểu thương khiến các hãng bảo hiểm không dám mạo hiểm rước họa.

Từ khảo sát nêu trên cho thấy, trong các TTTM, nhiều hộ kinh doanh không mua bảo hiểm phần vì mãi buôn bán và cũng không lường trước rủi ro, phần vì không có người nhắc nhở hay hướng dẫn về việc mua bảo hiểm. Thậm chí, họ nghĩ phí bảo hiểm cũng như các khoản phí khác từng đóng cho Ban Quản lý chợ, bớt được khoản nào hay khoản đó. Cứ với cái vòng luẩn quẩn bên bán không muốn bán, bên mua chẳng muốn mua, những rủi ro luôn rình rập và nguy cơ trắng tay của các tiểu thương vẫn đang hiện hữu.

Nay Thông tư Liên tịch số 214/2013/TTLT-BTC-BCA cũng đã quy định rõ: Doanh nghiệp bảo hiểm không được từ chối bán bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc khi bên mua bảo hiểm đã tuân thủ các quy định của pháp luật về PCCC, trừ các trường hợp: Cơ sở chưa được nghiệm thu về PCCC khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng; Cơ sở không có biên bản kiểm tra về PCCC của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy hoặc biên bản kiểm tra đã quá 01 năm tính từ thời điểm lập đến thời điểm mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; Cơ sở đang bị đình chỉ hoặc tạm đình chỉ hoạt động do vi phạm nghiêm trọng các quy định về PCCC.

Như vậy, về mặt pháp lý, với quy định cụ thể của Thông tư, cái vòng luẩn quẩn về bảo hiểm cháy, nổ nói chung và bảo hiểm cháy, nổ đối với các chợ và TTTM xem ra đã có lối thoát. Nhưng trên thực tế, để việc thực hiện mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc tại các chợ, TTTM trở nên tự giác và rộng rãi vẫn cần có một khoảng thời gian làm thay đổi nhận thức của người dân. Trước mắt vẫn phải cần đến sự can thiệp mạnh mẽ của các cơ quan chức năng Nhà nước có thẩm quyền đối với công tác này. ■



bắt buộc là chợ phải được cơ quan chức năng cấp chứng nhận đạt yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy. Ngoài ra, việc nhận bảo hiểm cho các tiểu thương tại các chợ, ngoài vấn đề quản lý rủi ro, còn phụ thuộc nhiều vào chính sách cũng như định hướng kinh doanh dài hạn của hãng bảo hiểm và sự chấp thuận của các nhà tài bảo hiểm quốc tế.

Thông tin phản ánh từ các hãng bảo hiểm khiến dư luận có cái nhìn chia sẻ. Không hãng bảo hiểm nào lại không muốn phát triển khách hàng, tăng doanh số bảo hiểm, đặc biệt là với khách hàng có tiền, có lực lượng đông đảo như các tiểu thương tại chợ và TTTM. Tuy nhiên, với tỷ lệ vi phạm an toàn cháy, nổ, nhập nhằng trong sổ sách, chứng từ, nguồn gốc hàng hóa khi không may xảy ra cháy, nổ thì chẳng có doanh nghiệp bảo hiểm nào dám đổ tiền vào đó. Đây cũng là bài học đắt giá cho các tiểu thương, quản lý chợ, TTTM không chỉ ở Hải Dương. Chính một tiểu thương sau khi chứng kiến vụ cháy và thiệt hại tại TTTM Hải Dương đã đưa ra nhận xét rằng: “Có lẽ đã qua cái thời chỉ biết kiểm tiền, lách luật, bớt xén...”.

Không lẽ “bó tay” chờ tay trắng?

Sau vụ cháy TTTM Thành phố Hải Dương rạng sáng 16/9/2013, đứng trước đổ nát của tòa nhà, các tiểu thương gần như chết đứng. Bao vốn liếng, tài sản, bia đồ... của cả gia đình đều bỗng chốc hóa thành tro bụi. Tới lúc này, họ mới hối tiếc “giả như mình mua bảo hiểm cháy nổ”. Chị Bùi Thị Hoa (quầy giày dép tầng 1, TTTM Hải Dương) cho biết: “Cách đây khoảng 8 tháng, Ban Quản lý TTTM có dẫn một hãng bảo hiểm đến thị sát. Lúc đó, các tiểu

ẢN HỌA CHÁY, NỔ từ các TRƯỜNG MẦM NON TƯ THỰC NHỮNG NỖI LO CÒN ĐÓ!

THÁI THỤY

Trong những năm qua, quy mô trường, lớp mầm non tư thực (MNTT) trên cả nước ngày càng phát triển, góp phần giảm bớt gánh nặng và tình trạng quá tải cho các trường mầm non công lập, đáp ứng nhu cầu gửi trẻ của đông đảo phụ huynh. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh và xuất hiện nhiều trường, lớp mầm non tư thực chưa tương ứng với chất lượng giáo dục đi kèm, nhiều vấn đề đang là điểm nóng mà xã hội rất quan tâm như vấn đề trẻ bị bạo hành, chất lượng vệ sinh thực phẩm... Đặc biệt công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy tại những cơ sở này còn tiềm ẩn nhiều nỗi lo.

Những hồi chuông cảnh báo

Theo số liệu thống kê của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, đến cuối năm 2012, số lượng trường MNTT trên địa bàn Thành phố Hà Nội là 177 trường thì tính đến tháng 2/2014, Hà Nội có 222 trường MNTT, đối với nhóm, lớp tư thực (cơ sở độc lập), hiện còn 199 nhóm, lớp chưa được cấp phép, chiếm tỷ lệ 14,8%. Như vậy, số lượng trường mầm non tư thực đã tăng gần 30% so với năm 2012. Theo báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo thì tỷ lệ trẻ nhà trẻ đến trường MNTT chiếm khoảng 13% so với tổng số trẻ nhà trẻ đến trường, đối với trẻ mẫu giáo khoảng 9,2%. Tỷ lệ trẻ đến các nhóm lớp MNTT chiếm khoảng 31% so với trẻ đến trường. Đây là con số tương đối lớn và có thể thấy nhu cầu của phụ huynh và số lượng các trường, nhóm MNTT lập hiện đang gia tăng rất nhanh.

Khảo sát trên địa bàn quận Thanh Xuân, chỉ trên con phố nhỏ Vũ Hữu cô đến 02 trường MNTT được mở gần nhau với bằng rôn "Liên tục tuyển sinh các lớp mẫu giáo mầm non từ 6 tháng tuổi". Phụ huynh cũng liên tục ra vào để nghiên cứu chọn cho con mình một trường phù hợp. Và như một đồng chí Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo từng phát biểu trong một Hội thảo về giáo dục mầm non đã "ví von" việc phát triển các nhóm lớp độc lập tư thực (ĐLTT) trên địa bàn hiện nay như "nấm sau mưa, như cỏ dại". Việc phát triển nhanh về số lượng có đi đôi với chất lượng?

Vào 21 giờ ngày 21/5/2012 tại Trường Mầm non Tư thực Khai Tâm (số 535-537, đường Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh) xảy ra vụ cháy làm 5 người bị thương, nguyên nhân được xác định do chập điện hay như trước đây ngày 18/10/2011 đã xảy ra vụ cháy Trường MNTT Hoa Mai (số 118-120 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5, TP Hồ Chí Minh), tại thời điểm có 200 em bé đang theo học... Đây chính là những hồi chuông cảnh báo về công tác PCCC tại các nhà trẻ MNTT hiện nay!

Những hiểm họa rình rập

Việc đảm bảo về an toàn phòng cháy chữa cháy và thoát nạn, thoát hiểm ở các cơ sở MNTT hiện nay còn rất hạn chế, tiềm ẩn nhiều nguy

cơ cháy, nổ. Một thực tế cho thấy, phụ huynh khi chọn trường cho con chỉ quan tâm đến các cơ sở vật chất giáo dục, chất lượng vệ sinh của trường hay những điều kiện đặc biệt như nhận trông ngoài giờ... chứ không mấy ai quan tâm liệu nơi đây có đảm bảo về an toàn PCCC hay không? Khi chúng tôi đặt vấn đề với chị V. nhà ở quận Thanh Xuân phụ huynh một cháu nhỏ thì nhận được câu trả lời rất thật từ chị: "Quả thật tôi cũng chưa bao giờ nghĩ đến" (!). Từ phụ huynh khi cho con em mình đi học đến chính những người đứng đầu các cơ sở giáo dục MNTT hiện nay đang thực sự rất lơ là, thiếu hiểu biết về công tác PCCC và nếu để xảy ra cháy, nổ, hậu quả sẽ vô cùng nghiêm trọng.

Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội cho biết, theo quy định, các trường mầm non, mẫu giáo có quy mô đào tạo, nuôi dạy dưới 50 cháu chỉ được phép xây dựng nhà 1 tầng, kết cấu bê tông cốt thép, độ chịu lửa của công trình bậc 4, 5 (khoảng 15 phút); 150 cháu được xây dựng 2 tầng; 350 cháu được xây tối đa 3 tầng, kết cấu chịu lửa của công trình bậc 1 (khoảng 30 phút). Trong khi đó, nhiều trường mầm non, mẫu giáo tư thực để tiết kiệm chi phí, nên đã thuê lại nhà dân ở trong khu dân cư, ngõ nhỏ chật hẹp, nhà cao 3- 4 tầng, rồi thay đổi công năng để sử dụng. Chính vì vậy, việc sử dụng điện tại các cơ sở này cũng không theo thiết kế ban đầu mà đã thay đổi theo công năng sử dụng. Trong quá trình sử dụng điện thường xuyên sửa chữa, cải tạo để nâng cấp phòng học... dễ xảy ra ngắn mạch trên hệ thống do sử dụng điện quá tải, chuyển từ điện sinh hoạt sang điện để phục vụ nhu cầu kinh doanh, nguồn điện không đảm bảo, lắp đặt không thông qua kiểm tra, đường dây điện xuống cấp gây ra chập, cháy, nổ. Theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, 60% các vụ cháy xảy ra do chập điện. Như vụ cháy xảy ra tại Trường MNTT Khai Tâm (số 535-537, đường Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh) làm 5 người bị thương, nguyên nhân được xác định do chập điện.

Ngoài ra tại các trường, nhóm MNTT hiện nay số lượng các em trong một trường khoảng từ 50-200 em, việc đun nấu diễn ra thường xuyên vì vậy phải sử dụng nguồn nhiệt lớn như bếp gas, bếp điện... tiềm ẩn những nguy cơ có thể gây cháy, nổ. Tuy nhiên, hầu hết tại các cơ sở



này không thông qua cơ quan PCCC nhờ tư vấn, kiểm tra mà tự lắp đặt đồng nghĩa với một sơ xuất bất cẩn có thể xảy ra nguy hiểm cháy, nổ bất cứ lúc nào. Việc bố trí bếp ăn cũng không tuân thủ đúng theo quy định như khoảng cách, diện tích bếp (Theo mục 6 tại TCVN 3907-2011). Thêm vào đó tại các trường, nhóm mầm non lại luôn chứa đựng những chất dễ bắt cháy. Do đó đúng sử dụng trong lớp học thường là vật liệu dễ cháy, làm bằng gỗ, nhựa như: bàn ghế, đồ chơi trẻ em, cầu thang, rèm cửa; các thiết bị điện tử như điều hòa, tivi, tủ lạnh... và khi xảy ra cháy, nổ sẽ bắt cháy rất nhanh và khả năng cháy lan lớn. Khi xảy ra cháy lan, ngọn lửa sẽ lan truyền với tốc độ rất nhanh, tạo thành các đám cháy lớn và khó kiểm soát.

Công tác khống chế và dập tắt đám cháy ở giai đoạn ban đầu nếu xảy ra đám cháy là rất quan trọng và phụ thuộc chủ yếu vào lực lượng tại chỗ. Tuy nhiên thực tế cho thấy tại các cơ sở MNTT hiện nay không được trang bị đầy đủ về phương tiện PCCC cơ bản như bình bột, hệ thống đèn chiếu sáng, đèn chỉ dẫn thoát hiểm... và đa phần giáo viên mầm non không có những kiến thức cơ bản về PCCC và cách thoát nạn, thoát hiểm khi xảy ra cháy, nổ. Khi hỏi một cô giáo tại Nhà trẻ Mầm non Bông Hồng, quận Thanh Xuân về cách sử dụng bình chữa cháy khi xảy ra hỏa hoạn thì phòng viên nhận thấy rõ sự lúng túng trong thao tác. Như đồng chí Nguyễn Hiệp Thống – Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hà Nội trao đổi về vấn đề này, ông cho biết: “Ngoài vấn đề yếu về kiến thức PCCC, thoát nạn, thoát hiểm cơ bản tại các cơ sở nhóm trẻ mẫu giáo tư thục, giáo viên chỉ cần tốt nghiệp hết cấp 3, chưa được trang bị đầy đủ kiến thức và đạo đức, nghề nghiệp sư phạm, có thể dẫn đến tình trạng thấy cháy mà bỏ chạy trước”.

Tiềm ẩn nhiều những nguy cơ có thể gây cháy, nổ như vậy nhưng điều làm các lực lượng chức năng PCCC đau đầu hiện nay chính là lối thoát nạn, thoát hiểm. Theo quy định Luật PCCC, cơ sở phải đảm bảo ít nhất 02 lối thoát nạn, thoát hiểm tuy nhiên vì đa phần các trường mầm non tư thục hiện nay đều thuê lại mặt bằng nhà dân dụng, cải tạo để kinh doanh nên không đảm bảo theo quy định. Một số trường theo quy định chỉ được sử dụng tối đa 3 tầng nhưng do diện tích chật hẹp đã sử dụng cả tầng 4, tầng 5 để mở lớp. Chưa kể địa điểm những cơ sở MNTT thuê thường trong khu dân cư, tại những nơi này nếu xảy ra cháy, xe chữa cháy rất khó để tiếp cận và hậu quả sẽ vô cùng nghiêm trọng!

Những “lỗ hổng” trong công tác quản lý?

Tuy tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ là vậy nhưng việc phân cấp quản lý, cấp phép của các cơ quan chức năng hiện nay còn nhiều bất cập. Theo tìm hiểu của phóng viên, để mở trường, nhóm lớp MNTT, việc đầu tiên là xin giấy phép kinh doanh tại Sở Kế hoạch Đầu tư và phát triển nếu đầy đủ hồ sơ theo quy chế tổ chức và hoạt động của trường MNTT (ban hành theo Quyết định số 41/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) sẽ được Phòng Giáo dục tại quận, huyện cấp phép hoạt động. Và theo Theo Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/04/2003 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều lệ của Luật PCCC của Chính phủ, ở Phụ lục số 3 có quy định: Trường học, cơ sở giáo dục từ 3 tầng trở lên hoặc có khối tích tổng cộng từ 5.000m³ trở lên; nhà trẻ, mẫu giáo có 100 cháu trở lên hoặc có khối tích tổng cộng từ 1000m³ trở lên phải thiết kế và thẩm duyệt thiết kế. Như vậy bất cập ở đây chính là việc cấp phép cho trường hoạt động không hề có ý kiến hay thẩm duyệt của bất cứ cơ quan chức năng về PCCC. Theo đồng chí Đại úy Dương Tiến Bách – Đội trưởng Đội Kiểm tra Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH Đống Đa – Sở Cảnh sát PC&CC TP Hà Nội cho biết: “Theo Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04/04/2003

về việc quy định chi tiết thi hành một số điều lệ của Luật PCCC của Chính phủ và Thông tư 04/2004/TT-BCA 31/3/2004 của Bộ Công an hướng dẫn về việc thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP thì việc đăng ký với cơ quan chức năng về PCCC chỉ thực hiện với những cơ sở MNTT xây mới với quy mô lớn nhưng trên thực tế đa phần các trường, nhóm, lớp MNTT hiện nay đều thuê lại mặt bằng và sửa chữa nên việc đăng ký lập hồ sơ tại cơ quan chức năng về PCCC hiện nay là gần như không có”. Như vậy không có một cơ quan chức năng nào đứng ra đảm bảo về việc an toàn về PCCC tại cơ sở này? Ngoài ra theo Luật PCCC hiện nay, việc xử phạt tại các đơn vị này còn nhiều bất cập. Các cơ sở MNTT thuê lại mặt bằng nhà dân nên theo quy định việc xử phạt về PCCC chỉ áp dụng trong năm đầu tiên còn từ năm thứ hai trở đi không có bất cứ chế tài xử phạt nào.

Theo ý kiến đồng chí Nguyễn Hiệp Thống – Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hà Nội nhằm tăng cường công tác PCCC cho các cơ sở giáo dục MNTT hiện nay, ông cho biết: “Các cơ sở MNTT cần phải tự nhận thức đúng đắn tính nguy hiểm của cháy, nổ tại cơ sở và nghiêm túc thực hiện các quy định về công tác PCCC; ngoài ra các đơn vị chức năng về quản lý PCCC cần sớm đưa ra các giải pháp quản lý, xử phạt, răn đe các cơ sở sai quy định, không chấp hành các quy định về PCCC như kiến nghị lên UBND quận, huyện rút giấy phép kinh doanh... đồng thời cần sớm đưa ra vào Luật Quốc hội về việc phân cấp quản lý về PCCC tại các cơ sở giáo dục này”.

Trao đổi với Đại tá Tô Xuân Thiệu – Phó Giám đốc Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hà Nội, ông cho biết: “Hiện nay, Sở cũng đã và đang có những quy chế phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc đảm bảo an toàn về PCCC tại các cơ sở giáo dục

và sẽ sớm tổ chức các cuộc điều tra có quy mô lớn để nắm rõ tình hình liên quan đến cháy, nổ tại các cơ sở MNTT này và đưa ra các giải pháp cần thiết; trước mắt Sở đã chỉ đạo các Phòng khu vực tăng cường công tác tuyên truyền, huấn luyện PCCC cho các cơ sở này nhằm tránh những hậu quả đáng tiếc nếu xảy ra cháy, nổ”.

Để giảm thiểu những hậu quả, thiệt hại do cháy, nổ gây ra, thiết nghĩ, phải bắt đầu từ chính những người đứng đầu các trường, lớp, nhóm MNTT hiện nay. Cần thực sự cần chủ động nâng cao nhận thức về công tác PCCC. Thường xuyên tổ chức, mời cán bộ PCCC về tuyên truyền, nâng cao hiểu biết, nhận thức tầm quan trọng của công tác PCCC và tích cực để giáo viên tham gia các lớp tập huấn, phương án chữa cháy do các cơ quan chức năng về PCCC tổ chức; Nghiêm túc thực hiện các quy định về PCCC, an toàn trong khi vận hành sử dụng nguồn nhiệt, thiết bị điện; Trang bị đầy đủ hệ thống báo cháy, phương tiện, thiết bị chữa cháy...■



MỘT SỐ SUY NGHĨ VỀ ĐỔI MỚI GIÁO DỤC ĐÀO TẠO Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

TS. NGUYỄN MẠNH HÀ

Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Trong bất kỳ giai đoạn lịch sử nào, giáo dục đào tạo luôn đóng vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển của mỗi cá nhân, tập thể, cộng đồng, dân tộc và cả nhân loại. Từ xa xưa, các học giả, các nhà lãnh đạo, quản lý ở trong nước và trên thế giới đã từng luận bàn rất nhiều xung quanh vấn đề này. Theo C.Mác thì giáo dục, đào tạo *"Tạo ra cho nền kinh tế của một dân tộc những nhà khoa học, chuyên gia, kỹ sư trên các lĩnh vực kinh tế"*. Còn Ph.Ăngghen thì khẳng định: *"Một dân tộc muốn đứng lên trên đỉnh cao của nền văn minh nhân loại, dân tộc ấy phải có trí thức"*. Theo Lênin: *"Nếu không có một mạng lưới giáo dục quốc dân ít nhiều phát triển thì tuyệt nhiên không thể giải quyết mọi vấn đề trên quy mô toàn dân"*. Có thể nói, những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về giáo dục đào tạo đã để lại một cách sâu sắc, toàn diện cả về lý luận, chiến lược và thực tiễn xây dựng, phát triển một nền giáo dục quốc dân không chỉ đối với các nước đi lên chủ nghĩa xã hội mà với tất cả các quốc gia, dân tộc trên thế giới. Kế thừa truyền thống văn hoá lịch sử của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm và đề cao vai trò của giáo dục đào tạo. Người từng nói: *"Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu"* và *"Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải biến một đất nước dốt nát thành một nước có nền văn hoá cao, khoa học phát triển"*.

Ngày nay, khi trí tuệ đã trở thành yếu tố hàng đầu thể hiện quyền lực và sức mạnh của mỗi quốc gia, thì các nước trên

thế giới đều ý thức được rằng giáo dục không chỉ là phúc lợi xã hội, mà thực sự là đòn bẩy quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Nhận thức rõ vấn đề này, Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm, chú trọng đến giáo dục đào tạo và coi đây là quốc sách hàng đầu. Đặc biệt, những năm gần đây, vấn đề đổi mới nền giáo dục nói chung, đổi mới quản lý giáo dục đại học nói riêng luôn được Đảng, Nhà nước ta xác định là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển nền giáo dục Việt Nam. Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI đã khẳng định: *"Đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, trong đó, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục là khâu then chốt"*. Trong Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020 của Chính phủ cũng đã xác định mục tiêu: *"Đến năm 2020, nền giáo dục nước ta được đổi mới căn bản và toàn diện theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, chất lượng giáo dục được nâng cao một cách toàn diện..."*. Đối với giáo dục và đào tạo trong lực lượng CAND, tại Quyết định số 1229/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong CAND đến năm 2020" cũng đã chỉ rõ: *"Đổi mới toàn diện hệ thống các trường CAND đáp ứng yêu cầu về quy mô, chất lượng và cơ cấu; hệ thống tiêu chí về tổ chức đào tạo và kiểm định chất lượng được chuẩn*

hóa; hệ thống trường và các trung tâm huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ được đào tạo theo tiêu chuẩn quốc gia và tiếp cận từng bước với thành tựu giáo dục và đào tạo hiện đại của các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới, đáp ứng tốt nhất yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại".

Thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an về đổi mới giáo dục, đào tạo trong CAND, những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã quan tâm, chú trọng đến việc đổi mới công tác quản lý giáo dục đào tạo của nhà trường với nhiều biện pháp, hình thức và đã đạt được những kết quả nhất định. Cụ thể là:

Đã cụ thể hóa và triển khai thực hiện tốt hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý giáo dục, đào tạo của Bộ Công an vào trong nhà trường. Đối với mỗi lĩnh vực công tác (quản lý đào tạo, quản lý học viên, nghiên cứu khoa học, xây dựng lực lượng, tham mưu tổng hợp, hậu cần...), nhà trường đều yêu cầu các đơn vị chức năng nghiên cứu, xây dựng văn bản cụ thể hóa các quy định của Bộ Công an, Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND nhằm thực hiện thống nhất công tác quản lý trong nhà trường. Hiện nay, nhà trường đã ban hành được trên 60 văn bản hướng dẫn thực hiện các lĩnh vực trong nhà trường.

Thực hiện đổi mới quản lý trong nhà trường theo hướng phân cấp mạnh mẽ quyền hạn của Hiệu trưởng, giao trách

nhiệm cụ thể, rõ ràng đối với các đồng chí Phó Hiệu trưởng và trưởng các đơn vị chức năng. Xây dựng quy chế làm việc của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và các đoàn thể trong trường; cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của các Khoa, Bộ môn, Phòng, Trung tâm, Tạp chí, Ban Quản lý dự án trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mình.

Tích cực nghiên cứu xây dựng, đổi mới chương trình đào tạo các hệ học, bậc học cho phù hợp với mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực về PCCC&CNCH của đất nước trong tình hình mới. Đến nay, Trường Đại học PCCC đang tổ chức đào tạo Thạc sỹ, Đại học, đào tạo Liên thông từ Trung cấp lên Đại học, đào tạo Trung cấp và bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ PCCC. Đối với hệ Trung cấp đã được tổ chức, triển khai đào tạo theo 03 chuyên ngành: *Phòng cháy; Chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ*. Hiện tại, nhà trường đang triển khai đào tạo hệ Đại học rút ngắn 04 năm theo 04 chuyên ngành: *An toàn cháy; Chỉ huy chữa cháy; Tổ chức công tác cứu nạn, cứu hộ và Phương tiện kỹ thuật PCCC & CHCN*. Đồng thời, nhà trường đang gấp rút xây dựng, hoàn thiện chương trình đào tạo Đại học PCCC&CNCH văn bằng 2 cho các đối tượng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật và tương đương để triển khai, tổ chức đào tạo từ năm học 2014 - 2015. Về hình thức đào tạo, thời gian đào tạo cũng được đổi mới và đa dạng hóa, đặc biệt là đối với các lớp ngắn hạn, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu công tác chiến đấu ở công an các đơn vị, địa phương, nhất là đối với các địa phương mới thành lập Sở Cảnh sát PC&CC.

Thực hiện Quy chế "03 công khai" theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thứ nhất là công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, đến nay, nhà trường đã xây dựng và ban hành chuẩn đầu ra của sinh viên hệ Đại học, Trung cấp PCCC trong ngành Công an; thứ hai là công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, chủ yếu công khai cơ sở vật chất và công khai đội ngũ giảng viên; thứ ba là công khai tài chính, mức đầu tư cho công tác giảng dạy của giảng viên, học tập của sinh viên theo quy định của



Bộ Công an, thực hiện các chính sách miễn giảm học phí cho học viên ngoài ngành và chính sách khen thưởng, học bổng cho học viên. Định kỳ 03 tháng 01 lần, đại diện lãnh đạo nhà trường, đại diện lãnh đạo các đơn vị, đoàn thể quần chúng nghe phản ánh của học viên về toàn bộ các mặt công tác có liên quan đến giảng dạy của giảng viên, học tập và sinh hoạt của học viên trong trường.

Đã chỉ đạo xây dựng Website (www.daihocppcc.edu.vn) và mạng LAN để phục vụ cho việc thông tin tuyên truyền, cải cách hành chính và học tập của học viên. Từ năm học 2010 - 2011, nhà trường đã yêu cầu đội ngũ giảng viên phải đưa toàn bộ hồ sơ, giáo án lên mạng LAN để phục vụ cho việc tra cứu, học tập của học viên. Đồng thời, tích cực làm việc với các cơ quan chức năng của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông để cấp giấy phép xuất bản Tạp chí PC&CC định kỳ 01 số/01 tháng nhằm phục vụ nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, học tập của cán bộ, giảng viên, học viên nhà trường và nhu cầu nghiên cứu, tìm hiểu kiến thức về PCCC&CNCH của lực lượng Cảnh sát PCCC trên toàn quốc. Đã đầu tư, nâng cấp, mở rộng tăng cường bổ sung giáo trình, tài liệu, văn hóa phẩm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của giảng viên và học viên.

Tích cực hưởng ứng chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đào tạo theo nhu cầu xã hội. Bên cạnh việc đào

tạo theo chỉ tiêu của ngành Công an, mỗi năm, nhà trường còn đào tạo hàng trăm học viên hệ Đại học, Trung cấp dân sự để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực về PCCC cho các ngành kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước.

Đổi mới quản lý và đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong toàn trường. Đã nghiên cứu, xây dựng quy chế giao định mức nghiên cứu khoa học cho giảng viên các Khoa, Bộ môn và quy chế nghiên cứu khoa học của học viên. Tổ chức thành lập nhóm nghiên cứu khoa học chuyên sâu của trường gồm các nhà khoa học trẻ trong các đơn vị Khoa, Phòng, Bộ môn để khai thác sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị, phòng thí nghiệm chuyên sâu, hiện đại của trường; nghiên cứu những vấn đề phức tạp về PCCC&CNCH đang diễn ra trên thực tế và nghiên cứu phục vụ công tác giảng dạy, học tập trong nhà trường. Ngoài ra, nhà trường còn thường xuyên quan tâm, động viên cán bộ, giảng viên nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, cải tiến, chuyên đề khoa học phục vụ công tác giảng dạy, học tập và công tác chiến đấu.

Tích cực nâng cao hoạt động sư phạm trong nhà trường. Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng thời gian thực hành, tự nghiên cứu của học viên; áp dụng rộng rãi phương pháp giảng dạy theo tình huống nghiệp vụ đối với các môn học chuyên ngành; xây dựng, duy trì hoạt động của Đội Chữa cháy và Cứu

nạn, cứu hộ học tập theo mô hình một đội chữa cháy chuyên nghiệp để rèn luyện giáo viên, học viên, gắn liền lý luận với thực tiễn. Tích cực thực hiện khâu đánh giá chất lượng giảng viên thông qua công tác hội giảng và tổ chức bình chọn nhà giáo tiêu biểu hàng năm.

Chú trọng thực hiện việc đào tạo, phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường tuyển chọn những học viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc, có trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ, những cán bộ khoa học kỹ thuật trẻ đã qua thực tế công tác chiến đấu. Tích cực động viên, khuyến khích, cử giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đi học tập nâng cao trình độ ở trong và ngoài nước. Duy trì thực hiện chế độ khuyến khích đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục có thành tích xuất sắc trong học tập, nghiên cứu khoa học hàng năm.

Thực hiện đào tạo kỹ năng mềm cho sinh viên, Nhà trường khuyến khích thành lập các Câu lạc bộ Văn hóa văn nghệ, Võ thuật, Tin học, Tiếng Anh, Pháp luật, Tổ Giáo dục kiến thức an toàn PCCC cho học sinh, sinh viên, Tổ Thông tin tuyên truyền khối học viên nhằm thông qua các câu lạc bộ này đào tạo cho sinh viên những kỹ năng mềm cần thiết để nhạy bén, linh hoạt với cuộc sống và nghề nghiệp sau này. Hàng năm, tổ chức mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng quản lý đối với cán bộ trung đội, tiểu đội và cán bộ Đoàn.

Về công tác hậu cần đảm bảo đáp ứng nhiệm vụ giáo dục và đào tạo, trong những năm qua, được sự quan tâm của Bộ Công an và sự chủ động tích cực của nhà trường, công tác hậu cần đảm bảo đã phát triển đúng hướng, tập trung phục vụ công tác giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học của trường. Đây là một trong những chủ trương, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu không chỉ cho trước mắt mà cho cả lâu dài. Nhà trường đã chủ động báo cáo Bộ cho mở rộng cơ sở đào tạo. Hiện tại trường đang tổ chức đào tạo tại 03 cơ sở; đầu tư, mua sắm nhiều trang thiết bị, phương tiện phòng học, phòng thí nghiệm hiện đại; trang bị, đáp ứng đủ các phương tiện, đồ dùng dạy học cho giáo viên; bố trí xe cộ, phương tiện phục vụ học viên đi thăm quan, thực tế môn học; đáp ứng đầy đủ các điều kiện cơ sở vật chất khác phục vụ học tập của học viên...

Tuy nhiên, việc đổi mới công tác giáo dục, đào tạo của Trường Đại học PCCC vẫn còn một số hạn chế đó là: Chưa có chiến lược phát triển; chưa xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới; chưa có sự đột phá mạnh mẽ và quyết liệt... Để tiếp tục đổi mới công tác giáo dục, đào tạo trong các trường CAND nói chung và Trường Đại học PCCC nói riêng, theo chúng tôi cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, nhà trường cần tập trung nghiên cứu và chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng của Bộ, Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND và Cục Cảnh sát PCCC&CNCH sớm xây dựng chiến lược về đổi mới công tác giáo dục, đào tạo của trường giai đoạn 2015 - 2020 tầm nhìn đến năm 2030, trong đó, xác định rõ mục tiêu, yêu cầu và những vấn đề trọng tâm, then chốt cần tập trung, những khâu cần đột phá để công tác giáo dục, đào tạo cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thực sự đổi mới và có ý nghĩa thiết thực.

Hai là, tích cực, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về đổi mới giáo dục, đào tạo để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và học viên. Mỗi nhà giáo cần xác định, công cuộc đổi mới giáo dục đào

tạo là công việc rất khó khăn nhưng có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của lực lượng. Đây là nhiệm vụ phải làm thường xuyên, liên tục. Do vậy phải quyết tâm, tích cực và có lộ trình cụ thể, không trông chờ đủ mọi điều kiện mới làm. Đổi mới giáo dục đào tạo là trách nhiệm của mỗi cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học viên. Chỉ có đổi mới giáo dục đào tạo mới nâng cao chất lượng đào tạo, mới đáp ứng được yêu cầu của thực tế công tác chiến đấu, mới chống được lãng phí, thực hành tiết kiệm trong giáo dục đào tạo.

Ba là, định kỳ phải tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm quá trình đào tạo, quản lý giáo dục đào tạo; khảo sát thực tế công tác quản lý, sử dụng học viên của trường sau khi tốt nghiệp về công tác tại các đơn vị, địa phương trên cơ sở đó đánh giá tính hợp lý trong việc phân bổ chương trình, nội dung, thời gian, phương pháp giảng dạy, chất lượng đào tạo. Đồng thời tham khảo mô hình đào tạo, chương trình, nội dung đào tạo, thời gian và hình thức đào tạo cán bộ PCCC&CNCH của các nước trong khu vực và trên thế giới vận dụng vào thực tế của Việt Nam.

Bốn là, đổi mới giáo dục, đào tạo cần phải đổi mới từ nhiều khâu đó là: Đổi về mục tiêu, yêu cầu, đối tượng đào tạo, xây dựng và quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, quản lý học viên, quản lý chương trình, kế hoạch, nội dung đào tạo, quản lý công tác hậu cần đảm bảo cho công tác giáo dục đào tạo... Trong đó, đổi mới đối tượng, mục tiêu đào tạo là xác định rõ loại cán bộ cần đào tạo trên cơ sở yêu cầu thực tế đòi hỏi. Cụ thể: Đào tạo cán bộ thanh tra, kiểm tra an toàn PCCC cần chuyên sâu từng lĩnh vực; đào tạo chiến sỹ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ thì xác định chỉ làm nhiệm vụ đó nên phải đào tạo chuyên sâu, đào tạo nghề và phải xác định chuyên nghiệp, phục vụ lâu dài, như vậy đồng nghĩa với việc phải giảm tỷ lệ chiến sỹ nghĩa vụ, có như vậy công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ mới có hiệu quả. Thực tế làm việc gì thì nhà trường đào tạo làm việc đó, không đào tạo tràn lan lãng phí tiền của và thời gian. Đồng thời cần nghiên cứu để xuất đối tượng đầu vào để đào tạo cho từng chức danh cán bộ với tinh thần rút ngắn thời gian đào tạo và chuyên sâu đối với từng loại chức danh. Vì vậy, chương trình, nội dung đào tạo và thời gian đào tạo cũng có thể phải thay đổi.

Năm là, đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên đồng thời với đổi mới thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên với tinh thần đánh giá khách quan, chính xác, không thiên vị, có như vậy mới kích lệ học viên cố gắng, tích cực học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện; chống tư tưởng trung bình chủ nghĩa, lười học tập rèn luyện, thiếu chí tiến thủ...; tiếp tục quan tâm đến các chế độ chính sách với đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Đẩy mạnh xây dựng trường học thân thiện, học viên tích cực để tạo môi trường phấn đấu tốt nhất cho cả giáo viên và học viên; chú trọng giáo dục ý thức nghề nghiệp và kỹ năng mềm đối với học viên; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đào tạo; triển khai có hiệu quả công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo; xây dựng cơ chế đánh giá hàng năm đối với đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định. ■



Mẫu nhà sử dụng bê tông bọt tại Nga

GẠCH BÊ TÔNG BỌT VỚI AN TOÀN PHÒNG, CHỐNG CHÁY CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

TS. ĐẶNG SỸ LÂN

Bộ môn 5, Trường Đại học PCCC

**Ngày 28/04/2010, Thủ tướng Chính phủ có
kỳ Quyết định số 567 phê duyệt Chương trình
Phát triển các vật liệu xây dựng không nung,
đến năm 2020 bắt buộc các công trình xây
dựng phải sử dụng vật liệu không nung.**

Với quá trình phát triển và đô thị hóa hiện nay, một vấn đề cấp thiết đặt ra trong ngành xây dựng là tìm ra loại vật liệu mới có độ bền vững cao, khả năng cách nhiệt, chịu nhiệt tốt, không phát ra hóa chất độc hại khi bị nung nóng và đảm bảo sự an toàn khi xảy ra cháy. Ở Việt Nam, hiện tại, hầu hết các công trình xây dựng đều sử dụng các loại gạch nung hoặc gạch bê tông truyền thống làm tường bao và vách ngăn trong nhà. Tuy nhiên, gạch nung và gạch bê tông thường chưa đáp ứng được về khả năng chịu lửa (với nhiệt độ từ 700-900°C gạch nung, gạch bê tông thường sẽ bị phá hủy và mất khả năng chịu lực). Với đặc tính ưu việt, gạch bê tông bọt là một trong những giải pháp thay thế hữu hiệu gạch nung và gạch bê tông thường. Trong bài viết, chúng tôi giới thiệu những lợi thế của gạch bê tông bọt và việc sử dụng chúng trong ngành xây dựng nhằm góp phần đảm bảo an toàn PCCC cho các ngôi nhà, công trình.

1. Đặc điểm của gạch bê tông bọt

Gạch bê tông bọt có các kích cỡ khác nhau tùy theo yêu cầu xây dựng được sản xuất bằng cách sử dụng chất tạo bọt

đặc biệt để tạo ra sự phân bố đồng đều của các bong bóng không khí trong toàn khối bê tông thường.

Do trong bê tông bọt có các bong bóng không khí nên có tỷ trọng thấp, độ xốp rất lớn và biến dạng không đáng kể ở nhiệt độ và áp suất cao. Khối lượng riêng của bê tông thường là 2200kg/m³, bê tông cốt thép 2500kg/m³, bê tông gạch vỡ 1600kg/m³, trong khi đó, bê tông bọt chỉ ở trong khoảng 1000-1600kg/m³; trong thực tế đã chế tạo loại bê tông bọt siêu nhẹ có khối lượng riêng từ 400-600 kg/m³ có thể nổi được trong nước.

Nhờ vào khối lượng riêng thấp, dễ sản xuất và tạo ra các loại mẫu mã khác nhau nên bê tông bọt có ý nghĩa rất lớn đối với việc hạ giá thành xây dựng các loại công trình; từ chi phí vận chuyển, lắp đặt, tiết kiệm đáng kể trong kết cấu nhà khung, móng, trụ cọc và cho phép tăng tốc độ thi công xây dựng.

2. Những thông số kỹ thuật của gạch bê tông bọt

Khả năng cách âm của gạch bê tông bọt tốt hơn nhiều so với bê tông thường và gạch đất nung, chỉ số cách âm của bê tông bọt với tỷ trọng 400-600kg/m³ dày 200mm đến 350mm nằm trong khoảng 40-50dB. Đặc biệt là bê tông bọt có khả năng hấp thụ tốt tiếng ồn tần số thấp. Do vậy, trên thế giới nó thường được sử dụng như: lớp cách âm trong rất nhiều công trình từ phòng trà ca nhạc, mái trường lớp học (các mái tôn hiện nay rất ồn khi nắng và rất ồn khi mưa) và những vách ngăn trong nhà...

Số	Các thông số kỹ thuật	Đơn vị	Bê tông bọt						Bê tông thường
1	Tỷ trọng trung bình của mẫu khô	kg/m ³	400	600	800	1000	1200	1400	2350
2	Hệ số dẫn nhiệt (khô)	W/m.°C	0,13	0,17	0,22	0,29	0,38	0,49	2,1
3	Hấp thụ nước	%	...	...	8,5	6,6	5,4	3,8	5
4	Mô đun đàn hồi	GPa	...	...	...	2,5	4,0	5,5	28
5	Cường độ chịu nén (mẫu thử)	kg/cm ²							238
	21 ngày		10	21	30	35	63	115	
	28 ngày		12	25	35	39	63	110	
6	Tính chịu lửa	phút	120	120	120	120	120	120	...

Bảng 1: So sánh các thông số kỹ thuật của bê tông bọt với bê tông thường

Cường độ chịu lực của bê tông bọt thấp hơn so với bê tông thường. Cường độ chịu nén của bê tông truyền thống trung bình là 230-350kg/cm² trong khi cường độ chịu nén của bê tông bọt không vượt quá 140kg/cm², vì thế bê tông bọt không dùng để xây dựng các kết cấu chịu lực, mà chủ yếu dùng làm các vách ngăn, tường không chịu lực của ngôi nhà, công trình xây dựng.

3. Ứng dụng gạch bê tông bọt trong phòng, chống cháy các công trình xây dựng

Do có các bong bóng không khí trong cấu trúc thành phần nên gạch bê tông bọt có hệ số dẫn nhiệt thấp. Vì vậy, gạch bê tông bọt là vật liệu có khả năng cách nhiệt rất tốt, hệ số cách nhiệt nhỏ hơn gạch nung khoảng 3,5 lần (bảng 2). Kết quả thực nghiệm cho thấy, để duy trì nhiệt độ trung bình thể tích trong phòng ổn định thì độ dày tối thiểu của tường gạch bê tông bọt chỉ là 400mm, trong khi đó độ dày của bức tường gạch nung để có kết quả tương tự phải có độ dày không nhỏ hơn 700mm. Đặc biệt, tính chất cách nhiệt của bê tông bọt có thể dễ dàng điều chỉnh thông qua việc điều chỉnh mật độ bọt khí trong quá trình thi công sản xuất. Nhờ đặc tính này, gạch bê tông bọt dùng để xây các vỏ lò nung, lò sấy nguyên vật liệu vừa giữ nhiệt trong lò tốt, vừa tránh được tác động nhiệt ra môi trường xung quanh hạn chế đến mức thấp nhất khả năng gây cháy các vật tiếp xúc.

Vật liệu	Tỷ trọng kg/m ³	Hệ số dẫn nhiệt W/ m.°C
Gạch nung	1800	0,80
Bê tông bọt	600	0,17

Bảng 2: So sánh hệ số dẫn nhiệt của gạch bê tông bọt và gạch nung

Gạch bê tông bọt là vật liệu không cháy, có thể chịu được sự tác động ở nhiệt độ cao và bảo vệ chống lại sự cháy lan của ngọn lửa. Kết quả thí nghiệm cho thấy, nó có thể chịu được nhiệt độ lên đến 1500°C trong 4 giờ mà không bị phá hủy, tốt hơn hẳn so với các loại vật liệu xây dựng truyền thống khác. Ngay cả sau khi nhiệt độ cao trên 2000°C nó vẫn duy trì được độ bền và khả năng chịu lực cần thiết. Đặc biệt, khác với bê tông thường khi bị nung nóng, bê tông bọt không tạo ra các chất độc hại như: khí độc, hơi nước, khói, không nổ và không bị nứt khi tiếp xúc với nhiệt độ cao. Vì thế, gạch bê tông bọt dùng làm vật liệu xây dựng tường ngăn cháy, vách ngăn cháy, khoang ngăn cháy để chống cháy lan trong các ngôi nhà, công trình.

Ngoài ra, bê tông bọt có khả năng cách âm cao, nên có thể làm vật liệu ốp, dân vừa cách âm, cách nhiệt và chống cháy cho các phòng karaoke, gian khán giả của rạp hát, rạp chiếu phim...

4. Kết luận

Tại các nước tiên tiến trên thế giới, bê tông bọt đã được sử dụng cách đây trên 50 năm, tuy nhiên, ở Việt Nam, gần đây các nhà xây dựng trong nước mới bắt đầu có sự quan tâm đầu tư tới bê tông bọt và các sản phẩm của nó.

Với những tính năng, ưu điểm vượt trội hơn hẳn bê tông thường và các vật liệu xây dựng truyền thống khác, đặc biệt là độ bền, tính siêu nhẹ và chịu nhiệt cao, bê tông bọt và các sản phẩm của bê tông bọt hứa hẹn sẽ là loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong tương lai, mang lại những hiệu quả về kinh tế và an toàn PCCC. Đây là giải pháp công nghệ vật liệu mới không nung, có tiềm năng ứng dụng rộng rãi, phù hợp với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và sự phát triển của ngành xây dựng cũng như quá trình đô thị hóa ở nước ta. ■

NÂNG CAO BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CHO ĐẢNG VIÊN KHỐI HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

ThS. NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN

Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC



Nâng cao bản lĩnh chính trị là một trong những mặt trận hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng, tạo nên sức mạnh, uy tín và sự thống nhất ý chí, hành động của Đảng, bảo đảm cho Đảng vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Cơ bản lĩnh chính trị vững vàng sẽ giúp người đảng viên có được những phẩm chất tốt đẹp như lòng yêu nước, ý chí chiến đấu, sự đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ đồng chí, đồng đội của mình.

Mỗi đảng viên khối học viên Trường Đại học PCCC là một người chiến sỹ, người cán bộ Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ (CNCH) trong tương lai. Đặc biệt, trong hội nhập quốc tế, đi đôi với việc phát triển là sự gia tăng không ngừng về số vụ cháy và thiệt hại do cháy, nổ gây ra đặt ra yêu cầu đối với người cán bộ, chiến sỹ làm công tác phòng cháy và chữa cháy phải không ngừng nâng cao cả về chất lượng và số lượng. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao đó, mỗi đảng viên khối học viên Trường Đại học PCCC cần phải tự mình nâng cao trình độ tri thức, đặc biệt là bản lĩnh chính trị cho bản thân để sau này đối mặt với những thử thách nguy hiểm và những khó khăn, hiểm họa trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Bản lĩnh chính trị ở đây được hiểu là sự cương quyết kiên định với những gì chúng ta đang làm - vốn là chính nghĩa, là phù hợp với quyền con người trong Hiến pháp, phù hợp với mong muốn, nguyện vọng của Nhân dân, phù hợp với quy luật phát triển dân chủ, tiến bộ của xã hội Việt Nam. Bản lĩnh chính trị nói chung và bản lĩnh chính trị của đảng viên khối học viên nói riêng do nhiều yếu tố tạo nên. Yếu tố cơ bản hàng đầu là sự nhận thức về quyền con người, về khát vọng tự do, dân chủ cho Nhân dân Việt Nam; sự cần thiết phải tiến hành đấu tranh chống giặc nội xâm như nạn tham nhũng, suy thoái về đạo đức và lối sống, những bất công trong xã hội và hệ thống chính trị lạc hậu, phi dân chủ.

Trong những năm vừa qua, Trường Đại học PCCC đã quan tâm đến công tác phát triển đội ngũ đảng viên, học viên. Chất lượng đảng viên khối học viên của nhà trường đã không ngừng

được nâng cao và phát triển. Nhà trường đã tổ chức phát động nhiều phong trào thi đua trong trường, đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ" gắn với việc thực hiện nghiêm túc "Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân" cho đảng viên khối học viên nhà trường nhằm xây dựng hình ảnh những chiến sỹ Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy, CNCH tương lai có bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được cấp trên giao cho. Công tác bồi dưỡng về chính trị, tư tưởng, nâng cao ý thức chấp hành các quy định về điều lệnh Công an nhân dân cũng thường xuyên được nhà trường quan tâm, chú trọng như tổ chức điều binh chào mừng 65 năm ngày truyền thống của lực lượng Công an nhân dân, tham gia cuộc diễn tập chống bạo loạn tại Sân Vận động Quốc gia Mỹ Đình, Cuộc thi Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Cuộc thi Rung chuông Vàng... Năm học 2013 - 2014, nhà trường đã tổ chức Hội thi Bí Thư chi bộ giỏi trong đó có cả đảng viên khối học viên nhà trường tham gia thu được nhiều kết quả tốt đẹp.

Nhằm nâng cao ý thức kỷ luật, xây dựng lối sống văn hóa cho đội ngũ đảng viên khối học viên, Trường Đại học PCCC đã phát động nhiều phong trào thi đua sôi nổi trong trường, trong khóa, trong lớp và giữa các lớp với nhau; thành lập các Tổ Cờ đỏ, Đội Kiểm tra nhằm tăng cường công tác quản lý, xử lý nghiêm những học viên nhất là đảng viên khối học viên vi phạm nội quy, quy định của trường và Bộ Công an. Đẩy mạnh phong trào "Xây dựng nếp sống văn hóa trong tuổi trẻ Trường Đại học PCCC", công tác tình nguyện tại chỗ, tình nguyện thường xuyên được chú trọng như: hoạt động hưởng ứng ngày "Chủ nhật xanh", chiến dịch tình nguyện hè, "Tiếp sức mùa thi"... đã phát huy được tinh thần, trách nhiệm và sự nhiệt tình của đảng viên khối học viên Trường Đại học PCCC. Đặc biệt, năm học 2013 - 2014, nhà trường đã

tổ chức Hội thi "Sinh viên Thanh lịch, Tài năng lần thứ 2" thu hút nhiều đảng viên thuộc khối học viên nhà trường tham gia hay thi Liên hoan Võ thuật Thanh niên Công an nhân dân năm 2014 do Đoàn Thanh niên Bộ Công an phát động.

Toàn thể đảng viên khối học viên Trường Đại học PCCC đã hưởng ứng tích cực và thực hiện nghiêm túc Cuộc vận động "Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh; xây dựng nếp sống văn hóa vì nhân dân phục vụ". Ý thức chấp hành điều lệnh, các nội quy, quy định của nhà trường cũng như Bộ Công an được đảng viên trong khối học viên chấp hành tốt hơn. 100% đảng viên được kết nạp vào Đảng đều thể hiện được bản lĩnh chính trị kiên định, vững vàng, nhận thức sâu sắc yêu cầu nhiệm vụ, không giao động trước khó khăn, thử thách, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và Nhân dân, phát huy tốt vai trò, tác dụng trong học tập, rèn luyện sau khi hết thời gian dự bị đều được công nhận là đảng viên chính thức, nhiều đồng chí được đề nghị khen thưởng, không có trường hợp nào bị xóa tên trong danh sách đảng viên dự bị. Số học viên được kết nạp ở trường sau khi về công tác tại địa phương đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhiều đồng chí được tin nhiệm bầu vào cấp ủy cơ sở. Công tác phát triển đảng viên, học viên ở Trường Đại học PCCC đạt được yêu cầu tốt cả về số lượng và chất lượng; bảo đảm chặt chẽ những tiêu chuẩn về nguyên tắc, đúng thủ tục. Trong 5 năm (2008 - 2013), nhà trường đã mở thêm 06 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 1593 đồng chí cảm tình Đảng và 05 lớp đảng viên mới cho 600 đảng viên dự bị theo nội dung, chương trình hướng dẫn của Ban Tuyên giáo Trung ương. Tính đến tháng 12 năm 2013, Đảng bộ Trường Đại học PCCC đã có tới 30 chi bộ, trong đó có 22 chi bộ thuộc khối cán bộ, giáo viên và 08 chi bộ khối học viên. Kết quả đạt được trên đã tạo những điều kiện thuận lợi cho công tác phát triển đảng viên khối học viên của nhà trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đáng biểu dương và phát huy, dưới tác động của hội nhập quốc tế, công tác nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên khối học viên Trường Đại học PCCC cũng còn một số hạn chế. Cụ thể như: các cuộc vận động và phong trào do nhà trường đề ra đôi khi chưa đi vào chiều sâu; các tổ chức trong trường chưa phát huy hết được vai trò của mình và còn thiếu sự kết hợp nhịp nhàng.

Vi vậy, để nâng cao hơn nữa bản lĩnh chính trị cho đảng viên khối học viên Trường Đại học PCCC trong quá trình hội nhập quốc tế, tôi xin đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, nhà trường thường xuyên tổ chức định kỳ nhiều hơn nữa những buổi sinh hoạt Đảng bộ có chất lượng, gắn nội dung với công tác rèn luyện, bồi dưỡng đội ngũ đảng viên thuộc khối học viên.

Hai là, Đảng bộ Trường Đại học PCCC tạo môi trường và điều kiện thuận lợi nhất để đảng viên khối học viên nhà trường được rèn luyện, học tập và tu dưỡng không ngừng.

Ba là, Trường Đại học PCCC tổ chức nhiều hơn các cuộc thi giữa các bí thư chi bộ khối học viên nhằm tạo cho đảng viên khối học viên có dịp thể hiện năng lực và bản lĩnh của mình, phấn đấu không ngừng trong học tập và rèn luyện.

Bốn là, Website là một kênh thông tin phong phú, tuy nhiên sự phản ánh của đảng viên khối học viên còn ít. Bởi vậy, thời gian tới, nên tăng cường đăng những hoạt động và công tác học tập, rèn luyện của đảng viên thuộc khối học viên nhà trường. Từ đó, tạo động lực để đảng viên khối học viên Đại học PCCC thấy rõ được trách nhiệm của bản thân mình, luôn xứng đáng với sự tin tưởng của Đảng bộ, Ban giám hiệu, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Năm là, nhà trường tạo điều kiện cho đảng viên thuộc khối học viên thử sức mình trong những nhiệm vụ quan trọng, có hình thức giáo dục, quan tâm và khen thưởng hợp lý, khích lệ đảng viên khối học viên nhà trường thêm tự tin, mạnh dạn đề xuất ý tưởng, quyết tâm xông pha thực hiện.

Công tác nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên khối học viên Trường Đại học PCCC là vô cùng cần thiết và nên được tiến hành một cách thường xuyên, bài bản và có hiệu quả hơn, nhất là Việt Nam đang đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. ■

PHƯƠNG P CỨU

Đối với nhà nhiều tầng, cao tầng việc tổ chức các hoạt động dập tắt đám cháy gặp rất nhiều khó khăn, nhất là công tác cứu người bị nạn.

Các phương pháp, biện pháp cứu người bị nạn được áp dụng tùy thuộc vào tình huống cụ thể ở đám cháy, trạng thái sức khỏe, tinh thần và mức độ đe dọa của đám cháy đối với người bị nạn. Để tiến hành công tác cứu người trước hết phải chọn lựa con đường ngắn nhất và đảm bảo an toàn nhất. Thường trong công tác cứu người ở đám cháy tốt nhất là sử dụng các lối ra vào chính và hệ thống buồng thang, bởi vì tiến hành công tác cứu người theo đường này không đòi hỏi các phương tiện chuyên dùng khác. Khi cầu thang, lối ra vào chính bị lửa khói bao trùm, hoặc nhiệt độ trong buồng thang, lối ra vào chính cao quá giới hạn nguy hiểm đối với con người, trong trường hợp này có thể tiến hành các hoạt động cứu người qua cửa sổ, ban công hoặc các lỗ mở được tạo ra do phá dỡ cấu kiện xây dựng...

Việc lựa chọn các phương pháp, biện pháp cứu người phụ thuộc vào khả năng chiến thuật của Đội Chữa cháy và tình huống cụ thể ở đám cháy. Trong trường hợp không thể di chuyển người bị nạn qua đường cầu thang bộ, để cứu người bị nạn từ trên cao xuống, hiện nay có nhiều biện pháp khác nhau, ví dụ như: sử dụng dây công nạn nhân, thả nạn nhân từ trên cao xuống... Tuy nhiên, đối với các nạn nhân bị chấn thương, nếu việc di chuyển không đúng cách có thể phát sinh các chấn thương thứ phát, gây nguy hiểm cho người bị nạn. Trong các phương pháp cứu người được sử dụng hiện nay, thực tế không nhiều trường hợp áp dụng việc sử dụng cang để cứu nạn nhân bị chấn thương, phải hạn chế di chuyển. Để giúp cán bộ, chiến sỹ chữa cháy được trang bị thêm những kỹ thuật cứu người, di chuyển người bị nạn ra nơi an toàn, bài viết đưa ra phương pháp sử dụng cang ngã thang ba chữa cháy để cứu người bị nạn từ trên cao xuống.

Thang ba là một phương tiện phục vụ chữa cháy và cứu nạn cứu hộ thông dụng, được trang bị trên các xe chữa cháy. Hiện nay, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH sử dụng một số loại thang ba sau: thang ba Nga (chiều dài khi kéo thang 10,15m, khối lượng 47kg, chế tạo

HÁP SỬ DỤNG CĂNG NGẢ THANG BA NGƯỜI BỊ NẠN TỪ TRÊN CAO XUỐNG

ĐÀO ANH TUẤN – NGUYỄN THỂ TÀI

Khoa 3, Trường Đại học PCCC

bằng hợp kim nhôm), thang ba Nhật (chiều dài khi kéo thang 8,7m, khối lượng 34kg, chế tạo bằng thép không gỉ), ngoài ra còn một số loại thang của Mỹ, Đức...

Phương pháp sử dụng căng ngả thang ba được áp dụng trong trường hợp người bị nạn bị bất tỉnh, gặp phải các chấn thương, phải hạn chế di chuyển. Phương pháp được tiến hành trên các tầng của ngôi nhà nhiều tầng (phù hợp với chiều dài khi triển khai của thang), ở nơi có không gian rộng để phục vụ cho việc ngả thang. Biên chế cán bộ chiến sỹ thực hiện phương pháp này bao gồm tiểu đội trưởng và 04 chiến sỹ (một tiểu đội theo xe).

Phương pháp sử dụng căng ngả thang ba được triển khai như sau:

* Tiểu đội trưởng

Xác định đặc điểm, diễn biến đám cháy, chỉ huy tiểu đội triển khai lực lượng, phương tiện. Hỗ trợ các chiến sỹ khi cần thiết.

* Chiến sỹ số 1

Mang 01 dây dài 30m, 01 móc khóa, cùng với số 3 mang căng, lên tầng tìm kiếm người bị nạn, cố định người bị nạn vào căng. Nâng căng lên của sổ, ban công hoặc khoảng hở, sau đó giữ dây nối với căng, điều chỉnh dây theo mệnh lệnh của tiểu đội trưởng.

* Chiến sỹ số 2

Cùng với số 4 vác và dựng thang ba tại vị trí do tiểu đội trưởng xác định, giữ thang cho tiểu đội trưởng và số 1, 3 lên thang. Khi số 1, số 3 đã kéo căng lên xong thì cùng với số 4 kéo gốc thang vào sát chân tường. Khi thấy tiểu đội trưởng ra lệnh thả người bị nạn xuống thì cùng số 4 ngả thang từ từ ra ngoài, vừa ngả vừa lần tay để đỡ thang. Chú ý phải luôn luôn để gốc thang tỳ sát vào chân tường. Khi thang đã nằm hẳn trên mặt đất (căng nằm trên thang) thì cùng với số 4 gỡ dây và khiêng căng đến nơi an toàn.

* Chiến sỹ số 3

Mang 01 dây dài 30m; 01 dây dài 3m; căng (mang cùng số 1), lên tầng vào bên trong công trình, cùng với số 1 tìm kiếm người bị nạn. Cùng với tiểu đội trưởng và số 1 nâng căng lên đặt vào bậc khoảng hở của cấu kiện sao cho đầu nạn nhân quay ra ngoài. Sử dụng dây dài 3m, gấp đôi lại, tạo nút buộc dây vào bậc thang phía trên gần nhất so với khoảng hở cấu kiện xây dựng, sau đó buộc mỗi đầu dây còn lại vào mỗi bên đầu căng sao cho khoảng cách giữa thang và căng ngắn nhất có thể được.

Tiếp tục gỡ dây dài, một đầu buộc vào bậc thang để giữ dây điều chỉnh thang. Sau khi đưa căng ra khỏi khoảng hở của cấu

kiện xong thì giữ dây bảo hiểm thang do mình vừa tạo, điều chỉnh dây theo mệnh lệnh của tiểu đội trưởng.

* Chiến sỹ số 4

Cùng với số 2 vác và dựng thang ba tại vị trí do tiểu đội trưởng xác định. Sử dụng dây dài 3m, gấp đôi lại, buộc mỗi đầu dây vào mỗi bên đầu căng, cầm đoạn giữa của dây tạo nút thông long để móc móc khóa vào. Khi thấy số 1 thả móc khóa xuống thì móc vào nút thông long vừa tạo. Cùng với số 2 kéo gốc thang vào sát chân tường. Khi thấy tiểu đội trưởng ra lệnh thả người bị nạn xuống thì cùng số 2 ngả thang từ từ ra ngoài, vừa ngả vừa lần tay để đỡ thang. Khi thang đã nằm hẳn trên mặt đất thì cùng với số 2 gỡ dây và khiêng căng đến nơi an toàn.

* Các biện pháp đảm bảo an toàn

Khi triển khai thang để cứu người, phải chọn vị trí thật an toàn. Không được đặt thang ở vùng cháy; không đặt thang ở các cửa ra vào và những nơi làm cản trở công tác triển khai.

Thang phải được đặt trên nền đất cứng bằng phẳng, nếu đặt ở khu vực gần ngọn lửa phải dùng lăng phun nước bảo vệ thang;

Khi còn chiến sỹ trên thang thì không được di chuyển thang từ vị trí này sang vị trí khác. Không được để thang trong trạng thái chuyển động (các chốt an toàn, chốt hãm chưa đóng...).

Khi triển khai thang, ngọn thang nhô cao hơn vị trí đưa nạn nhân xuống khoảng 1 đến 2 bậc thang.

Khi lên thang, không được để 3 chiến sỹ lên cùng một lúc.

Các chiến sỹ khi thực hiện các hoạt động ở trên cao phải móc đai an toàn vào cấu kiện xây dựng.

Khi giữ dây thả người, có thể tạo các điểm neo ở cấu kiện xây dựng rồi luồn dây qua để đảm bảo an toàn khi thả người.

Trước khi đưa nạn nhân xuống, phải kiểm tra kỹ các nút dây buộc bảo hiểm, các chiến sỹ làm nhiệm vụ giữ dây phải đảm bảo dây không bị trùng trong suốt quá trình đưa nạn nhân xuống;

Tất cả các động tác phải thực hiện bằng khẩu lệnh.

Phương pháp này dễ triển khai, có khả năng áp dụng cao trong thực tế chiến đấu của lực lượng chữa cháy và cứu nạn cứu hộ. Những thiết bị, phương tiện được sử dụng trong các đội hình trên đều quen thuộc và được trang bị trên các loại xe chữa cháy và cứu hộ. Nạn nhân được cứu trong các đội hình này đều được nhanh chóng đưa ra khỏi đám cháy và đảm bảo an toàn. Hy vọng phương pháp này cung cấp thêm cho chỉ huy, cán bộ, chiến sỹ những kiến thức và nội dung huấn luyện về các phương pháp, biện pháp cứu người bị nạn trong đám cháy. ■

PHÒNG CHÁY BẰNG CÔNG NGHỆ GIẢM TỶ LỆ ÔXY KHÔNG KHÍ

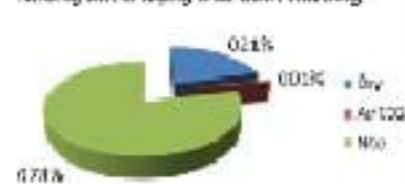
TS. LÊ SINH HỒI

Khoa 1, Trường Đại học PCCC

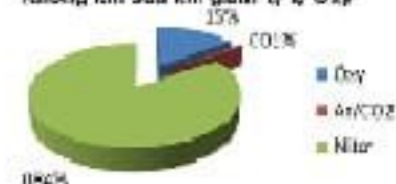
Công nghệ xử lý giảm tỷ lệ khí ôxy trong không khí ứng dụng trong phòng cháy còn được gọi là hệ thống giảm ôxy, là một hệ thống kỹ thuật phòng cháy hoạt động dựa trên cơ sở giảm thường xuyên nồng độ ôxy trong khu vực bảo vệ. Không giống như các hệ thống phòng cháy, chữa cháy truyền thống thường dập tắt ngọn lửa sau khi nó được phát hiện, hệ thống phòng cháy dựa trên nguyên lý không khí thiếu ôxy mang tính phòng ngừa cao, không để hình thành các điều kiện của sự cháy. Hệ thống này được nghiên cứu lý thuyết và hoàn thiện, đưa vào thực tế từ năm 2001 bởi Igor Kotliar - một nhà khoa học người Anh.

Thành phần của không khí gồm 20,9% Ôxy, 0,96% khí Argon và Cacbonic và khoảng 78,09% Nitơ. Đây là điều kiện để các đám cháy diễn ra bình thường. Trong khu vực được bảo vệ bằng không khí thiếu ôxy, lượng ôxy trong không khí được giảm xuống còn khoảng 15%; khí Argon và Cacbonic chiếm 0,72% và lượng Nitơ chiếm khoảng 84,28%. Khi nồng độ ôxy giảm, điều kiện hình thành cháy khó xảy ra hơn.

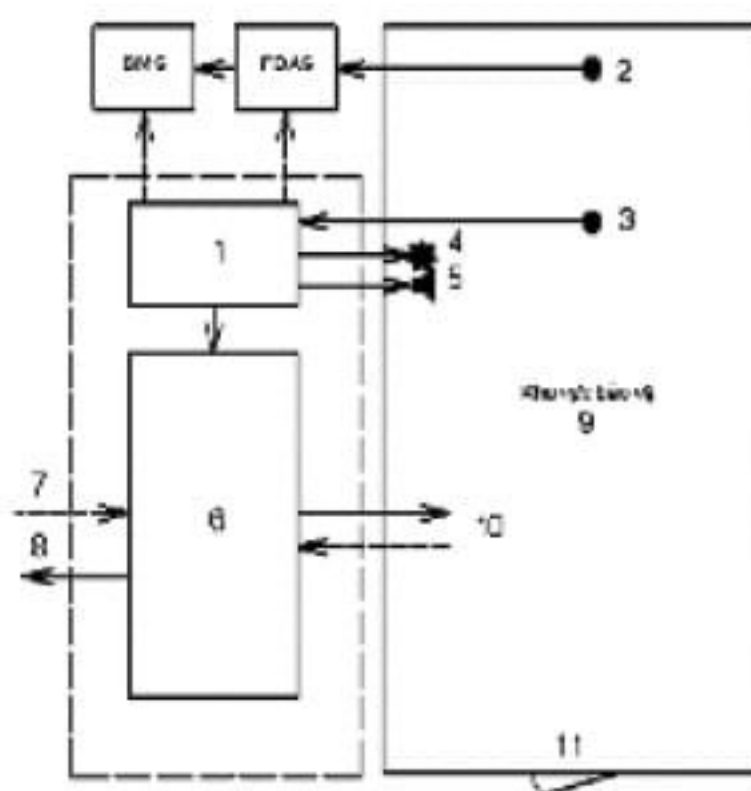
Không khí ở trạng thái bình thường



Không khí sau khi giảm tỷ lệ Ôxy



Không khí có nồng độ ôxy thấp được cung cấp vào khối tích cần bảo vệ thông qua đường ống cho đến khi nồng độ ôxy trong không khí giảm đến mức cần thiết (khoảng 15%) thì quá trình cấp ngừng lại. Sau đó, khi nồng độ ôxy tăng (do việc xâm nhập của không khí bình thường) thì quá trình cấp khí thiếu ôxy lại tiếp tục. Quá trình này được diễn ra liên tục và các công trình được bảo vệ khỏi sự xuất hiện cháy. Hệ thống này ngoài việc bảo vệ để phòng khỏi cháy, nó còn hoạt động ngay cả khi có cháy xảy ra, nó cung cấp không khí có nồng độ ôxy rất thấp (dưới 13%) góp phần làm giảm quá trình phát triển của đám cháy. Quá trình bảo vệ được mô tả trong sơ đồ sau:



1. Bảng điều khiển và nguồn điện

2. Đầu báo cháy khói

3. Đầu báo ô xy

4. Đèn báo sự cố

5. Loa báo động

6. Thiết bị tạo không khí thiếu ô xy

7. Không khí bình thường

8. Không khí giàu ôxy

9. Vùng không khí thiếu ô xy

10. Khí trao đổi

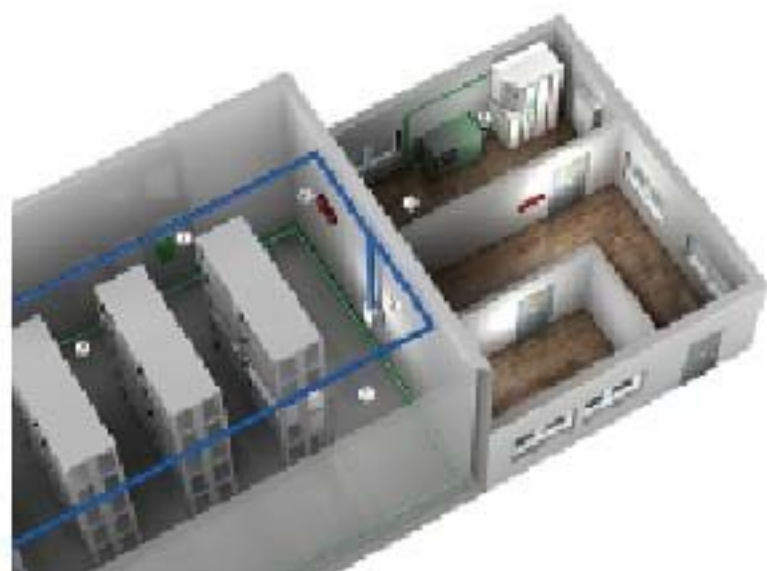
11. Cửa vào

BMS – Hệ thống quản lý tòa nhà

FDAS – Trung tâm xử lý thông tin báo cháy

Sơ đồ nguyên lý hệ thống phòng cháy bằng không khí thiếu ôxy

Hệ thống phòng cháy bằng khí thiếu oxy có thể lắp đặt trong các cơ sở có giá trị cao về kinh tế, văn hóa, lịch sử như: Viện bảo tàng, kho tư liệu, trung tâm lưu trữ, các phòng máy chủ... đây là các cơ sở cần phải đảm bảo an toàn PCCC cao, các hiện vật cần phải được bảo quản, giữ gìn khi có cháy và khi chữa cháy. Hệ thống này cũng được lắp đặt đối với các cơ sở khi hệ thống báo cháy và chữa cháy thông thường đạt hiệu quả không cao. Một hệ thống bảo vệ bằng không khí thiếu oxy bao gồm các thiết bị sau: Máy nén khí, máy tạo khí thiếu oxy, các đầu báo nồng độ oxy trong khu vực bảo vệ, các đường ống dẫn khí, các đường ống hút khí dư tại vùng bảo vệ và một số thiết bị khác. Các thiết bị này được bố trí theo sơ đồ:



Sơ đồ bảo vệ bằng hệ thống tạo không khí thiếu oxy

- 1- Khu vực cần bảo vệ;
- 2- Đường ống dẫn khí Nitơ;
- 3- Phòng điều khiển
- 4- Máy nén khí và thiết bị tạo khí thiếu oxy;
- 5- Tủ điều khiển;
- 6- Nút ấn báo động;
- 7- Đầu cảm biến nồng độ oxy;
- 8- Hệ thống hút không khí

Để thiết kế, vận hành hệ thống, cần phải có các cơ sở khoa học và các số liệu thực tế. Đối với các chất cháy trong khu vực bảo vệ phải dựa vào các tài liệu để xác định được nồng độ oxy dễ gây ra cháy, từ đó điều chỉnh thiết bị tạo không khí thiếu oxy. Một trong những tài liệu cơ bản cho các thiết kế về hệ thống là tiêu chuẩn của Anh - BSI PAS 95:2011 – “Hệ thống phòng cháy bằng không khí thiếu oxy. Đặc điểm kỹ thuật”. Ngoài ra, các hãng sản xuất hệ thống phòng cháy bằng không khí thiếu oxy cung cấp các phần mềm tính toán, thiết kế hệ thống, hãng WAGNER và BOSCH của Đức cung cấp phần mềm thiết kế OxyCalc dùng để thiết kế hệ thống, phần mềm này dựa trên cơ sở các số liệu về kích cỡ phòng được bảo vệ, các vật liệu cháy trong khu vực bảo vệ, kích cỡ các cửa sổ, cửa ra vào, mức độ kín, độ thông thoáng của khu vực bảo vệ... Sau khi tính toán, máy tính sẽ cho kết quả về nồng độ oxy trong không khí của khu vực bảo vệ, số lượng thiết bị phun khí, độ lớn đường ống dẫn không khí...

Hệ thống phòng cháy bằng khí thiếu oxy được đánh giá

là hệ thống có hiệu năng cao, với giá thành của các thiết bị không quá cao như: các hệ thống PCCC khác, nó có thể kết hợp với một số hệ thống kỹ thuật về khí của các tòa nhà như hệ thống điều hòa không khí, hệ thống cấp oxy trong bệnh viện, hệ thống cung cấp khí cho sản xuất... Hệ thống này cũng không cần sử dụng thiết bị, đường ống đặc chủng, mà sử dụng các nguyên vật liệu thông gió có sẵn trên thị trường như ống nhựa, quạt gió... Các máy tạo không khí thiếu oxy (còn được gọi là máy tách khí) thường có 3 loại: Máy tách khí dạng màng, máy tách khí dạng PSA và loại VSA. Các loại máy này tiêu thụ điện năng rất thấp, sau quá trình tách khí, máy sẽ thải ra môi trường oxy và nước sạch, không làm ảnh hưởng nhiều đến môi trường.



Máy tách khí OxyReduct của hãng WAGNER



Đầu đo nồng độ Oxy

Trong nhiều khảo nghiệm khoa học về sự ảnh hưởng của không khí nồng độ oxy thấp đến sức khỏe con người cho thấy, không khí có nồng độ oxy từ 14,8 – 17% không ảnh hưởng đến sức khỏe của người có bệnh lý, từ 14,8 – 13% oxy không ảnh hưởng đến sức khỏe của người bình thường. Các tài liệu khoa học cũng cho thấy nồng độ oxy của hệ thống này giảm được tương đương lượng oxy trong khí quyển ở độ cao 2700m. Như vậy, hệ thống phòng cháy bằng khí thiếu oxy có thể lắp đặt rộng rãi tại nhiều loại cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ. Vì nhiều lý do, hiện tại ở Việt Nam chưa có hệ thống phòng cháy thiếu oxy nào được lắp đặt. ■



KHÍ CHỮA CHÁY SẠCH STAT-X

NGUYỄN THỊ QUỲNH PHƯƠNG
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Hệ thống chữa cháy bằng khí dùng để phun các chất khí không duy trì sự cháy vào đám cháy. Hệ thống làm việc theo nguyên tắc làm giảm nồng độ O_2 trong đám cháy xuống dưới nồng độ duy trì sự cháy để dập tắt đám cháy. Hệ thống chữa cháy bằng khí có hiệu quả chữa cháy cao, thường dùng để chữa cháy các khu trung tâm điều khiển điện, tự động, viễn thông hoặc các khu vực mà chữa cháy bằng các chất chữa cháy khác như nước, bột, bọt gây nguy hiểm hoặc gây thiệt hại cho thiết bị tài sản trong khu vực đó. Trước đây, người ta thường sử dụng các loại khí chữa cháy phổ biến như: Cacbonic (CO_2), Nitơ (N_2)... Tuy nhiên các loại khí chữa cháy này có thể gây ra hiện tượng hiệu ứng nhà kính và gây nguy hiểm cho con người... Do vậy, xu hướng ngày nay người ta chuyển sang sử dụng các loại khí chữa cháy sạch. Khí Stat-X là một trong các loại khí chữa cháy sạch đã được thử nghiệm và đang được sử dụng phổ biến hiện nay như một loại khí chữa cháy sạch thế hệ mới.

Stat-X là loại khí có các đặc điểm nổi bật như sử dụng chữa cháy hiệu

quả cho nhiều ứng dụng, không cần nguồn nuôi - tác động bằng nhiệt hoặc bằng tay, an toàn và không ảnh hưởng đến con người trong mật độ thiết kế, an toàn cho những thiết bị có giá trị cao - không làm hỏng thiết bị điện tử hoặc bằng từ lưu trữ, gọn nhẹ - giảm được đến 90% về kích thước và khối lượng, chất chữa cháy sau khi xả sạch lơ lửng trong không khí và dễ dàng làm sạch khi hệ thống thông gió hoạt động trở lại, chi phí bảo dưỡng thấp... Các bình khí Stat-X có tuổi thọ trên 10 năm khi được lưu trữ ở nhiệt độ $-40^{\circ}C$ ($-40^{\circ}F$) đến $60^{\circ}C$ ($140^{\circ}F$).

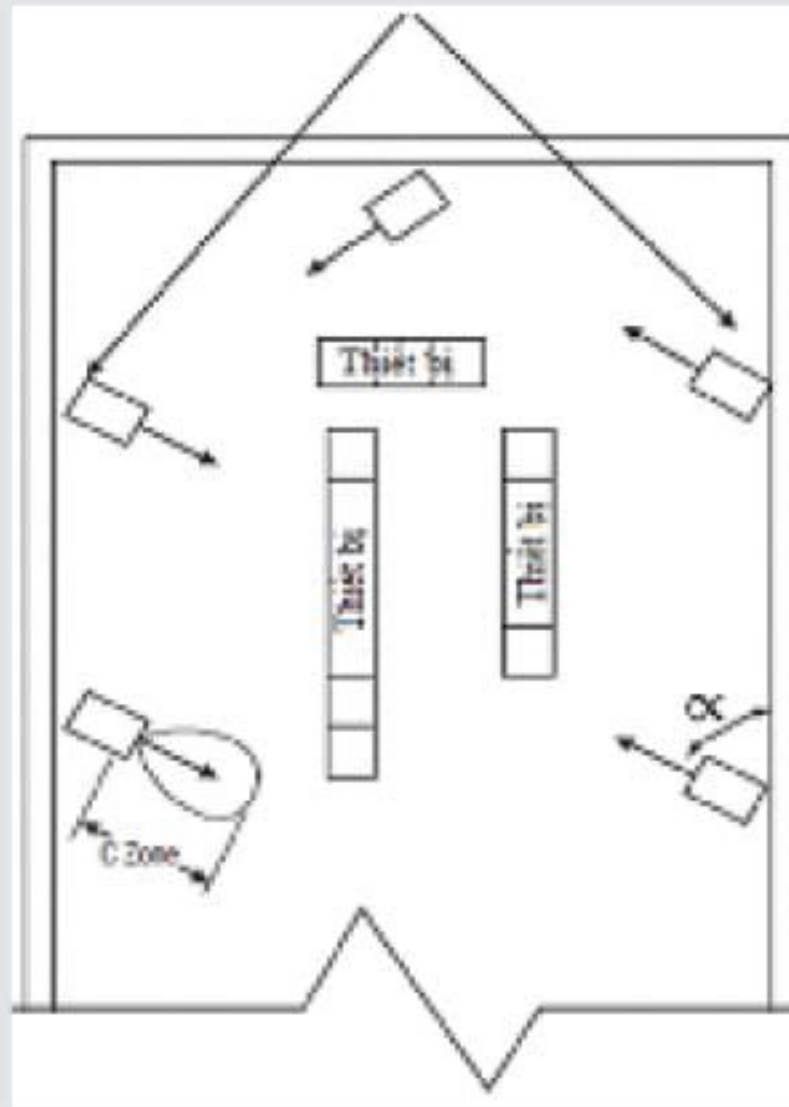
Các bình khí Stat-X được gắn trên trần cao và tạo với sàn một góc nghiêng 15° - 30° để đảm bảo khí phun theo 3 hướng và việc xả khí không bị cản trở. Đối với các ứng dụng dưới sàn, các bình khí được lắp đặt theo chiều ngang. Để tăng hiệu quả chữa cháy của khí Stat-X thì vị trí lắp đặt các bình khí phải đảm bảo rằng các bình khí không được phun trực tiếp vào nhau và không tác động trực tiếp lên tường hoặc các mặt bên của thiết bị được bảo vệ.

Vị trí lắp đặt thiết bị được bố trí như sau:

Nguyên lý làm việc:

Khí Stat-X có thành phần chủ yếu là các gốc Kali, có dạng bột siêu mịn, khi xịt ra giống như dòng khói. Một đám cháy phát sinh cần có các yếu tố: Oxy + Nhiệt + Chất cháy. Stat-X không loại bỏ một trong các yếu tố trên mà kết hợp các nguyên tố có trong hỗn hợp hóa chất phun với đám cháy để tách rời phản ứng cháy, sau khi chữa cháy xong sẽ để lại dư lượng dạng bột mịn.

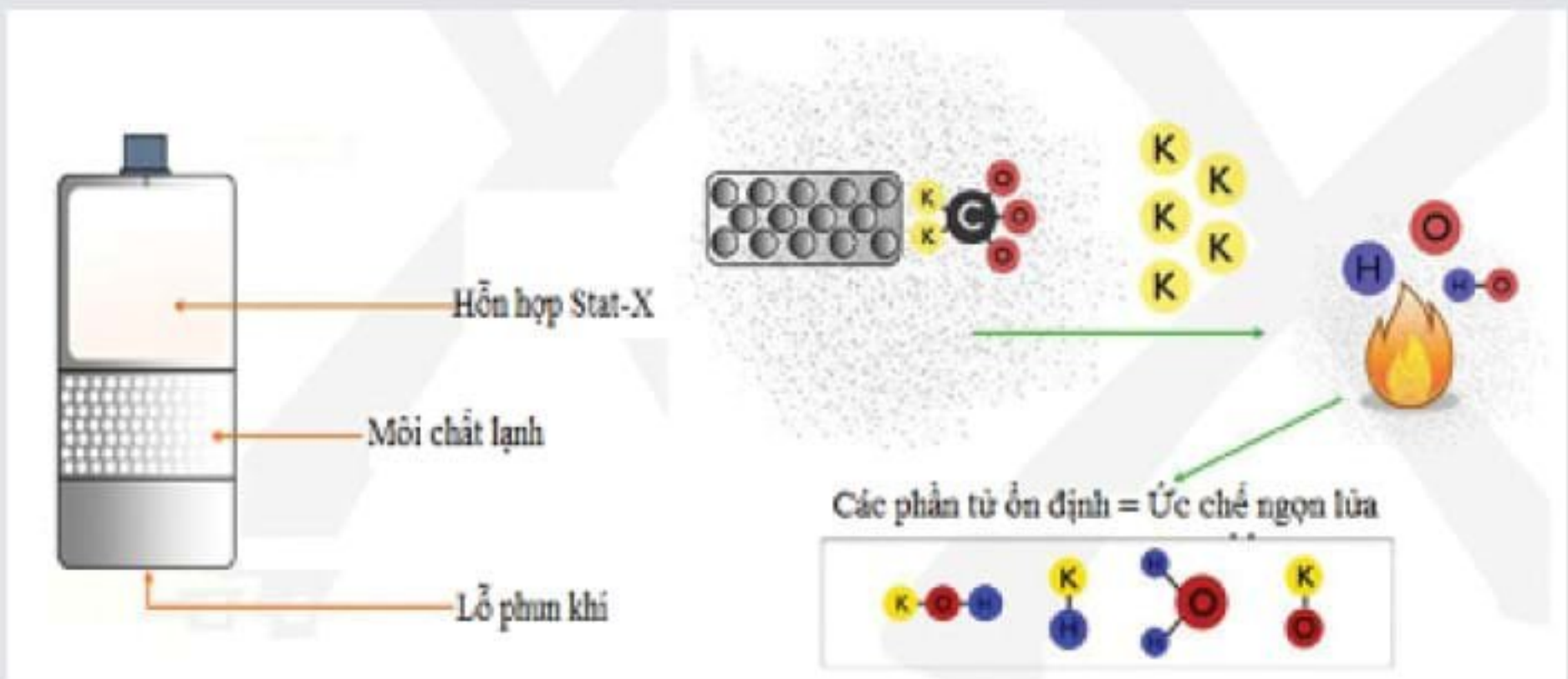
Hệ thống Stat-X là hệ thống chữa cháy tập trung nhỏ gọn, ứng dụng đa dạng, từ chai phun cầm tay đến bình cố định lắp trên tường hoặc ngay trong vị trí trọng yếu cần chữa cháy. Bình khí Stat-X không cần loại bình chịu áp lực cao, không cần lắp đặt hệ thống đường ống hay các đầu phun khí. Vùng tác dụng phụ thuộc vào các đặc điểm của khu



C-Zone: Khu vực xả khí có nhiệt độ tức thời không vượt quá 75°C.

α Góc nghiêng của bình khí với tường.

s: Khoảng cách vị trí lắp đặt giữa 2 bình khí.



vực như: cấp cháy, mức độ nguy hiểm cháy, nổ... Các thử nghiệm đã cho thấy tác dụng ức chế đáng kể lên đến 8 feet chiều cao - khoảng 2.5m, phòng 10 feet x 10 feet - khoảng 20m³. Các bình khí Stat-X được kích hoạt bằng một thiết bị dẫn động nhiệt ở các nhiệt độ 70°C, 95°C, 123°C. Thiết bị dẫn động này được mạ nhôm hoặc thép không gỉ và phải có khả năng kích hoạt bằng nhiệt hoặc bằng tay.

Do thời gian đáp ứng nhanh, mật độ thiết kế thấp và an

toàn với môi trường, hệ thống chữa cháy bằng khí Stat-X có ứng dụng rất đa dạng, có thể dùng để chữa cháy cho các khu vực sau: tủ chứa các thiết bị điện tử, tủ chuyển mạch điện, máy cắt kim loại được điều khiển bằng máy tính CNC, thiết bị xử lý dữ liệu, thiết bị in ấn, thiết bị di động có giá trị cao, kho chứa chất lỏng dễ cháy, kho chứa chất lỏng nguy hiểm, phòng máy hoặc các khoang máy tàu biển, các con tàu nhỏ, thiết bị di động có giá trị cao. ■

VỤ CHÁY THÁP TRUYỀN HÌNH OSTANKINO

THÙY DƯƠNG

Tháp Ostankino (tiếng Nga: Останкинская телебашня) là một tháp radio và vô tuyến truyền hình được mệnh danh là vẻ đẹp của Thành phố Moskva, Liên bang Nga. Đây là kết cấu tháp độc lập có chiều cao 540m được Nikolai Nikitin thiết kế và được xây dựng từ năm 1963 đến 1967.

Vụ cháy tại Tháp Ostankino từ ngày 27 đến ngày 28/8/2000 là một trong những thảm họa lớn nhất tại Moscow sau kể từ khi Liên Xô sụp đổ. Ngọn lửa đã giết chết ba người, phần lớn các kênh truyền hình Nga phát sóng ở Matxcova và vùng lân cận bị ngưng trệ.

Ngày 27/8/2000, một đám cháy lớn phát sinh trong tháp. Vị trí của đám cháy là ở độ cao 460m. Toàn bộ 3 tầng lầu bị cháy hoàn toàn. Thông báo về đám cháy được phát đi lúc 15 giờ 08 phút. Trong vòng nửa giờ sau khi nhận được tin hiệu, lính chữa cháy đã triển khai đến khu vực. Vào lúc 15 giờ 45 phút, trên phố Korolev, nơi Tháp Ostankino đứng, đã có 4 xe chữa cháy. Nhưng các xe thang quá ngắn cùng các xitêc chứa đầy nước vô dụng với đám cháy này. Yêu cầu chữa cháy là cần thật nhiều chất chữa cháy chuyên dụng và Cacbondioxid. Vào lúc 15 giờ 50 phút, máy bay trực thăng chữa cháy đã tiếp cận và bay vòng quanh tháp. Tuy nhiên, trực thăng phải bay ở khoảng cách cần thiết để không làm va chạm cánh quạt với tháp.

Lúc 16 giờ 30 phút, toàn bộ những người trong tháp đã được sơ tán hết. Khoảng 17 giờ 00 phút, Giám đốc Sở Chữa cháy Leonid Korotchik và Phó Thị trưởng Matxcova Valery Shantsev đã đến hiện trường vụ cháy. Đến 19 giờ, Bộ trưởng Bộ Tình trạng Khẩn cấp Sergei Shoigu cũng ra trực tiếp chỉ đạo. Lúc 18 giờ 00 phút, kênh Truyền hình ORT và NTV đã đi với các bản phát hành tin tức mới nhất nói rằng ăng-ten của họ bị đe dọa bởi ngọn lửa. Vào lúc 18 giờ 10 phút, điện bị ngắt và các kênh truyền hình này ngưng phát sóng. Vào thời điểm tắt điện xảy ra sự cố ngắn mạch kèm theo đó là các luồng hồ quang điện càng thúc đẩy sự lây lan của đám cháy.

Nhiệt độ cao của đám cháy đã làm rạn nứt 120 trong tổng số 149 cáp dùng để đảm bảo kết cấu bê tông của tháp. Nhưng may mắn là ngược với dự đoán, tòa tháp vẫn đứng vững. Những người tham gia chữa cháy kể lại rằng, các lớp vỏ bằng polyetylen bên ngoài các dây cáp và thiết bị viễn thông cháy dữ dội. Các giọt polyetylen nóng chảy và tàn lửa rơi xuống phía dưới ở các độ cao khác nhau đã tạo ra các đám cháy thứ cấp lan đến hầu hết các tầng. Những tàn lửa của mảnh vỡ này có nhiệt

độ khoảng 1000°C. Sự nỗ lực của lính chữa cháy để ngăn cản cơn mưa tàn lửa này bằng cách sử dụng vải Amiang đã không thành công.

Đến 20 giờ 00 phút, bất chấp nỗ lực của lực lượng chữa cháy, đám vẫn chưa được dập tắt. Toàn bộ tháp như một ống khói khổng lồ và ngọn lửa ngày một lan xuống thấp hơn. Lúc này, ở hiện trường đã có hơn 40 xe chữa cháy. Đến 21 giờ 00 phút, toàn bộ nhà hàng và khu vực quan sát của tháp bị bốc cháy. Vào lúc 22 giờ, ngọn lửa dừng lại ở độ cao 280m.

Vào lúc 0 giờ 08 phút ngày 28/8, người ta sử dụng các cột nước áp lực cao và bột từ các thiết bị chữa cháy di động để bảo vệ phần bên dưới độ cao 63m. 4 giờ sáng ngày 28/8, lính chữa cháy đã lên được độ cao 150m. Lúc 6 giờ 59 phút, đám cháy bắt đầu suy giảm. Lính chữa cháy bắt đầu sử dụng nước. Lúc 12 giờ, công việc chữa cháy bị chậm lại nhưng sau đó lại diễn ra hiệu quả tiến dần lên trên tháp. 14 giờ, lính chữa cháy đã tiếp cận ở độ cao 300m. Đến 17 giờ và 45 phút vào ngày 28, đám cháy được dập tắt hoàn toàn.

Trong quá trình chữa cháy, vụ sập đổ tại độ cao 300m đã giết chết người chỉ huy Đội Chữa cháy là Vladimir Arsyukov (người đã quyết định dùng thang máy để tiếp cận đám cháy trên cao), người điều khiển thang máy Svetlana Loseva đi cùng và người thợ máy Alexander Shipilin.

Một thời gian sau vụ cháy, người ta đã tái tạo và sửa chữa lại tháp cũng như các thiết bị viễn thông đã bị phá hủy ở đây bao gồm các thiết bị thu phát của các kênh "Kultura", NTV, TV6 và M1. Vào 9/2001, hoàn thành việc lắp đặt ăng-ten phát cho hãng truyền hình ORT.

Ngày 23/5/2007, chính quyền bắt đầu công việc xây dựng và sửa tháp cũng như cảnh quan quanh tháp Truyền hình Ostankino để phục vụ cho mục đích du lịch. Công việc phục hồi và tái trang bị lại tháp hoàn thành vào ngày 14/02/2014. Một tháng sau đó bắt đầu thực hiện các tour du lịch thí điểm với các nhóm du lịch cho phép tối đa 40 người.

Sau khi được tái kiến thiết, công trình này vẫn là một trong những công trình cao nhất thế giới, nó đã từng giữ vị trí quán quân về độ cao gần một thập kỷ cho đến khi Tháp CN ở Canada được xây dựng. Ở thời điểm năm 2006, Tháp Ostankino vẫn là công trình cao nhất trên lục địa Á-Âu. ■

Trong chữa cháy việc nhận thông tin báo cháy vô cùng hệ trọng. Nhận được tin sớm, chính xác giúp lực lượng chữa cháy xuất xe tiếp cận đám cháy được kịp thời. Tất yếu là khả năng dập tắt đám cháy và hiệu suất chữa cháy sẽ cao hơn. Nhiều người mới nghe qua đã vội nghĩ rằng việc nhận thông tin về vụ cháy thì có gì mà quan trọng và ghê gớm thế. Cô cháy thì người ta báo, người ta báo thì mình nhận thông tin rồi báo cho chỉ huy thế là xong. Ấy vậy, nhưng xung quanh vấn đề nhận tin báo cháy có nhiều chuyện “cười ra nước mắt”, chuyện thật tưởng như đùa và tất nhiên mấy chàng lính chữa cháy vui tính lại thêm dè dặt thêm chút ít trong những khi “trả dư, tâu hậu” hay những khi ngồi trực chữa cháy.

Thường khi phát hiện có cháy là hàng chục, có khi hàng trăm

vào kho “lòng” để chàng lính ta được nổi lại sợi dây tình cảm.

Nói đến báo cháy cũng không có đơn vị nào là không bị báo cháy giả. Thủ phạm báo cháy giả cũng rất nhiều thành phần, ngoài mấy tên chủ tâm phá phách thì báo cháy giả thường là mấy tay nhậu say báo chơi, bạn thân thử nghề lính chữa cháy hoặc có khi vui vui thì báo xem chữa cháy nó có thực không... thậm chí như đơn vị tôi còn có trường hợp một nhà tu hành rảnh rỗi, nổi hứng lên báo cháy giả. Hồi đó, điện thoại di động chưa phổ biến nên chúng tôi nhanh chóng xác minh được số máy của nhà chùa và với sự giúp đỡ của Sư cả nên không khó khăn để xác định danh tính người báo cháy giả. Đương nhiên tu hành thì tu hành, pháp luật là pháp luật nên chúng tôi vẫn xử phạt nhà sư vì tội báo cháy giả.

LÍNH THÔNG TIN... TIN PHẢI THÔNG

NGUYỄN ĐÌNH HẬU

Trưởng phòng PX15 – Công an tỉnh Kiên Giang

máy điện thoại cũng đổ dồn gọi về số khẩn cấp báo cháy 114, nhất là trong thời đại ngày nay nhà nhà có máy “A lô”, người người có máy “Ô la” cầm tay bỏ túi. Tất nhiên, trong tất cả các máy gọi đến thì dù hiện đại cỡ nào thì máy 114 cũng chỉ nhận lần lượt từng cuộc một và người lính trực thông tin cứ phải luôn mồm “A lô! Trục tổng đài chữa cháy nghe đây!...” và hề nghe xong một cuộc đặt máy xuống là lại phải nghe tiếp cuộc gọi báo cháy từ một máy điện thoại khác. Quá trình đó diễn ra vài ba mươi phút là chuyện thường, có khi hàng tiếng đồng hồ. Và có lẽ đơn vị chữa cháy nào cũng đều phải ít nhất một vài lần bị cấp trên la rầy hoặc có khi bị thanh tra, kiểm tra vì “Tao gọi hoài mà máy cứ kêu ‘tít! tít!’... Không biết mấy thằng bây làm gì mà không trực?”. “...Rõ ràng máy báo cháy không liên lạc được...”

Bởi vậy, lính thông tin báo cháy làm gì dám rời máy dù chỉ một vài phút. Ở đơn vị tôi hồi đó có cậu T, lính mới tò te nhưng được cái là chấp hành nghiêm túc. Vào ca là trực đang hoàng, đi tiểu cũng kêu người khác trực thế. Bữa ấy, cậu ta ăn uống thế nào mà bị “Tào Tháo” rượt nên cứ ôm quần chạy lên, chạy xuống. Lúc đầu còn kêu người trực thế nhưng sau vì đi liên tục nên cậu ta ngại, thôi thì chạy một vài phút có gì đâu, và lại nhà vệ sinh cũng gần, chỉ cách có khoảng chục thước. Ai ngờ, đang làm cái việc “rửa ruột” thì chuông máy 114 đổ dồn, cậu ta vội xách quần đứng dậy chạy ngay lại máy điện thoại chụp vội cái “A lô!” và cứ thế hết “A lô!” trả lời cuộc này, lại đến “A lô!” trả lời máy khác. Lúc đầu còn nín được vài phút sau thì không nín được nữa thế là cậu ta phải mở cho cái cửa sau nó thông suốt mặc ông “Tào Tháo” muốn làm gì thì làm. Và sau khi đám cháy dập tắt, chúng tôi trở về thì cậu ta phải mất một buổi tối để tẩy rửa nền nhà và cái quần ướt đầm vì chất lỏng lấm mầu, nhiều mùi ấy.

Lại có trường hợp cậu H lính cũng tổ với cậu T. Bạn ấy, sau khi nhận và xử lý tin xong đơn vị đã xuất xe rồi cậu ta vẫn phải đứng “A lô” bên máy. Đứng lúc đó có cô bạn lại chơi, cô bạn cất tiếng gọi nhưng cũng không thể buông máy nên cậu ta cứ vừa xoa tay, vừa “A lô”. Vậy là cô bạn đứng đứng nổi giận bỏ về, mãi gần nửa tháng sau phải nhờ đến một anh bạn là “Chuyên gia tình yêu” và biết bao lời giải thích cô ta mới hiểu rõ sự việc mà cất “cục giận”

Lính thông tin chuyên nghiệp thì rất có kỹ năng nghề nghiệp, báo cháy giả là phát hiện được ngay nhưng mấy anh lính mới vào nghề chưa có kinh nghiệm nên có khi vẫn bị mấy tay báo tin giả cho vào trông. Trường hợp cậu C, khi kẻ báo tin giả giọng lãnh đạo lại báo tin cháy ở cơ sở quan trọng nên vội vàng phát lệnh báo động và kết quả là sau khi đoàn xe chữa cháy trở về nguyên vẹn, không hao hụt giọt nước nào là một buổi ngày lưng ngồi nghe kiểm thảo, may mà lính mới nên không bị kỉ luật.

Máy thông tin báo cháy thường rất nhạy nên có khi người ta liên lạc bình thường nhưng vì trong số liên lạc có số ...114... cũng có thể bị tổng đài nối ngay vào máy chữa cháy. Vì vậy, ít ai biết rằng lính thông tin trực đêm rất khổ, vì vừa thiu thiu một chút có tiếng chuông là lại phải chụp máy “A lô” ngay. Mỗi đêm không dưới chục lần như thế mà đêm nào cũng như đêm nào, không khi nào được ngủ yên giấc.

Cô lần đồng chí Phó ty Công an phụ trách Cảnh sát (bây giờ là chức danh Phó Giám đốc) gọi điện xuống đơn vị để gặp lãnh đạo. Đơn vị chỉ có 2 máy thì không hiểu máy kia bị kẹt làm sao buộc đồng chí phải gọi vào máy báo cháy. Máy được nối ngay và đầu dây bên kia vang lên tiếng người trực “A lô! Tao đây, cháy ở đâu”. Nghe vậy, bực quá, đồng chí đập máy xuống rồi gọi lại lần 2, vẫn cái giọng đang ghét kia “A lô! Tao đây!...” “Quả tam ba bận”, quả bực vì không biết đơn vị giáo dục, huấn luyện tham mưu kiểu gì mà lính tráng nói năng thiếu văn hóa quá. Đồng chí với phải một cán bộ Phòng Tham mưu Cảnh sát xuống đơn vị để xác minh cho ra người nghe điện thoại. Thì ra cậu lính thông tin tên Tao và khi cán bộ này xuống đến đơn vị bắt gặp cậu ta đang báo cáo với chỉ huy về vụ việc vừa rồi “Cô người gọi lại báo cháy mà không nói gì”. Sự việc đã rõ, đồng chí Phó ty cười hà hà “Tao tưởng gọi máy nào mà chẳng được...”. Chuyện về những người lính thông tin chữa cháy thì nhiều lắm, vui có, buồn có nhưng tựu chung họ là những người lính có trách nhiệm và luôn hoàn thành tốt về việc tiếp nhận thông tin về các vụ cháy. Tuy nhiên, sự dè dặt nhiều khi trở nên rắc rối từ những chuyện vô cùng đơn giản. Lính thông tin chữa cháy cũng không nằm ngoài quy luật ấy. ■

Trang thơ

DUY HIẾU

Gặp em chiều Nhật Lệ

Gặp em chiều Nhật Lệ
Màu biển sáng lung linh
Giữa muôn trùng sóng bể
Nổi tình yêu chúng mình

Quê em bờ cát trắng
Xa xa cánh buồm nâu
Những cánh buồm hoa nắng
Như lần đầu gặp nhau

Biển chiều nay dậy sóng
Anh chẳng trông thấy bờ
Cát thơm mùi hương muối
Ai thương nhớ đợi chờ

Những âm thanh đại khờ
Như một thời vụng dại
Có tiếng em vọng lại
Trong đôi mắt nâu huyền

Thuyền về trong tiếng nhạc
Lấp lánh giữa hoàng hôn
Từng đàn chim lưu lạc
Ngơ ngác trong chiều hôm

Nắng say chiều Nhật Lệ
Gió khơi thổi cánh buồm
Anh như thời trai trẻ
Không lẫn với ai hơn.

BÙI KHẮC KHUYÊN

NGHỀ BÁO

*(Thân tặng các nhà báo nhân
ngày Nhà báo 21/6/2014)*

Trung thực và dũng cảm
Hiểm nguy và yên bình
Đi cùng chị cùng anh
Chưa bao giờ dừng bước
Đời nhà báo cầm bút
Như ngọn lửa cầm tay
Sưởi ấm bao thân phận
Bất hạnh trên đời này!
Đời nhà báo cầm bút
Như cầm súng trong tay
Diệt tệ nạn xã hội
Làm đẹp cuộc sống này!
Đời nhà báo cầm bút
Chắc công luận trong tay
Trên trang báo hằng ngày
Có chủ quyền biển đảo
Là chiến sỹ làm báo
Viết sự thật cuộc đời
Từng chi tiết, từng lời
Chính xác và nhân đạo ...
Chúc mừng ngày Nhà báo
Hoa tươi thắm tri ân
Chúc nhà báo của dân
Hết lòng vì nghề báo!

CHUẨN ĐẦU RA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU HỘ, CỨU NẠN

(Ban hành theo Quyết định số 86/QĐ-T34 (P1) ngày 22 tháng 02 năm 2011
của Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC)

Chuẩn đầu ra là quy định về nội dung kiến thức chuyên môn; kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức công nghệ và giải quyết vấn đề; công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng trình độ, ngành đào tạo.

Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy quy định Chuẩn đầu ra trình độ Đại học ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn thể hiện sự cam kết, công khai về năng lực, chất lượng đào tạo đối với Bộ Công an và các đơn vị sử dụng sản phẩm sau đào tạo của nhà trường. Để người học hình dung được các kiến thức được trang bị về năng lực nghề nghiệp, về kiến thức chuyên môn, kỹ năng thực hành, khả năng nhận thức và giải quyết vấn đề, công việc mà người học có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp. Chuẩn đầu ra không phải là bất biến, mà được định kỳ điều chỉnh theo sự phát triển của Nhà trường, theo kịp yêu cầu phát triển của nền kinh tế và xã hội, đảm bảo định hướng phát triển đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội, xu thế hội nhập khu vực và thế giới.

I/ CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO TRONG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN:

1. Tên ngành đào tạo: Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

2. Trình độ đào tạo: Đại học.

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Vận dụng được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin; Cương lĩnh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tư tưởng Hồ Chí Minh; các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn đạt trình độ Trung cấp Lý luận Chính trị.
- Tiếng Anh: Đạt trình độ Pre-intermediate (trình độ B1 theo chuẩn chung Châu Âu).
- Tin học: Đạt trình độ B.
- Khái quát hóa được những kiến thức đại cương và cơ sở ngành, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn nghề nghiệp và học tập ở trình độ cao hơn.
- Vận dụng được những kiến thức cơ bản của pháp luật, phân tích và áp dụng được các quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.
- Vận dụng được các nguyên tắc, quan điểm, đường lối cơ bản của Đảng và Nhà nước trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.
- Đánh giá và đề xuất được các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC, phòng chống các thảm họa thiên nhiên và các tai nạn, sự cố nguy hiểm trong quá trình hoạt động sản xuất và trong

sinh hoạt.

- Biết phân tích và phát triển được những kiến thức về chiến thuật, kỹ thuật và tổ chức các hoạt động chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Giải thích và thiết lập được các nguyên lý hoạt động, quy trình vận hành sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng các phương tiện, các hệ thống kỹ thuật trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn như: hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống thông tin liên lạc trong PCCC, các loại ô tô, máy bơm chữa cháy, các loại phương tiện cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng; triển khai nghiên cứu cải tiến nâng cao hiệu quả, hiệu suất các loại phương tiện kỹ thuật chuyên ngành phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Áp dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, lãnh đạo chỉ huy, tham mưu tổng hợp và phương pháp nghiên cứu khoa học trong tổ chức, quản lý công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng cứng:

- Tham mưu, đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện được các văn bản quy phạm pháp luật về phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ trong lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Tổ chức thực hiện nghiên cứu các đề tài khoa học, xây dựng quy định, quy chuẩn an toàn phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức nghiệp vụ PCCC và cứu nạn cứu hộ, xây dựng phong trào quần chúng phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn.

- Kiểm tra, hướng dẫn và đề xuất các giải pháp an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống các thảm họa thiên nhiên và các tai nạn, sự cố nguy hiểm trong quá trình hoạt động sản xuất và trong sinh hoạt.

- Thẩm duyệt và nghiệm thu được các công trình xây dựng về lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và phòng chống thiên tai, sự cố.

- Biết tiến hành các thủ tục tố tụng hình sự, điều tra ban đầu vụ cháy, phối hợp với các cơ quan chuyên môn điều tra vụ cháy và tiến hành xử lý các hành vi vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy theo luật.

- Biết quản lý, sử dụng, bảo dưỡng các trang thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng.

- Tổ chức chỉ huy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ ở cấp đội PCCC và cứu hộ, cứu nạn.

- Lập và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy và cứu

hộ, cứu nạn ở cấp đội PCCC và cứu hộ, cứu nạn.

- Tổ chức, quản lý được một đội phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn chuyên nghiệp.

- Phân tích và giải quyết được các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của lĩnh vực phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận.

- Thực hiện thành thạo các hoạt động sơ cấp cứu ban đầu cho các nạn nhân trong các tình huống sự cố.

- Sử dụng thành thạo các công cụ hỗ trợ, phương tiện PCCC và cứu hộ cứu nạn chuyên dụng được trang bị.

- Sử dụng thành thạo các loại vũ khí quân dụng (tiểu liên AK, súng ngắn K54, K59, CZ83) và công cụ hỗ trợ (dùi cui điện, công số 8, súng bắn đạn cao su).

- Sử dụng thành thạo các kỹ thuật, chiến thuật của võ thuật Công an nhân dân,

- Ngoại ngữ: Giao tiếp thông thường được với người sử dụng tiếng Anh, dịch được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, tài liệu chuyên ngành PCCC và cứu hộ cứu nạn bằng tiếng Anh.

- Tin học:

- + Sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft Word, Autocad 2D.

- + Có kỹ năng lập trình, hiểu thuật toán Pascal.

4.2 Kỹ năng mềm:

- Có khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm.

- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Thiết lập và duy trì được mối quan hệ với quần chúng nhân dân

- Có trình độ võ thuật Karatedo hoặc Taekwondo cấp đai xanh trở lên

5. Yêu cầu về thể chất:

- Cơ sức khỏe tốt; đạt tiêu chuẩn “Chiến sỹ Công an khỏe”.

6. Yêu cầu về thái độ:

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tin tưởng và chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết, điều lệnh, kỷ luật của ngành Công an, nội quy, quy định của đơn vị công tác và mệnh lệnh của cấp trên.

- Có phẩm chất đạo đức, có lối sống trong sạch lành mạnh theo 6 điều Bác Hồ dạy CAND.

- Có ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc được giao, có tinh thần vì nước quên thân, vì dân phục vụ, vì sự bình yên và hạnh phúc của nhân dân, có tinh thần cảnh giác, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

- Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc đối tượng kết nạp Đảng.

7. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Học viên tốt nghiệp Đại học ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn đảm nhận công tác tại các đơn vị nghiệp vụ của Cục Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn, các Sở Cảnh sát Phòng cháy & chữa cháy và Phòng Cảnh sát Phòng cháy & chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn các tỉnh, thành phố.

- Làm công tác giảng dạy, huấn luyện và nghiên cứu khoa học về lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn tại các Nhà trường và Trung tâm huấn luyện.

- Làm công tác nghiên cứu, sản xuất phương tiện kỹ thuật Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn tại các cơ sở.

8. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Có khả năng tiếp tục học tập sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, các chuyên ngành về khoa học quản lý, khoa học kỹ thuật..., nghiên cứu ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới trong lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn ở trong và ngoài nước.

II/ CHUẨN ĐẦU RA ĐỐI VỚI ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO NGOÀI NGÀNH CÔNG AN

1. Tên ngành đào tạo: Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn.

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức:

- Vận dụng được những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lê nin; Cương lĩnh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh; các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội và nhân văn. Đạt trình độ Trung cấp Lý luận Chính trị.

- Tin học: Đạt trình độ B.

- Tiếng Anh: Đạt trình độ Pre-intermediate (trình độ B1 theo chuẩn chung Châu Âu).

- Khái quát hóa được những kiến thức đại cương và cơ sở ngành, đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn nghề nghiệp và học tập ở trình độ cao hơn.

- Vận dụng được những kiến thức cơ bản của pháp luật, phân tích và áp dụng được các quy định của pháp luật về Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Đánh giá và đề xuất được các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC, phòng chống các thảm họa thiên nhiên và các tai nạn, sự cố nguy hiểm trong quá trình hoạt động sản xuất và trong sinh hoạt.

- Biết phân tích và phát triển được những kiến thức về chiến thuật, kỹ thuật và tổ chức các hoạt động chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Giải thích và thiết lập được các nguyên lý hoạt động, quy trình vận hành sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng các phương tiện, các hệ thống kỹ thuật trong lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn như: hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chữa cháy tự động, hệ thống thông tin liên lạc trong PCCC, các loại ô tô, máy bơm chữa cháy, các loại phương tiện cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng; triển khai nghiên cứu cải tiến nâng cao hiệu quả, hiệu suất các loại phương tiện kỹ thuật chuyên ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Áp dụng được những kiến thức cơ bản về khoa học quản lý, lãnh đạo chỉ huy, tham mưu tổng hợp và phương pháp nghiên cứu khoa học trong tổ chức, quản lý công tác PCCC và cứu hộ, cứu nạn.

- Vận dụng được những kiến thức về nghiệp vụ bảo vệ, đề xuất các biện pháp và kỹ chiến thuật bảo vệ an toàn đối với cơ sở.

4. Yêu cầu về kỹ năng:

4.1. Kỹ năng cứng:

- Tham mưu, đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện được các văn bản quy phạm pháp luật về Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ

trong lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức nghiệp vụ PCCC và cứu hộ, cứu nạn, xây dựng phong trào quần chúng Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

Kiểm tra, hướng dẫn và đề xuất các giải pháp an toàn Phòng cháy chữa cháy, phòng chống các thảm họa thiên nhiên và các tai nạn, sự cố nguy hiểm trong quá trình hoạt động sản xuất và trong sinh hoạt.

- Biết quản lý, sử dụng, bảo dưỡng các trang thiết bị, phương tiện Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng.

- Tổ chức chỉ huy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn ở cấp đội PCCC và cứu hộ, cứu nạn.

- Lập và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn tại chỗ cho cơ sở.

- Tổ chức, chỉ huy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn ban đầu khi chưa có lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

- Tổ chức, quản lý được một đội Phòng cháy chữa cháy chuyên ngành, cơ sở, dân phòng hoặc đội cứu hộ, cứu nạn chuyên trách.

- Phân tích và giải quyết được các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn; đúc kết kinh nghiệm để hình thành kỹ năng tư duy, lập luận.

- Thực hiện thành thạo các hoạt động sơ cấp cứu ban đầu cho các nạn nhân trong các tình huống sự cố.

- Sử dụng thành thạo các công cụ hỗ trợ, phương tiện PCCC và cứu hộ, cứu nạn chuyên dụng được trang bị.

- Ngoại ngữ: Giao tiếp thông thường được với người sử dụng tiếng Anh, dịch được các tiêu chuẩn, quy chuẩn, tài liệu chuyên ngành PCCC và cứu hộ, cứu nạn bằng tiếng Anh.

- Tin học:

+ Sử dụng thành thạo các phần mềm: Microsoft Word, Autocad 2D

+ Có kỹ năng lập trình, hiểu thuật toán Pascal.

- Có sức khỏe tốt

4.2. Kỹ năng mềm:

- Có khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm.

- Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Thiết lập và duy trì được mối quan hệ với quần chúng nhân dân.

5. Yêu cầu về thái độ:

- Có ý thức trách nhiệm công dân.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp đúng đắn.

- Có ý thức kỷ luật và tác phong công nghiệp.

6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Học viên tốt nghiệp Đại học ngành Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn có khả năng làm công tác Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ cứu nạn tại các Bộ, Ban, Ngành và cơ sở kinh tế, văn hóa, xã hội với vai trò người thực hiện trực tiếp hoặc người quản lý, phụ trách công tác Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn của cơ sở. Có thể được tuyển dụng vào lực lượng Cảnh sát PCCC và cứu hộ, cứu nạn nếu đáp ứng các tiêu chuẩn về chính trị và sức khỏe.

- Làm công tác giảng dạy, huấn luyện và nghiên cứu khoa học về lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn tại các Nhà trường và trung tâm huấn luyện.

- Làm công tác nghiên cứu, sản xuất phương tiện kỹ thuật Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn tại các cơ sở.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường:

Có khả năng tiếp tục học tập sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn, các chuyên ngành về khoa học quản lý, khoa học kỹ thuật..., nghiên cứu ứng dụng công nghệ, kỹ thuật mới trong lĩnh vực Phòng cháy chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn.

LAI CHÂU... (Tiếp theo trang 31)

sự lãnh đạo, chỉ đạo trong công tác PCCC nhất là đối với các cơ sở trường học trên tất cả các mặt như: Ưu tiên kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện chữa cháy, củng cố và kiện toàn lực lượng chữa cháy tại chỗ cho giáo viên và học sinh, thường xuyên củng cố và tập luyện các tình huống cháy, nổ trong phương án chữa cháy... để làm tốt công tác phòng ngừa cũng như kịp thời xử lý các tình huống cháy, nổ và thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra.

Hai là, lực lượng Cảnh sát PCCC cần tiếp tục tăng cường phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố chỉ đạo thực hiện tốt công tác PCCC tại các trường học trên địa bàn như: tổ chức tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn, huấn luyện nghiệp vụ về công tác PCCC&CNCH cho cán bộ, giáo viên, học sinh tại các trường học; củng cố hồ sơ theo dõi quản lý công tác PCCC; tổ chức học tập, thực tập các phương án chữa cháy và thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra; trang bị phương tiện, dụng cụ chữa cháy ban đầu đảm bảo về số lượng, chất lượng theo các tiêu chuẩn hiện hành.

Chủ động kiểm tra các điều kiện an toàn về hệ thống điện, hệ thống chống sét, giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy. Đặc biệt tại các khu vực có nguy cơ cháy nổ cao như: bếp ăn tập thể,

nhà để xe thử nghiệm, thư viện; phòng thực hành, thí nghiệm; kho vật tư thiết bị...

Ba là, tiếp tục phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn, xây dựng và đưa tin, bài, phóng sự chuyên đề về công tác PCCC; xây dựng các điển hình tiên tiến trong công tác PCCC, động viên khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác này tạo nên phong trào Toàn dân PCCC rộng khắp.

Phòng cháy chữa cháy là ý thức và trách nhiệm của toàn dân. Đó là một điều không ai có thể phủ nhận. Và để đảm bảo vấn đề này, bên cạnh việc đảm bảo các tiêu chuẩn về xây dựng, thiết kế, thẩm duyệt cũng như các trang thiết bị cần thiết cho công tác PCCC thì việc tuyên truyền, phổ cập những kiến thức cần thiết trong lĩnh vực PCCC đóng vai trò rất quan trọng. Muốn công tác giáo dục kiến thức PCCC có hiệu quả cần phải bắt đầu ngay từ trên ghế nhà trường, sớm tạo cho trẻ em, thanh thiếu niên có ý thức PCCC, vừa là để các em có thể tự bảo vệ bản thân, bảo vệ tài sản, tính mạng cho nhân dân, làm tốt công tác PCCC ở các cấp là thể hiện vai trò, vị trí quan tâm chỉ đạo của người đứng đầu ở các cấp góp phần đảm bảo an toàn cho xã hội. ■

PHÂN CẤP QUẢN LÝ... (Tiếp theo trang 33)

an cấp huyện thực hiện là 22 vụ chủ yếu là cháy rừng, trong đó truy tố 02 trường hợp. Công tác xử lý vi phạm hành chính các quy định về PCCC do Công an cấp huyện xử lý với tổng số tiền nộp Kho bạc Nhà nước là 365 triệu đồng.

Ngoài ra, Công an cấp huyện đã tuyên truyền về PCCC 1.640 buổi; 360 lớp tập huấn về PCCC và đặc biệt là đã có 43 vụ cháy do lực lượng PCCC tại chỗ và Công an cấp huyện chữa cháy.

Qua đó, cho thấy, công tác triển khai thực hiện Quyết định số 62/QĐ-PV11 của Giám đốc Công an tỉnh về “Phân công nhiệm vụ, phân cấp quản lý cơ sở PCCC” đã được cấp ủy, chính quyền địa phương, các ban, ngành, đoàn thể và cơ quan, doanh nghiệp đồng tình ủng hộ. Qua đó nâng cao trách nhiệm, vai trò quản lý Nhà nước của chính quyền cơ sở, tranh thủ được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của địa phương trong việc thực hiện công tác PCCC của lực lượng Công an và đẩy mạnh phong trào Toàn dân tham gia PCCC. Các phòng chức năng Công an tỉnh và Công an huyện, thị, thành phố đã khắc phục khó khăn, chủ động, sáng tạo thực hiện nghiêm túc Quyết định số 62 của Giám đốc Công an tỉnh. Qua đó đã phát huy được vai trò trách nhiệm và hiệu quả quản lý trên lĩnh vực PCCC của Công an cấp huyện và cấp xã, đảm bảo cho việc hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc đối với các cơ sở PCCC được tiến hành thường xuyên, góp phần làm giảm nguy cơ xảy ra cháy, nổ trên địa bàn tỉnh, không để xảy ra cháy, nổ lớn; tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và công dân trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, phục vụ thiết thực cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các nhu cầu chính đáng của người dân. Công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng cơ sở đã được Công an cấp huyện xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn theo quy định. Công tác xây dựng, củng cố lực lượng PCCC cơ sở, dân phòng tại một số địa phương đã được chuyển

biến tích cực, kết hợp với xây dựng khu dân cư an toàn về ANTT....

Tuy nhiên, sau hơn 5 năm triển khai thực hiện việc phân cấp quản lý về PCCC, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những khó khăn và tồn tại nhất định cần khắc phục trong thời gian tới như: Một số đơn vị Công an cấp huyện chưa thật tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện Quyết định số 62/QĐ-PV11 của Giám đốc Công an tỉnh và xây dựng Đề án PCCC của địa phương, do đó việc chỉ đạo, triển khai còn chậm, chưa đồng bộ, chưa làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức và việc làm của các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp và nhân dân về công tác PCCC. Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH chưa thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc Công an các huyện, thị, thành phố thực hiện đúng các nội dung, yêu cầu của Quyết định số 62/QĐ-PV11. Lãnh đạo một số đơn vị Công an cấp huyện chưa thật quan tâm đầu tư chỉ đạo, do đó công tác kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở PCCC chưa được thực hiện đúng quy định, kết quả đạt được còn hạn chế. Đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác PCCC của Công an cấp huyện còn thiếu so với yêu cầu, một số đơn vị còn bố trí cán bộ kiêm nhiệm, một số cán bộ, chiến sỹ chưa được đào tạo chuyên sâu nghiệp vụ PCCC. Vì vậy, việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo nội dung phân công, phân cấp còn khó khăn, lúng túng, chưa đáp ứng với yêu cầu đề ra. Ngoài ra, việc lập hồ sơ theo dõi, quản lý về công tác PCCC còn thiếu, chất lượng hồ sơ chưa đạt yêu cầu; công tác xử lý vi phạm các quy định về PCCC còn lúng túng.

Để trong thời gian tới, tiếp tục việc phân cấp quản lý các cơ sở về PCCC một cách có hiệu quả, theo chúng tôi cần chú ý một số vấn đề sau:

Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Thanh Hóa cần tiếp tục phối hợp với các Phòng, ban chức năng và Công an các huyện, thị, thành phố tham mưu cho Giám đốc Công an tỉnh

tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng tình hình, kết quả thực hiện Quyết định số 62/QĐ-PV11 về phân công nhiệm vụ, phân cấp quản lý cơ sở về công tác PCCC. Điều chỉnh phân cấp quản lý cơ sở về PCCC trên địa bàn toàn tỉnh nhất là đối với các huyện, thị, thành phố có Đội PCCC khu vực. Theo đó, các cơ sở quản lý về PCCC nên chuyển giao lại cho đơn vị Cảnh sát chuyên nghiệp.

Tăng cường công tác kiểm tra hướng dẫn Công an các huyện, thị, thành phố thực hiện tốt các nội dung phân công trách nhiệm, phân cấp cơ sở quản lý về công tác PCCC. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, củng cố, xây dựng phong trào Toàn dân tham gia PCCC tại xã, phường, thị trấn, khu dân cư, trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học và các đơn vị cơ sở.

Tiếp tục rà soát đánh giá chất lượng cán bộ chuyên trách công tác PCCC của Công an các huyện, thị xã, thành phố; đề xuất bổ sung lực lượng, bố trí, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về công tác PCCC, nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác PCCC trên địa bàn.

Tiếp tục tham mưu đề xuất với UBND các cấp tăng cường biện pháp chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật PCCC, Chỉ thị 1634/CT-TTg ngày 31/8/2010 về tăng cường chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm trong công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ, Quyết định số 1110/QĐ-TTg ngày 17/8/2012 về phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống cơ sở của lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 và Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng PCCC. Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án công tác PCCC đến năm 2015 của cấp huyện và chuẩn bị các điều kiện cho việc ra mắt Sở Cảnh sát PCCC tỉnh Thanh Hóa. ■

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCCC...

(Tiếp theo trang 7)



lại không huy động và tổ chức được lực lượng cơ sở tham gia nên ở hầu hết các vụ cháy chợ, TTTM số lượng tài sản cứu được chưa nhiều, việc chuyển tài sản trong đám cháy phần lớn xuất phát từ tính tự phát của quần chúng.

Đối với các vụ cháy chợ và TTTM, khi đến đám cháy lực lượng chữa cháy tập trung chủ yếu vào công tác chữa cháy nên sau khi chữa cháy xong hầu như hiện trường vụ cháy bị xáo trộn. Nhiều vụ cháy cơ quan điều tra đã không có đủ cơ sở để kết luận được nguyên nhân vụ cháy. (Trên 33% vụ cháy chợ, TTTM chưa kết luận được nguyên nhân gây cháy, điển hình như vụ cháy Chợ Quy Nhơn).

Sau các vụ cháy chợ và TTTM, hầu hết các đơn vị địa phương đều tổ chức công tác rút kinh nghiệm vụ cháy. Tuy nhiên, qua nghiên cứu báo cáo rút kinh nghiệm vụ cháy mà các đơn vị đã làm, có thể thấy nội dung còn quá sơ sài, nặng về báo cáo thành tích mà chưa mổ xẻ được những bất cập hạn chế trong chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy. Một số nơi, do chưa làm tốt công tác định hướng với các cơ quan ngôn luận, báo chí nên

đã có một số các tin, bài phân tích trái chiều, không có lợi cho lực lượng chữa cháy, gây ra những dư luận xấu, làm ảnh hưởng đến uy tín, tâm huyết nghề nghiệp của lực lượng PCCC chuyên nghiệp.

Thưa các đồng chí!

PCCC chợ, TTTM là một vấn đề nóng đang được toàn xã hội và lực lượng PCCC chuyên nghiệp quan tâm. Qua những phân tích đã nêu, có thể thấy trong công tác PCCC đang còn rất nhiều vấn đề bất cập cần phải giải quyết. Hội thảo này là diễn đàn của những người, có thể nói là những chuyên gia đầu ngành trong lĩnh vực PCCC, bao gồm cả các nhà nghiên cứu lý luận và những người đã có nhiều kinh nghiệm trong chỉ đạo hoạt động thực tiễn chiến đấu các vụ cháy chợ, TTTM ở các đơn vị địa phương trong toàn quốc. Vì vậy, chúng tôi rất kỳ vọng về sự thành công của Hội thảo hôm nay.

Để các đồng chí có cơ sở tham gia ý kiến của mình, tôi xin được gợi ý một số nội dung cần tập trung thảo luận như sau:

1. Những cơ sở pháp lý đảm bảo an toàn PCCC đối với các chợ, TTTM hiện nay đã đầy đủ chưa? Trong các nhóm giải pháp đảm bảo an toàn PCCC mà chúng

ta đang thực hiện đối với các chợ, TTTM hiện nay cần tập trung vào nhóm giải pháp nào? Cần có các điều kiện gì để đảm bảo việc thực hiện triệt để các giải pháp đó?

2. Những vấn đề khó khăn nhất hiện nay khi tổ chức các hoạt động PCCC chợ và TTTM. Có hay không tình trạng cán bộ quản lý cơ sở bảo kê cho các vi phạm các quy định PCCC của tiểu thương? Có sức ép nào cản trở việc kiểm tra, kiến nghị và xử lý các sai phạm về PCCC hay không? Và cần có các biện pháp gì để tháo gỡ những khó khăn đó?

3. Những vấn đề đặt ra trong công tác chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy đối với các vụ cháy chợ và TTTM. Ai là người chỉ huy cao nhất trong đám cháy? Cách phân định chức năng của Ban Chỉ huy, Ban Chỉ đạo chữa cháy khi tổ chức chữa cháy các vụ cháy chợ, TTTM.

4. Về chiến thuật chữa cháy chợ, TTTM: Cần làm rõ việc xác định hướng tấn công chính vào đám cháy; Sử dụng phương tiện gì, chất chữa cháy nào để chữa cháy có hiệu quả nhất? Làm thế nào để huy động nhanh nhất lực lượng và phương tiện chi viện đối với các vụ cháy chợ, TTTM? Tổ chức công tác cứu người, cứu tài sản như thế nào là hữu hiệu nhất?...

5. Kinh nghiệm của các đồng chí trong việc hướng các cơ quan ngôn luận báo chí đưa các thông tin về công tác PCCC chợ, TTTM nhằm động viên tinh thần, ý chí của cán bộ, chiến sỹ lực lượng PCCC chuyên nghiệp.

Ngoài các nội dung đã nêu, các đại biểu có thể trình bày những vấn đề khác mà các đồng chí quan tâm.

Xin trân trọng cảm ơn!

GIẢI PHÁP PHÒNG NGỪA... (Tiếp theo trang 9)

kế đã được phê duyệt, trước khi đi vào hoạt động phải tiến hành nghiệm thu các điều kiện về PCCC theo quy định.

Đối với chợ kiên cố, bán kiên cố, TTTM có dưới 300 hộ buôn bán hoặc có tổng diện tích gian hàng dưới 1.200m² khi xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng do cơ quan quản lý xây dựng và chủ đầu tư tự thẩm định các nội dung thiết kế về PCCC theo quy định của tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về PCCC khi phê duyệt dự án, thiết kế. Đối với những công trình xét thấy gặp khó khăn về nghiệp vụ chuyên môn thẩm định về PCCC thì cơ quan cấp giấy phép xây dựng hoặc cơ quan phê duyệt dự án, thiết kế cần xin thêm ý kiến của cơ quan Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy bằng văn bản. Trước khi đưa vào sử dụng, chủ đầu tư phải có văn bản thông báo cam kết với cơ quan Cảnh sát PCCC về việc công trình đã được thẩm định, phê duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC theo đúng quy định của pháp luật.

Thứ ba: Các biện pháp tăng cường đảm bảo an toàn PCCC đối với các chợ, TTTM đang hoạt động.

Chủ đầu tư, Ban Quản lý chợ phải tổ chức thực hiện đầy đủ các văn bản pháp luật, quy định về PCCC và các yêu cầu về đảm bảo an toàn PCCC của các cấp chính quyền, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, trong đó đảm bảo các nội dung sau:

Ban hành quy định, nội quy an toàn PCCC trong chợ, TTTM.

Tổ chức tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành các quy định về PCCC đối với các hộ kinh doanh trong việc chấp hành các quy định PCCC trong chợ, TTTM như: thực hiện quy định an toàn sử dụng điện trong kinh doanh, chiếu sáng không tự ý cầu móc điện; không thấp hương thờ cúng... không kinh doanh các mặt hàng nguy hiểm cháy, nổ như xăng dầu, khí gas trong chợ, TTTM...

Tổ chức tự kiểm tra an toàn PCCC đối với chợ, TTTM theo chế độ thường xuyên, định kỳ, nhất là vào thời gian cao điểm, lúc đông người nhằm phát hiện kịp thời những sơ hở thiếu sót, và các nguồn nhiệt do sơ suất có thể dẫn đến cháy, nổ. Đi đôi với việc kiểm tra cần có biện pháp kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm quy định về PCCC của các hộ kinh doanh.

Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở của chợ, TTTM và các hộ kinh doanh trong việc sử dụng các trang thiết bị PCCC và sẵn sàng kịp thời xử lý dập tắt các đám cháy mới phát sinh.

Trang bị các phương tiện PCCC theo quy định, trước hết là trang bị các phương tiện chữa cháy tại chỗ trong khu vực kinh doanh. Đặc biệt là đối với các chợ ở xa các đơn vị chữa cháy cần phải trang bị các máy bơm chữa cháy để đảm bảo khả năng tự chữa cháy của cơ sở khi có cháy, nổ. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các hệ thống, thiết bị PCCC để đảm bảo luôn luôn ở chế độ thường trực.

Tổ chức thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC

của chợ, trong đó cần thực hiện ngay các giải pháp như: Giải tỏa các hộ kinh doanh vi phạm hành lang an toàn phòng chống cháy lan, tự ý coi nổi quấy sạp, làm các mái che tạm, mái vẩy bằng vật liệu dễ cháy. Cải tạo hoặc lắp đặt mới hệ thống điện của chợ để đảm bảo việc tách riêng 3 hệ thống điện: sinh hoạt, chiếu sáng kinh doanh; điện bảo vệ và chiếu sáng sự cố và điện phục vụ cho hệ thống chữa cháy phải được độc lập với nhau theo quy định tại Điều 25 - Luật PCCC. Tổ chức thực tập phương án chữa cháy theo đúng quy định, đảm bảo theo các tình huống đã được phê duyệt và tổ chức thực tập vào các khung thời gian khác nhau để tăng cường hiệu quả công tác chữa cháy khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Đảm bảo phải luôn duy trì nguồn nước phục vụ chữa cháy, lối vào khu vực bể chứa nước chữa cháy phải đảm bảo thông thoáng thuận lợi cho việc lấy nước của máy bơm và xe chữa cháy. Hàng năm phải đầu tư kinh phí phục vụ cho việc bảo dưỡng phương tiện, duy trì và tổ chức các hoạt động về PCCC tại cơ sở. Tổ chức ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC đối với các hộ kinh doanh. Thực hiện việc mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc theo quy định.

Thứ tư: Trách nhiệm của các cấp, các ngành.

Tham mưu cho chính quyền địa phương ban hành các văn bản, chỉ thị về tăng cường thực hiện các biện pháp PCCC đối với chợ, TTTM cho phù hợp với điều kiện đặc điểm kinh tế của cơ sở, của địa phương.

Tổ chức các cuộc họp với các ban, ngành chức năng của địa phương nhằm giải quyết, tháo gỡ những khó khăn lớn trong công tác PCCC chợ, TTTM trong việc: Lập quy hoạch phát triển và xây dựng mới các chợ, TTTM trên địa bàn quản lý nhằm giảm bớt sự quá tải về số hộ kinh doanh và lượng hàng hóa ngày càng tăng trong các chợ hiện nay. Giành một phần ngân sách của địa phương, kinh phí của cơ quan chủ quản của chợ, TTTM cùng với sự đóng góp của các hộ kinh doanh để mua sắm trang bị phương tiện chữa cháy, làm hệ thống cấp nước chữa cháy (bao gồm máy bơm chữa cháy, nguồn nước chữa cháy...) theo tiêu chuẩn quy định và thực hiện các giải pháp PCCC đảm bảo khi xảy ra cháy, cơ sở có đủ khả năng dập tắt đám cháy ngay từ ban đầu.

Củng cố công tác nắm tình hình, hồ sơ theo dõi công tác PCCC của tất cả các chợ, TTTM thuộc địa bàn quản lý để có các biện pháp chỉ đạo sâu sát với cơ sở.

Tăng cường kiểm tra việc chỉ đạo hướng dẫn công tác PCCC các chợ, TTTM trên các mặt công tác: tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn kỹ thuật an toàn PCCC, xử lý xử phạt những vi phạm an toàn PCCC.

Hướng dẫn các chợ, TTTM tổ chức xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ, trang bị phương tiện PCCC, chuẩn bị các điều kiện phục vụ chữa cháy như: nguồn nước, thông tin báo cháy, đường cho xe chữa cháy hoạt động. ■



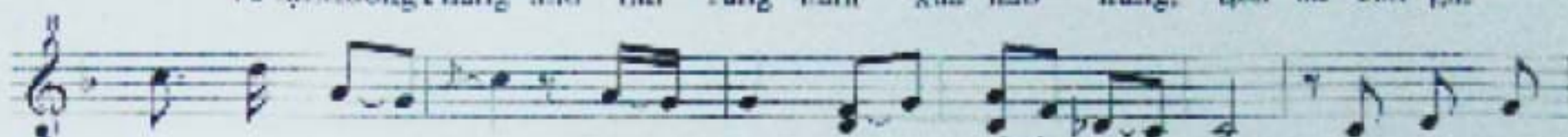
HÁT TIẾP BẢN HÙNG CA

Nhẹ nhàng - Dành thắm

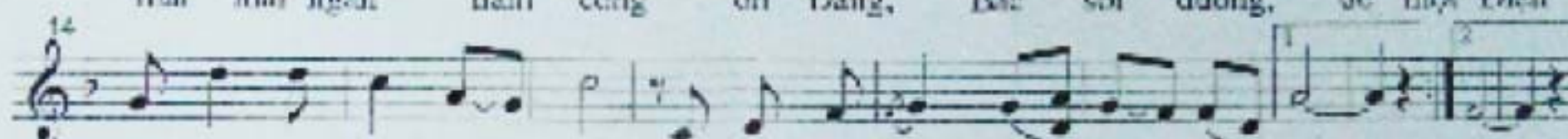
Nhạc và lời: QUỐC HUY



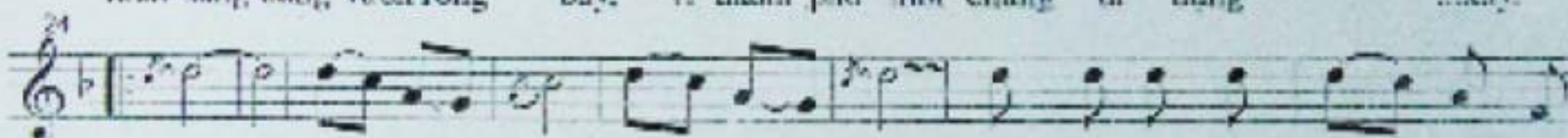
Trở lại Điện Biên giữa những ngày tháng năm lịch sử, trên địa còn đây,
Về lại Mường Phăng nhớ núi rừng năm xưa hào hùng, lịch sử còn ghi



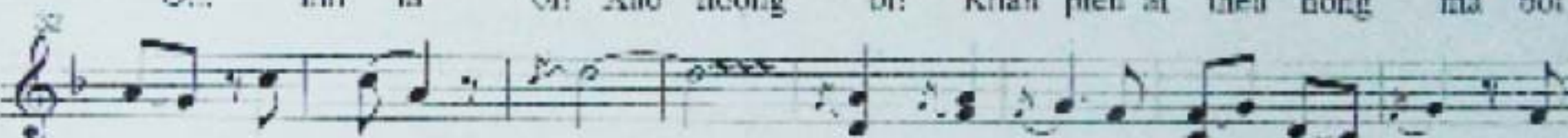
chiến thắng còn đây âm vang chiến động địa cầu, hoà cùng năm
mãi mãi ngàn năm công ơn Đảng, Bắc soi đường, để một Điện



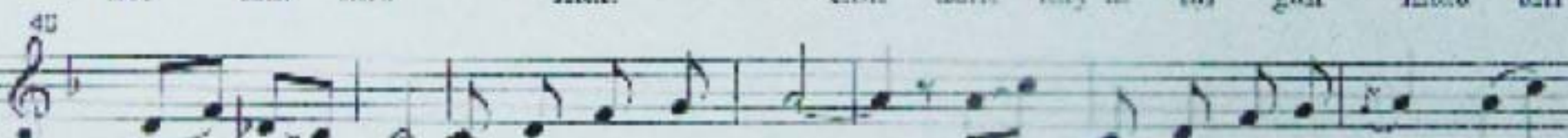
châu hát khúc ca Điện Biên, đẹp tựa hoa ban nở trắng Điện Biên.
Hiên sáng đứng vươn rộng bay, vì thành phố mới chúng ta dựng ...xây.



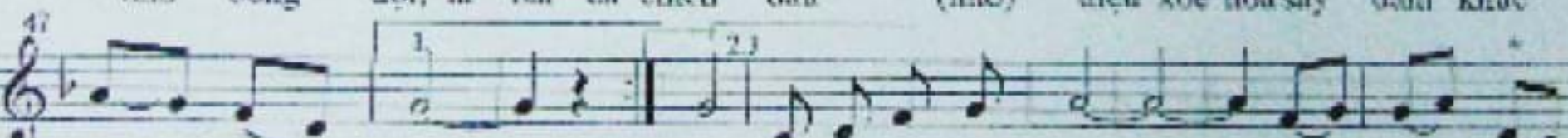
O... inh là ơi! Xao xao ơi! Chân anh đi không quên đường về
O... inh là ơi! Xao xao ơi! Khán piên ai thêu hồng mà bôi



bàn em xa lắm. Nhưng hôm nay ta nối vòng tay thắm
hỏi anh nhớ mãi. Còn đêm nay ta lại gần nhau ấm

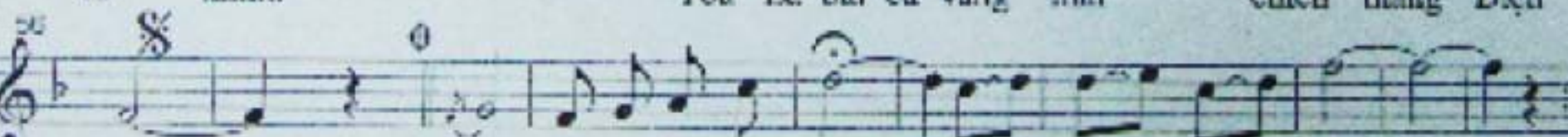


ình bè bạn, là bài ca em hát, điệu xoè hơ say đắm khúc
ình đồng đội, là bài ca chiến đấu (nhớ) điệu xoè hơ say đắm khúc



ca tình yêu.
ca tình...

Yêu Là bài ca vang mãi chiến thắng Điện



Biên (nhạc...) Biên. Là bài ca vang mãi chiến thắng Điện Biên.



BỒN CHỨA NƯỚC CITAF – CỘNG HÒA PHÁP

Bồn chứa nước LABARONNE CITAF – Nhập khẩu từ cộng Hòa Pháp. Được làm từ vật liệu Polyester cường lực cao và phủ một lớp nhựa đặt biệt bên ngoài lớp Polyester này.

Bồn chứa nước chỉ cần đặt trực tiếp lên một mặt phẳng sạch. Chịu được nhiệt độ từ -30° đến +70°C, bồn có thể chịu được tất cả các điều kiện khắc nghiệt, như đã đặt ở sa mạc Sahara hoặc trên núi Alpes – Pháp. Các phụ kiện, đường ống đầu nối làm theo yêu cầu khác nhau. Thể tích có thể thiết kế từ 1~1000 m³.

Chứng nhận: Chứng nhận bởi ASC –Pháp và KWT- Đức, và tiếp xúc với thực phẩm theo tiêu chuẩn của từng nước (Phòng thí nghiệm IANESO, và các chỉ tiêu REACH). Đạt tiêu chuẩn NFP16-005.

Tuổi thọ: 50 năm trở lên

Thuận lợi về kỹ thuật:

Chứa nước tiết kiệm nhất trên từng m³ lắp đặt.

Khả năng chứa lên đến 1000³.

Nhựa dẻo nên có thể xếp gọn lại được để di chuyển dễ dàng. Một bồn 500m³ xếp gọn được trong 1 thùng 3m³.

Tuổi thọ kéo dài (ngay cả trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt).

Bể chứa khép kín: Không bị oxy hóa, không ngưng tụ, không bay hơi, không bảo dưỡng.

Không bị ăn mòn

Không bị ảnh hưởng do động đất.

Ứng dụng:

Lưu trữ nước rất tốt phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy

Lưu trữ nước trong khai thác khoáng sản.

Tưới tiêu và phun nước

Chứa nước sinh hoạt cho hộ gia đình

Chứa nước cho nông nghiệp, công nghiệp.

Cung cấp nước cho các vùng bị cô lập, lấy nước từ các nguồn nước, nước của suối nước nóng.

Chứa nước dùng cho vệ sinh thực phẩm, giặt giũ, tưới vườn, cây công nghiệp, vệ sinh cho sinh hoạt gia đình, bơm vào bể bơi, dọn rửa trong thu hoạch nông nghiệp,....



Cây Dò Điện LEADER Volt

Leader Volt Cảnh báo âm thanh và hình ảnh, cung cấp các cảnh báo sớm mà không cần kết nối với nguồn điện. Tìm kiếm, cứu hộ trong Đô thị. Phát hiện các nguồn điện không an toàn và các nguồn điện AC có khả năng gây nguy hiểm.

- Chữa cháy: Trong và sau khi cháy, trong khi kiểm tra và tìm kiếm.
- Sơ tán xe: Kiểm tra nhanh chóng vị trí hay phương tiện có khả năng tiếp xúc với nguồn điện AC. Kiểm tra ngắt điện.
- Giới hạn phạm vi cứu hộ: Kiểm tra ngắt điện và khóa đúng cách tại đầu vào của máy móc, thiết bị tìm ra mối nguy hiểm thông qua các lớp phóng xạ ngẫu nhiên.
- Hoạt động thiên tai: Phát hiện dây điện trên



đường hoặc bên trong các tòa nhà bị sập và các vị trí ngập lụt sau khi xảy ra động đất, gió và bão tuyết, lũ lụt,... Nhanh chóng kiểm tra phạm vi mất điện.

- Cứu hộ trong hầm: Xác định các vị trí cứu hộ có thể bị điện giật.

SẢN PHẨM HIỆN CÓ BÁN TẠI

CÔNG TY TNHH TM - DV PCCC 4/10

Trụ sở: 52 Huỳnh Mẫn Đạt - P19 - Q.Bình Thạnh - TP.Hồ Chí Minh

Tel 08.840 4901/9789/9799 - Fax: 08.840.4902

Web: www.pccc4-10.com - Email: 4/10@vnn.vn